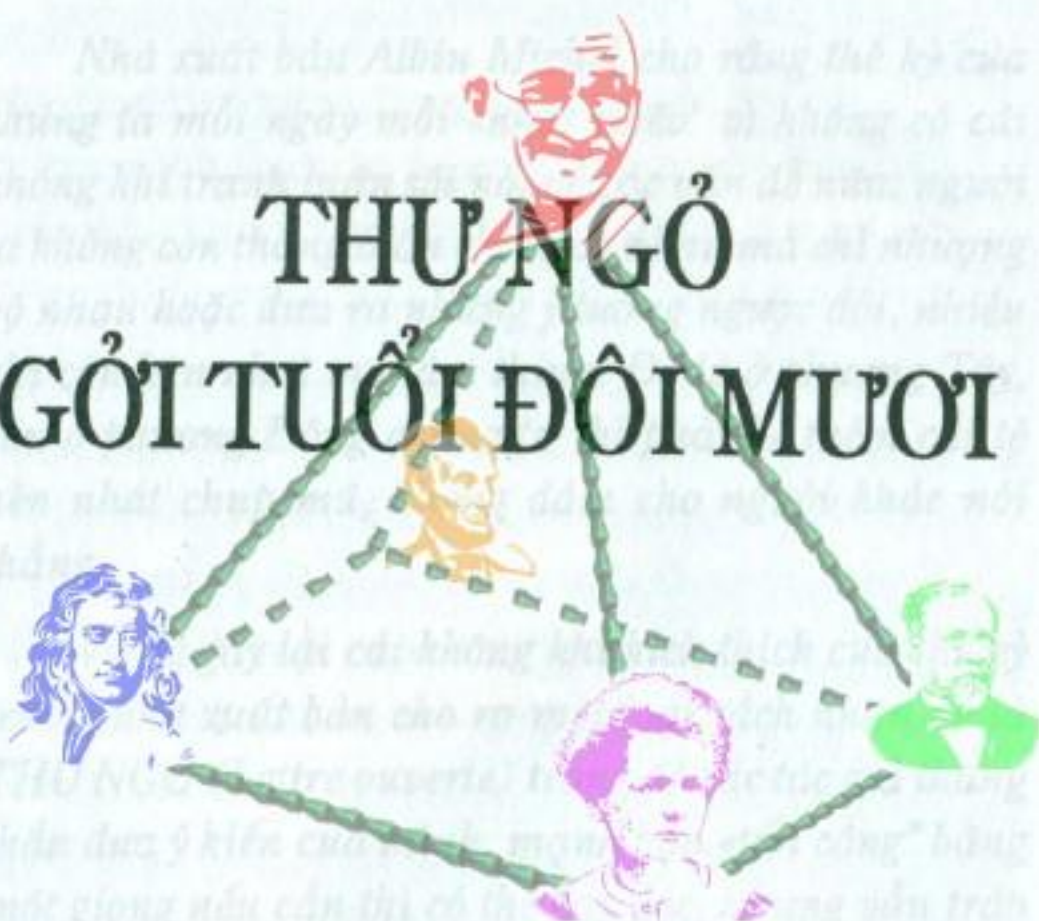


ANDRÉ MAUROIS

(Nguyễn Hiến Lê dịch)

# THƯ NGỎ GỬI TUỔI ĐÔI MƯƠI



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

[www.guongdanhnhuan.vn](http://www.guongdanhnhuan.vn)

<http://sachxua.edu.vn>

## TỰA

Nhà xuất bản Albin Michel cho rằng thế kỷ của chúng ta mỗi ngày mỗi "nhạt nhẽo" vì không có cái không khí tranh luận sôi nổi về các vấn đề nữa: người ta không còn thẳng thắn chỉ trích nhau mà chỉ nhượng bộ nhau hoặc đưa ra những ý tưởng ngược đời, nhiều khi còn hèn nhát mà lam thinh. Đó là ở phương Tây, còn ở phương Đông chúng ta thì phải kể thêm cái tệ hèn nhát chụp mũ, không dám cho người khác nói thẳng.

Và để gây lại cái không khí kích thích của thế kỷ trước, nhà xuất bản cho ra một loại sách nhen đé là THƯ NGỎ (Lettre ouverte) trong đó các tác giả thẳng thắn đưa ý kiến của mình, mạnh bạo "tấn công" bằng một giọng nếu cần thì có thể cay độc, nhưng vẫn trào phúng, để bênh vực chân lý hoặc sự công bằng, bênh vực cái quyền chính đáng hoặc cái lương thức hợp tình hợp lý.

Nhiều danh sĩ đã hoan nghênh sáng kiến đó và đã hợp tác với nhà xuất bản như Jules Romains trong cuốn *Thư ngỏ chống một âm mưu rộng lớn* (Lettre

*ouverte à une vaste conspiration*), Maurice Garçon trong cuốn **Thư ngỏ gửi công lý** (*Lettre ouverte à la Justice*), Robert Escarpit trong cuốn **Thư ngỏ gửi Thượng đế** (*Lettre ouverte à Dieu*), Albert Simonin trong cuốn **Thư ngỏ gửi bọn du côn** (*Lettre ouverte aux voyous*), Roland Dorgelès trong **Thư ngỏ gửi một nhà tỉ phú** (*Lettre ouverte à un milliardaire*)...

André Maurois cũng đã hưởng ứng và góp với nhà xuất bản cuốn **Thư ngỏ gửi tuổi đôi mươi** để chỉ cho họ một lối sống. (*Lettre ouverte à un jeune homme sur la conduite de la vie*).

Non ba chục năm trước ông đã viết cuốn **Một nghệ thuật sống** (*Un art de vivre*) nhà xuất bản Plon 1939 bản Việt dịch của Hoàng Thu Đông nhà P. Văn Tươi), trong đó ông xét về nghệ thuật tư tưởng, nghệ thuật yêu, nghệ thuật làm việc, nghệ thuật chỉ huy và nghệ thuật già để hướng dẫn chung mọi hạng người, mọi lớp tuổi.

Hai chục năm sau, ông lại cho ra cuốn **Thư gửi người đàn bà không quen biết** (*Lettres à l'Inconnue-Fayard-1959*)<sup>(1)</sup> để hướng dẫn phụ nữ.

Lần này ông viết cho thanh niên vào tuổi đôi mươi để khuyên họ về mọi vấn đề thiết thực trong đời sống,

(1) Nguyễn Hiến Lê dịch, NXB Văn Hóa tái bản, 1998

từ vấn đề quy tắc phải theo, mục tiêu phải lựa, trở ngại phải thắng, tới những vấn đề học hỏi, tiêu khiển, tiêu tiền, hôn nhân, tôn giáo, chính trị, chỉ huy, cả viết văn nữa...

Nếu ta nhớ rằng cùng một năm với cuốn *Thư ngỏ gửi tuổi đôi mươi* (1966), ông còn giao cho nhà Plon xuất bản cuốn *Thoạt kỳ thủy là hoạt động* (*Au commencement était l'Action*)<sup>(1)</sup> cũng nhằm mục đích giáo dục thanh niên, hướng dẫn họ trong mọi hoạt động (hoạt động võ bị, hoạt động chính trị, hoạt động kinh tế, hoạt động nghệ thuật, hoạt động khoa học) thì ta không thể không phục nhiệt tâm giúp đời và sức sáng tác lớn lao của ông lão tám mươi ấy.

Khoảng ba năm trước, khi viết xong bộ *Prométhée* dày 300 trang lớn (chép tiểu sử tiểu thuyết gia Honoré de Balzac) và tuyên bố rằng không còn đủ sức làm những công trình dài hơi nữa, chúng ta đã tưởng ông nghỉ viết, hoặc chỉ lâu lâu viết một vài bài báo, không ngờ ông vẫn tiếp tục sáng tác. Câu dưới đây ông viết trong cuốn *Au commencement était l'Action*, phải chăng là ông nói về chính ông: «Đối với một người đã chơi một canh bạc lớn thì sự rút lui về nghỉ ngơi là

(1) Nhan đề này ông mượn một câu của Goethe trong *Faust* mà Goethe đã dùng một câu trong *Thánh Kinh*: *Au commencement était le Verbe* (*Thoạt kỳ thủy là Đạo*) rồi đổi đi một chữ.

một điều gần như chịu không nổi. Người đó đã ghiền một thứ là hoạt động, không thể tự tẩy độc được nữa”.



Đề tài cuốn *Thư ngỏ gửi tuổi đôi mươi* thực là hợp thời.

Từ non hai thế kỷ này, nền văn minh kỹ thuật đã lần lần thay thế nền văn minh nông nghiệp ở châu Âu và Bắc Mỹ; đặc biệt là từ thế chiến thứ nhất nó phát triển rất nhanh, đương biến đổi tất cả cục diện thế giới và tới cuối thế kỷ này nhân loại sẽ bước qua một kỉ nguyên mới. Muốn tìm trong lịch sử nhân loại một cuộc cách mạng lớn lao như vậy, có lẽ chúng ta phải trở lại cái thời mà tổ tiên chúng ta mới phát minh được lửa. Sự thay đổi thực là toàn diện: từ lối suy tư tới sự làm việc, cách ăn mặc, cách tiêu khiển, tư chế độ gia đình tới chế độ chính trị, từ tổ chức giao đực tới tổ chức xã hội, từ quan niệm về nhân sinh tới ý thức về Thượng Đế... hết thảy đều khác trước. Mà lại thay đổi rất mau: chỉ trong mười năm, hai mươi năm mà không cải cách thì đã hóa ra lạc hậu; cho nên có người đã nói mười năm trong thời đại của chúng ta bằng cả một thế kỷ trong các thời đại trước.

Biến chuyển rộng và mau như vậy thì tất nhiên xã hội không được ổn định mà con người hóa hoang mang. Chúng ta không còn được hưởng cái an toàn về

tinh thần dĩ nhiên là tương đối trong thời văn minh nông nghiệp nữa. Lấy thí dụ đời ông nội tôi. Thời đó các cụ sống eo hẹp, bán tưng nữa, may ra là đủ cơm áo mà chắc chắn là thiếu đồ bổ, phòng ấm, nhưng tinh thần rất thành thoi: cứ theo đường lối cổ nhân đã vạch, giữ đúng một số giá trị tinh thần như tam cương, ngũ thường... rồi truyền lại cho con cháu; còn khỏe mạnh thì làm việc, già yếu sẽ được con cháu nuôi, cứ ăn ở phải đạo thì nhất định sẽ được họ hàng làng mạc kính trọng; tiêu khiển thì cờ bạc, chén rượu, sách đọc thì ngoài mấy bộ tiểu thuyết Trung Hoa như **Tinh sử**, **Liêu trai**, **Tam Quốc**... chỉ có dăm cuốn truyện Nôm, đau ốm không đủ thuốc uống mà chết thì cho là tại Trời; chỉ có mỗi một vấn đề làm cho các cụ không vui là vấn đề nguy quyền của Pháp nhưng các cụ cũng giải quyết được mọi cách tạm ổn: có tài, có dõm thì làm cách mạng, không có thì bất hợp tác, đời mình không được thì mong ở đời con, đời cháu. Cuối cùng các cụ thật yên lành, mà có lẽ sung sướng, không nhiều thắc mắc, ưu tư, dục vọng như chúng ta.

Ngày nay khắp thế giới rối loạn, chiến tranh cứ tắt ở nơi này thì lại dấy ở nơi khác, không lúc nào hết, chiến tranh vì ý thức hệ, vì chủng tộc, vì kinh tế; xã hội hỗn độn: kẻ giàu thì giàu quá, kẻ nghèo thì nghèo quá, giới thượng lưu có tài có đức lúi vào hậu trường mà mất tin tưởng, để giới chính khách và áp phe ra sân khấu; và đời người hóa ra «phi lý» vì «Thượng đế đã

chết" mà các giá trị cổ truyền đã sụp đổ, trong khi chưa có giá trị mới để thay thế.

Thực ra người ta cũng đã đưa ra được vài giá trị mới, chẳng hạn tiến bộ và tự do. Người ta cho rằng sự tiến bộ về kỹ thuật tự nhiên đưa tới sự thịnh vượng, sự bình đẳng trong xã hội, và cả sự tự do nữa. <sup>(1)</sup> Và nhiều nhà bác học khắp thế giới từ các chính trị gia, kinh tế gia tới các nhà xã hội học, tâm lý học... họ là các triết gia của thời đại cũ vài năm lại họp nhau để định những nét chính cho lối sống, sự tổ chức xã hội, tổ chức thế giới, cho nền văn minh của thế kỷ XXI. Nhưng hiện nay, các vị đó mới chỉ bàn suông vì vấn đề quan trọng nhất, cấp thiết nhất là vấn đề hòa bình của thế giới thì họ giải quyết không nổi; mà những giá trị mới, tức tiến bộ và tự do, hiện chỉ làm cho xã hội xáo động thêm, không biết bao giờ mới ổn định; nó không hay chưa lập được một trật tự mới thay thế trật tự cũ trong xã hội nông nghiệp, nên chưa được mọi người chấp nhận.

Và vậy mọi người đều hoang mang. Hoang mang nhất là lớp thanh niên. Từ sau Thế chiến 14-18, nhất là từ sau Thế chiến vừa rồi, trên khắp thế giới, có rất nhiều thanh niên mất cả tin tưởng, và vì mất tin tưởng mà mất tinh thần trách nhiệm, có những hành động rất phóng dăng, phản kháng lại xã hội, đã phá tất cả, cự hủ như không chấp nhận xã hội nữa, mặc dầu vẫn

(1) Cõi cuốn **Một niềm tin** của chúng tôi

sống giữa xã hội, vẫn hưởng thụ của xã hội, hưởng thụ một cách nhiệt tình hơn bao giờ nữa.

Thấy tâm trạng đó, André Maurois đem những kinh nghiệm của một cuộc đời từng trải già nửa thế kỷ từng trải trong sinh hoạt mà cũng từng trải trong sách vở để hướng dẫn những thanh niên chịu suy nghĩ. Chủ trương của ông có thể tóm tắt trong câu này mượn của Alain, một triết gia, thầy học cũ của ông: «... loài người có thể tạo vận mạng cho mình và luân lý không phải là một tiếng hã huyền» và sống ở thời đại này, «chúng ta phải rán thích nghi với mọi sự thay đổi» mà «vẫn giữ những đức nó không thay đổi» (Maurois).

Những đức không thay đổi đó là luyện một ý chí sắt đá, tận tụy làm việc cho xã hội, và giữ được lòng trung tín. Đó là những giá trị cổ truyền mà cũng là những giá trị bất biến; xã hội sau này có thể thay đổi ra sao đi nữa, hễ còn xã hội, thì những giá trị đó sẽ vĩnh viễn còn được tôn trọng. Về điểm đó, ông nghiêm khắc khuyên thanh niên phải theo cho đúng.

Nhưng khi xét những biến chuyển trong xã hội, trong văn minh hiện đại, thì ông lại có một thái độ lạc quan khoáng đạt.<sup>(1)</sup> Ông cũng mạt sát một vài trào

---

(1) Khoáng đạt hơn P. H. Simon, tác giả cuốn *Pour un garçon de vingt ans* (Le Seuil) viết về đề tài đó và cũng xuất bản cùng một lúc với cuốn của ông.

lưu diên cuồng chẳng hạn phong trào cho đời là phi lý, là buồn nôn nhưng xét chúng thì ông nhận rằng không thể ngăn cản dòng lịch sử được, cho nên ông chỉ khuyên thanh niên đề phòng hậu quả của một vài khuynh hướng mới, quá tự do trong ái tình, quá ham sự hưởng thụ mà quên rằng sự làm việc cũng là một thú vui và nhất là phải thành thực với mình, cái gì mình thực tâm thích thì hãy thích, đừng đua đòi theo mới.

Ông còn khoáng đạt ở điểm này nữa: mặc dầu suốt đời ông cặm cụi giúp đời, không bỏ phí một ngày, nhưng rốt cuộc ông nhận rằng đời sống chân chính không phải ở chỗ lập được sự nghiệp lớn lao, gây được danh tiếng lẫy lừng, mà ở chỗ tạo được cho mình và cho người những cái vui bình dị như vui trong gia đình, ngắm cảnh thiên nhiên. Ông mĩa mai cả chính ông, khi ông bảo ở đời ai cũng đeo mặt nạ, và những cái đeo cái mặt nạ nghiêm nghị, đạo mạo từ bỏ mọi thú vui mà hy sinh cho hạnh phúc của kẻ khác, đôi khi cũng thấy rằng tự mình làm tình làm tội mình, muốn gỡ bỏ mặt nạ đó ra để có thể đồng một vai khác, chẳng hạn như đóng cái vai Don Juan, chắc chắn là thú hơn mà có lẽ lại còn khéo hơn nữa.

Nhân sinh quan của ông có phần hợp với nhân sinh quan của đạo Khổng pha một chút đạo Lão; người Pháp gọi ông là «chính nhân» (honnête homme) của thế kỷ XX, tôi muốn gọi ông là quân tử của phương Tây. Văn ông minh bạch, tươi nhã, súc tích, cổ điển,

mà lại dí dỏm, rất có duyên. Thấy những vấn đề ông nêu ra cho thanh niên Pháp cũng là những vấn đề cho thanh niên Việt Nam, thấy chủ trương của ông nghiêm chỉnh mà ôn hòa, sáng suốt chứ không lạc hậu, rất hợp với tâm hồn phương Đông và với thời đại của chúng ta, nên tôi xin phép ông dịch tập **Thư ngỏ** này để các bạn trẻ và các bậc phụ huynh suy ngẫm. Văn ông trong cuốn này cô đọng hơn ~~trong~~ nhiều tác phẩm trước, nên nhiều chỗ tôi ~~phải dịch~~ thoát rồi chú giải cho bạn trẻ dễ hiểu. Cuối sách chúng tôi thêm một phụ lục: bức thư ngỏ của một ~~sinh~~ viên Pháp, Alain Mesnard, gởi ông. Độc giả sẽ thấy ông Hàn tám chục tuổi đó còn được thanh niên Pháp tin tưởng ra sao. Tôi cho đó là một vinh dự lớn lao của người cầm bút.

Salgon ngày 15 - 9 - 1967

Nguyễn Hiến Lê



## BỐN QUI TẮC

Tôi tám chục tuổi; bạn vào cái tuổi đôi mươi. Tất cả những người biết bạn đều khen với tôi về những giá trị của bạn. Mà bạn lại xin tôi vài lời khuyên về cách sống, tóm lại là một “bức thư tập vào đời” như bức thư mà, trong tiểu thuyết của Balzac, bà De Mortsauf viết cho Félix de Vandenesse, hoặc bức thư mà Goethe viết cho Wilhem Meister. Tôi thú thực rằng lời yêu cầu của bạn đã làm cho tôi vui thích. Do một sự lựa chọn đắn đo, tôi đã từ chối, không chịu theo những cái mốt trí thức bây giờ, tôi đã từ bỏ những sự dụ hoặc dễ dàng của những tiếng lòng giả thiết học, và nghĩ rằng như vậy tất mất sự tán thành của các bạn trẻ dễ bị cái hào nhoáng của từ ngữ làm chóa mắt. Bây giờ nghe lời kêu gọi của bạn, tôi cảm động và vững tâm. Tôi sẽ rán cùng với bạn dạo quanh khắp một vòng chân trời.

Và trước hết tôi xin bạn quét sạch tư tưởng của bạn cho nó khỏi dính cái yếm thế tân lang mạn hoàn toàn giả tạo đã đầu độc cả thế hệ rồi. Người ta bảo rằng thế giới này phi lý. Như vậy là nghĩa làm sao? Một mệnh đề

phi lý khi nó trái với lý trí. Một đạo luật phi lý khi nó nghịch với lương thức <sup>(1)</sup> của con người. Còn thế giới này ra sao thì nó vậy. Nó không thuộc về lý trí, cũng không thuộc về lương thức. Nó là cái căn bản xuất phát, là một dữ kiện. Người ta muốn gì đây? Muốn rằng thế giới được tạo ra để thỏa mãn chúng ta chăng? Nếu vậy thì quả là một phép màu lạ lùng nhất đời. Thế giới không muốn gì cả. Nó chẳng có hảo ý cũng chẳng cừu nghịch con người. Người ta bảo rằng con người sinh ra để chết, và bạn luôn luôn phải có cái tâm trạng khổ não vì vậy. Nhưng tại sao lại khổ não? Sự chết không phải là một ý tưởng. Montherlant đã viết: “Đặc tính của những tư tưởng về sự chết là nó không chứa một tư tưởng nào cả”. Cái chết của người thân làm cho chúng ta đau khổ, rối loạn. Nhưng còn cái chết của ta? Sự nó thì tức là cùng một lúc tưởng tượng một thế giới trong đó có chúng ta và một thế giới trong đó vắng mặt chúng ta. Hai lý tưởng đó không thể đồng thời tồn tại được.

Người ta thường bảo bạn rằng chúng ta đương sống trên bờ một vực thẳm và khi mà chúng ta nhận định được nguy cơ đó thì chỉ thấy choáng váng. Nhưng loài người thời nào cũng đã luôn luôn sống trên bờ một vực

(1) chúng tôi dịch chữ *bon sens*: tiếng “lương tri” (vốn của Mạnh Tử) trở một trình độ cao hơn, có ý nghĩa về đạo đức hơn là thực tế.

thảm, và người ta cũng đã yêu, đã làm việc, đã sáng tạo. Có gì ngăn cản bạn đừng làm như họ? Người ta sẽ đáp: "Mọi sự đã thay đổi cả rồi. Người thời xưa còn dựa được vào một tin tưởng. Họ không như chúng ta ngày nay lúc nào cũng nơm nớp lo địa cầu bị hủy diệt hoàn toàn". Vậy chứ ai cấm bạn tin tưởng? Các thần thánh đã chết cả rồi ư? Ta nên nói rằng những hình ảnh về Thượng Đế đã có những hình thức mới thì đúng hơn. Nhưng bạn nên biết rằng ở trong con người của bạn có cái gì cao đại hơn chứ; bạn nên biết rằng cái cao đại đó, người nào cũng có và ngay kẻ hèn nhất cũng tự phê phán mình, bạn biết rằng những tai biến, rình rập nhân loại chính là do nhân loại tạo ra cả và một ý chí chung, ben bỉ có thể gạt nó ra được, bạn biết rằng nếu chúng ta cố men theo bờ một vực thẳm thì không có gì bắt buộc chúng ta phải té xuống đó.

Người ta bảo bạn rằng những giá trị luân lý cổ đã thuộc về thời cổ rồi. Sai bét. Nếu bạn cạo lột cái lớp từ ngữ nó che lấp con người thời nay đi thì bạn sẽ tìm lại được con người vĩnh viễn của mọi thời. Có những nhà văn báo trước với bạn rằng những nền văn minh cổ điển sắp tàn. Họ bảo: "Phải nhìn nhận cái hiển nhiên; thế kỷ XX này sẽ chấm dứt một thời đại năm ngàn năm của nhân loại, tức cái Kỷ nguyên của những nền đại văn minh cổ điển và chúng ta sắp bước qua một thời đại khác... Cái nó sắp tới đó không có một chút gì giống cái

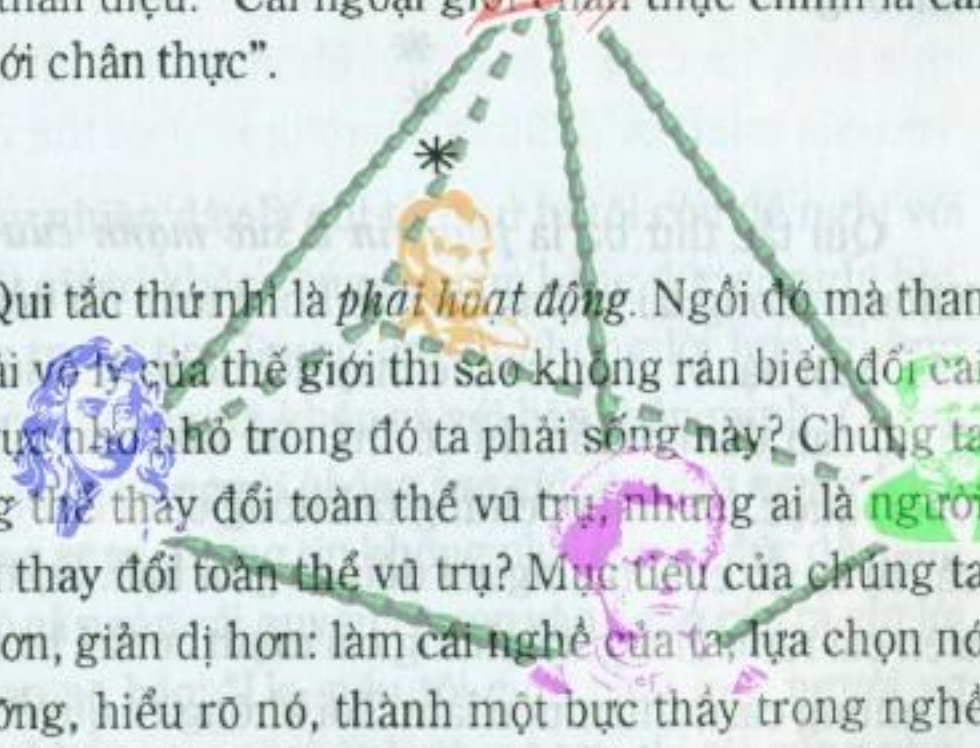
nhóm kia cả; không phải là một biến thể mới của linh hồn ở trong một thân xác đã có sẵn định hình trong lịch sử; mà là một linh hồn mới trong một thể xác mới. "Một linh hồn mới trong một thể xác mới ư"? Tôi không tin điều đó. Thể xác mới, điều đó không đúng. Thử hỏi tim, gan, mạch máu, dây thần kinh của ta có khác gì của những người Cro-Magnon thời tiền sử không? Còn về linh hồn thì những giá trị luân lý đâu phải là đồ những luân lý gia già nua vô cớ bày đặt ra để chơi. Nó là những giá trị vì thiếu nó thì không một xã hội nào, không một hạnh phúc nào có thể tồn tại được. Vậy, mới đầu tôi hay xin nhắc bạn vài quy tắc cứng cố như nền văn minh, nhưng bây giờ vẫn còn đúng, mặc dầu chúng ta đã có những kỹ thuật mới và những triết học hư vô.



*Quy tắc thứ nhất là phải sống cho một cái gì khác, chứ không phải cho mình. Người nào cứ ngẫm nghĩ hoài về mình thì luôn luôn sẽ tìm ra được cả ngàn lý lẽ để mà khổ sở. Không bao giờ người đó làm được tất cả những điều mình muốn làm và phải làm; không bao giờ người đó được hưởng tất cả những điều mà người đó đáng hưởng, theo người đó nghĩ; rất ít khi người đó được yêu như đã ước ao được yêu. Nếu người đó cứ nhai lại cái di vãng của mình thì tất sẽ thấy hối tiếc hoặc ân hận, mà*

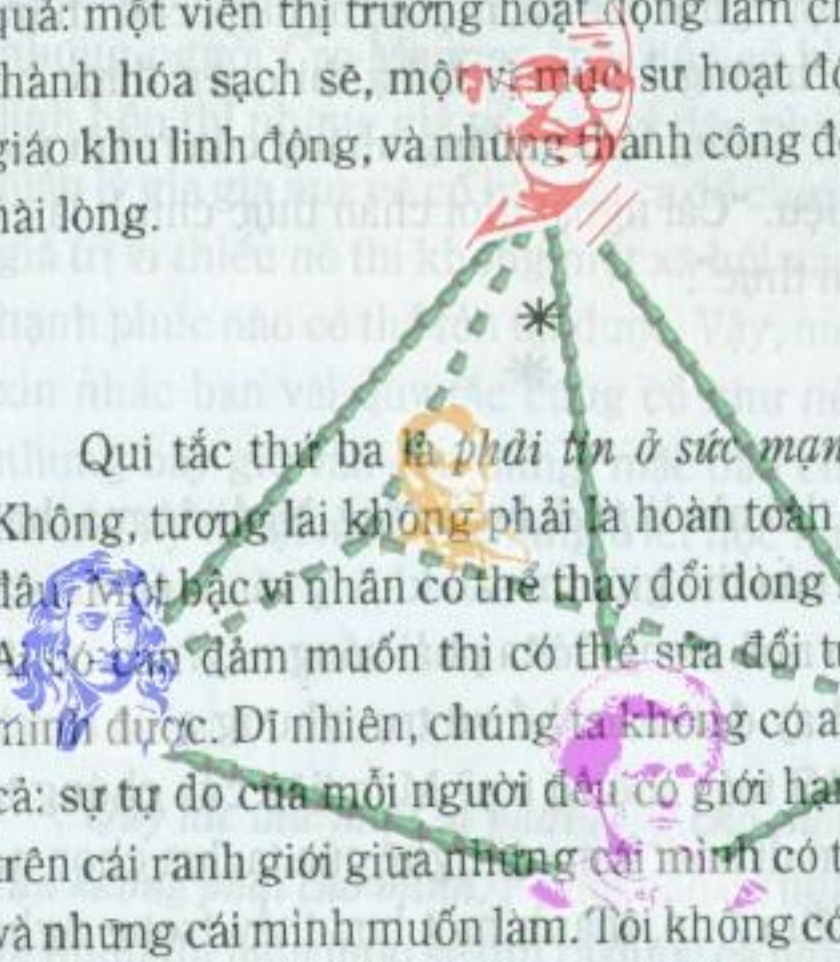
[www.guogdanhinhhan.vn](http://www.guogdanhinhhan.vn)

điều đó thật là vô ích. "Lỗi lầm của ta sẽ bị quên đi và nó cũng chỉ đáng như vậy thôi". Đừng mất công gạch bỏ một dĩ vãng mà không có gì hủy diệt được; nên rán xây dựng một hiện tại mà sau này bạn có thể lấy làm vinh hạnh được. Không có gì tai hại bằng mình bất hòa với chính mình; người nào sống cho những người khác, cho xứ sở, cho một người đàn bà, một sự nghiệp, cho những kẻ đói khát, nhưng kẻ bị hành hạ thì quên được hết những ưu tư, những lo lắng lằng lằng của mình một cách thần diệu. "Cái ngoại giới chân thực chính là cái nội giới chân thực".



Qui tắc thứ nhì là *phải hoạt động*. Ngồi đó mà than thở cái vô lý của thế giới thì sao không rán biến đổi cái khu vực nhỏ nhỏ trong đó ta phải sống này? Chúng ta không thể thay đổi toàn thể vũ trụ, nhưng ai là người muốn thay đổi toàn thể vũ trụ? Mục tiêu của chúng ta gần hơn, giản dị hơn: làm cái nghề của ta, lựa chọn nó kỹ lưỡng, hiểu rõ nó, thành một bậc thầy trong nghề đó. Mỗi người có một khu vực hoạt động; tôi viết sách, người thợ mộc ghép ván đóng tủ sách cho tôi, thầy cảnh sát điều khiển sự giao thông trên công lộ, viên kỹ sư xây cất, viên xã trưởng cai trị một xã. Tất cả những người đó nếu lúc nào cũng bẻ bộn những công việc mà mình biết làm cho khéo thì trong cái lúc hoạt động, đều thấy

sung sướng cả. Điều đó rất đúng, đến nỗi khi rảnh rang, họ thấy khó chịu phải tự buộc mình có những hoạt động bề ngoài có vẻ vô ích, như du hí và thể thao. Người chơi ruy bì kia, bị đối thủ làm cho té lăn trên bùn mà thấy sung sướng. Còn như những hoạt động hữu ích, thì nó làm cho ta được hưởng thêm cái vui là thấy nó có hiệu quả: một viên thị trưởng hoạt động làm cho một châu thành hóa sạch sẽ, một vị mục sư hoạt động làm cho giáo khu linh động, và những thành công đó làm cho họ hài lòng.



Qui tắc thứ ba là phải tin ở sức mạnh của ý chí. Không, tương lai không phải là hoàn toàn do tiền định đâu. Một bậc vĩ nhân có thể thay đổi dòng lịch sử được. Ai đó dám muốn thì có thể sửa đổi tương lai của mình được. Dĩ nhiên, chúng ta không có ai là vạn năng cả: sự tự do của mỗi người đều có giới hạn. Sự tự do ở trên cái ranh giới giữa những cái mình có thể làm được và những cái mình muốn làm. Tôi không có quyền năng gì để ngăn cản chiến tranh nhưng tôi có thể dùng lời nói hoặc cây viết mà gây một tác động, tác động đó nhân lên với hàng triệu tác động khác, sẽ làm cho chiến tranh khó xảy ra hơn. Tôi có thể tự ngăn lại, dùng luôn luôn nói với các đồng bào của tôi, và nói không hợp lúc, rằng họ bị lãng nhục và đành dự buộc họ phải tự tử với xứ sở

của chúng tôi. Tôi không có tài năng gì để thắng trận, nhưng ở trong cái địa vị của tôi, tùy khả năng của tôi, tôi có thể làm một người linh can đảm. Và vì "cái giới hạn của ý lực tùy thuộc điều người ta dám làm", cho nên luôn luôn phải làm chủ được mình càng nhiều càng tốt, đừng quá thắc mắc về cái giới hạn. Lười biếng, hèn nhát tức là tự khí (tự bỏ mình); đức siêng năng và can đảm là do những hành động tự ý mà có. Và cái nghị lực là đức cao quý nhất.

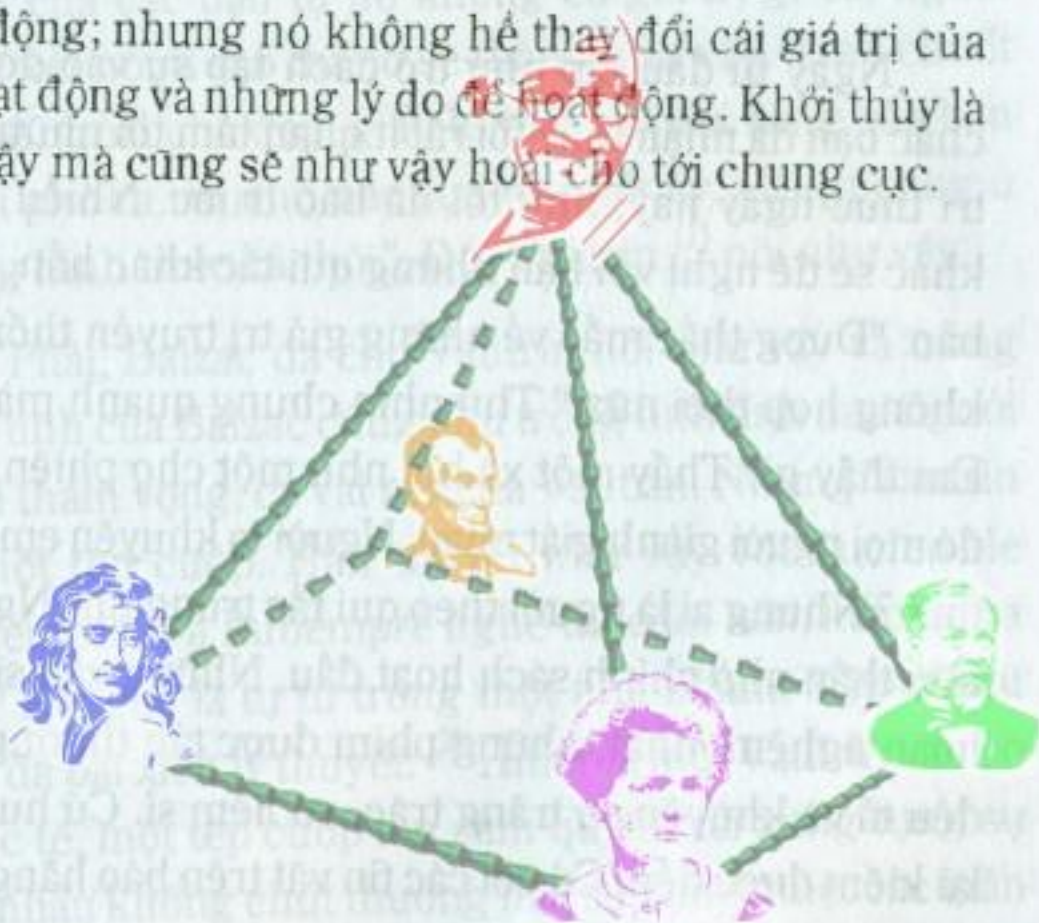


Tuy nhiên đây là qui tắc thứ tư tôi còn đề nghị với bạn một giá trị khác cũng qui bau bằng đức cố nghị lực, tức đức trung tín. Trung tín với những lời hứa, nhưng hợp đồng, với người khác và với bản thân mình. *Chúng ta phải là hạng người không bao giờ làm cho người khác thất vọng về ta.* Trung tín không phải là một đức dễ dàng đâu. Có cả ngàn cái quyền rũ xen vào ngăn cản ta giữ lời hứa. Bạn sẽ bảo: "Ừa, nếu tôi cưới phải một người vợ lẳng lơ, không trung thành và mê trai thì tôi cũng phải chung thủy với ả ư? Nếu tôi đã lựa một nghề và thấy rằng không hợp với sở nguyện của tôi thì cũng phải tự cấm mình không được kiếm một nghề khác ư? Nếu tôi đã gia nhập một đảng và thấy rằng nó gồm toàn một bọn người hư hỏng, tham lam thì tôi cũng không được

gia nhập một đảng khác, mà tôi đã điều tra kỹ hơn và biết là lương thiện hơn ư?" Không Trung tin không phải là mù quáng. Nhưng cũng không thể viện cái lẽ đã lắm lần trong sự lựa chọn để biện hộ cho những hành động bất trung tín, nó chỉ là dấu hiệu của một tấm lòng thiếu đại độ. Alain nói: "Trái lại, ý này mới đúng, là nếu người ta phóng túng, tự khi thì sự lựa chọn nào cũng là lầm lẫn hết, còn như nếu người ta có thiện chí thì sự lựa chọn nào cũng có thể thành ra tốt được cả. Không ai có những lý lẽ tốt khi lựa nghề của mình cả vì phải có lựa nó rồi mới biết được nó. Cũng vậy, không ai lựa những tình yêu của mình cả" Nhưng (thường khi) có thể uốn nắn một người đàn bà được, làm cho khéo cái nghề mình đã lựa, và thay đổi được một đảng. Sự trung tín tạo ra những lý lẽ để biện hộ cho nó.

Tôi đoán rằng bạn cho bốn qui tắc kể trên vừa quá nghiêm khắc vừa quá khái lược. Tôi biết vậy lắm, nhưng không còn qui tắc nào khác. Tôi không đòi bạn phải sống như một nhà khắc kỷ yếm thế. Bạn nên có tinh thần hài hước. Tôi mong rằng bạn có thể mỉm cười về chính bạn và về tôi nữa. Nếu bạn không chế ngự được những nhược điểm của bạn thì đành nhận nó đi, nhưng mặc dầu có những nhược điểm đó, bạn cũng phải rán giữ một cốt cách mạnh mẽ. Trong xã hội nào mà mọi công dân chỉ sống để thỏa mãn những tham vọng, những truy lạc của mình, xã hội nào mà sự tàn nhẫn, sự bất

công không bị trừng trị, xã hội nào mà không ai còn ý chí nữa thì xã hội đó là một xã hội bỏ đi rồi. Khi mà thành La Mã còn là thành La Mã của các vị anh hùng, thì nó vẫn còn thịnh vượng; nhưng ngay từ khi nó không tôn trọng những giá trị đã tạo ra nó, thì nó đã không còn nữa. Nhưng kỹ thuật mới đã thay đổi những cách thức hoạt động; nhưng nó không hề thay đổi cái giá trị của sự hoạt động và những lý do để hoạt động. Khởi thủy là như vậy mà cũng sẽ như vậy hoài cho tới chung cục.



## CÁC TRỞ NGẠI

Ngay từ đầu tập như trố cách tập sự vào đời này, chắc bạn đã nhận thấy tôi rất ít quan tâm tới nhưng một trí thức ngày nay, như tôi đã báo trước. Nhiều người khác sẽ đề nghị với bạn những qui tắc khác hẳn. Họ sẽ bảo: "Đừng thắc mắc về những giá trị truyền thống; nó không hợp thời nữa." Thử nhìn chung quanh mà xem. Em thấy gì? Thấy một xã hội như một chợ phiên trong đó mọi người giành giật nhau. Người ta khuyên em trung tín ư? Nhưng ai là người theo qui tắc trung tín? Người ta tiền tiến nhờ chính sách hoạt đầu. Nhưng văn sĩ được hoan nghênh nhất, những phim được tán thưởng nhất đều tả và khuyến sự trâng tráo, vô liêm sỉ. Cứ hung dữ lại kiếm được tiền. Cứ coi các tin vật trên báo hằng ngày thì biết. Sự bạo dâm cũng làm giàu cho người ta nữa; nó là đề tài những tiểu thuyết bán chạy nhất. Sự động cựa cũng vậy; nó làm chật ních các rạp hát bóng. Sự thông thái rôm, lối viết hủ nút, lối nói lóng cũng đem lại vô số tiền; người ta cho viết như vậy là sâu sắc. Em ngưỡng mộ Balzac ư? Nghe ông ta nói này: "Có hai thứ sử, thứ sử chính thức, toàn là dối trá, trong đó người ta đem

những tình cảm cao thượng ra để giảng các hành động; và thứ sử bí ẩn trong đó mục tiêu biện hộ cho thủ đoạn, và chỉ có thứ sử sau mới đúng sự thực. Xét chung thì loài người theo thuyết định mệnh; họ ngưỡng mộ kết quả; họ đứng về phe kẻ thắng. Vậy các bạn cứ nên họp nhau lại cho đông: sẽ được người ta nhận là có lý. Hành động của các bạn tự nó không có giá trị gì cả; người khác xét nó ra sao thì nó sẽ thành như vậy. Trau chuốt cái bề ngoài cho đẹp, giấu ki màt đi đời sống của bạn đi và phô ra cái chỗ nào rực rỡ nhất ấy. Cái gì cũng ở trong hình thức cả thôi". Đó, Vautrin <sup>(1)</sup> nói như vậy.

Phải, Balzac đã cho Vautrin nói như vậy và trong tính tình của Balzac cũng như trong tính tình mọi người nuôi tham vọng, có vài nét của Vautrin. Nhưng Vautrin là một tên cướp. Hắn thuyết như vậy với Lucien de Rubempré. Và Rubempré nghe theo lời hắn, kết cục ra sao? Kết cục là tự tử trong một nhà khám. Vậy là hậu quả đã bại xích lý thuyết. <sup>(2)</sup> Hitler là một Vautrin vào cỡ quốc tế, một tên cướp lên cầm quyền rồi xung tưng sự tàn nhẫn không chút thương hại, sự khinh miệt các luân lý, sự mưu mô quỷ quyết và sự tàn bạo. Hitler cho rằng

(1) Một nhân vật trong tiểu thuyết của Balzac như: *Père Goriot*, *Les illusions perdues*, *Splendeurs et misères des courtisanes*. Hắn là một tội nhân rồi nhờ thông minh, có nghị lực được chính quyền dùng làm Giám đốc sở mật thám.

(2) Nghĩa là: hậu quả xấu đủ chứng tỏ rằng lý thuyết dở.

hành động “đúng cách Quốc Xã”, thì phải giết trẻ con, liệng đàn bà vào lò thiêu, nuốt những lời hứa long trọng nhất, dùng toàn bộ sát nhân làm thủ hạ. Và Hitler đã chết ra sao? Tự tử trong sân dinh tế tướng của hắn. Dĩ nhiên, có những vị công minh chính trực cũng thất bại vậy, và vài vị đã phải tự tử để giữ được điều bí mật của mình. Tôn trọng các chân giá trị đâu có phải là tự bảo đảm cho mình một đời sống yên ổn, trái lại là khác; nhưng như vậy lương tâm được yên ổn.

Tôi không đòi rằng mọi người phải tốt hết. Có điên mới mong mọi như vậy. Hôm qua coi vô tuyến truyền hình tôi thấy một con chim ưng rình một con thỏ con đi lạc ra ngoài hang. Cặp mắt dữ tợn ghê gớm của con ưng nhìn trùng trùng con mồi của nó với một cường độ gần như chịu không nổi. Rồi thành linh nó sà xuống con thỏ non. Một đám mây ghê tởm hiện lên trong một phút, một mớ lông và máu. Có những loài ưng trong mọi phân bộ của cõi rừng rú là xa hội loài người. Có những kẻ mạo hiểm rình những cuộc chớ vàng. Có những kẻ gọi là tin cẩn mà ăn cắp của chủ. Có những kẻ buôn thịt người làm cho gái điếm khủng khiếp. Có những kẻ bạo dâm tìm những mồi non mà chúng có thể hiếp dâm rồi giết. Lúc nào trên trái đất cũng có mười chỗ mà binh lính cầm tiểu liên đi lũng trong các rừng bụi hay đầm lầy và bắn các binh lính khác như người ta bắn thỏ. Nhân loại như vậy đấy và chúng ta phải khởi sự từ đó để

xây dựng những nền văn minh khả kham. “Và nếu cái đó không phải là cái vinh dự của thế giới thì chúng ta đành đâm đầu xuống sông thôi” (Alain).

Những cái đó *chính là* cái vinh dự của thế giới. Cái nhân loại om sòm và thô bạo này trong mấy ngàn năm nay chiến đấu để xây dựng những xã hội tốt đẹp hơn cái xã hội của chim ưng và thỏ, không chấp nhận hạng người chán nản bỏ mặc mọi sự. Trong khu rừng nhân loại có thứ cây tốt. Rồi bạn sẽ thấy. Trong đời, bạn sẽ gặp nhiều kẻ chó má kinh khủng; bạn sẽ bị bạn thân phản; bạn sẽ đau khổ vì những ả lẳng lơ không đáng cho bạn nhớ tiếc; bạn sẽ bị vu oan một cách ngu ngốc tới nỗi bạn muốn nghet thở sao mà thiên hạ có thể xuẩn như vậy được và bạn không biết trả lời ra sao nữa. Schiller đã nói: “Ngay các thần thánh cũng chiến đấu không nổi với sự ngu ngốc của con người”.

“Mỗi buổi sáng anh nên tự nhủ: Hôm nay mình sẽ phải giao thiệp với một kẻ quấy rầy, một kẻ vong ân, một kẻ tàn bạo, một kẻ giáo quyết đày”. (Marc Aurèle). Phải tự nhủ như vậy vì có như vậy thật. Nhưng sở dĩ họ có những tật đó chỉ vì họ ngu xuẩn và bạn cũng sẽ gặp được những sự hy sinh bất ngờ nhất, những tình yêu tế nhị nhất; lúc sa cơ, bạn sẽ thấy tấm lòng chung thủy của những người mà trước kia bạn tưởng là lạnh nhạt hoặc phụ bạc. Bạn sẽ thấy những hành động cao thượng cũng nhiều bằng những hành động đê nhục. Bạn sẽ

phát giác rằng chính những kẻ độc ác cũng có thể có lòng từ thiện, những kẻ cho vay cắt cổ cũng đôi khi đại lượng và những ả lẳng lơ cũng có thể có tình ái yếm. “Anh còn sung sướng ngày nào thì anh còn có được nhiều bạn. Cái thời hắc ám tới thì anh sẽ cô độc.” Ovide ngâm như vậy; nhưng ông ấy lầm; chính trong lúc ta sa cơ thì các bạn chân thành của ta mới tới tìm ta.

Còn như nếu bạn thành công hoài hỷ, thì dù những thành công đó xứng đáng tới mấy, bạn cũng sẽ có nhiều kẻ thù. Luật thiên nhiên như vậy. Tại sao? Tại luôn luôn có những người mà nội sự sinh tồn của bạn cũng làm cho họ khó chịu, vướng chân rồi. Tại không thể nào làm vừa lòng mọi người được. Sự thành công của bạn làm cho vài kẻ bực mình; họ thêm khát địa vị của bạn, muốn được số độc giả, khán giả hay thính giả của bạn. Với lại cũng vì bạn hay nói nữa, mà bao giờ người ta cũng nói nhiều quá; bạn thẳng thắn phê phán những người không chịu được sự thẳng thắn; lời phê phán của bạn sẽ được truyền miệng. Một lời chế nhạo hay nghiêm khắc đủ gây được một kẻ thù suốt đời rồi. Loài người dễ xúc động lắm; nói tới họ thì lời chỉ trích nhỏ nhất cũng làm cho lòng tự ái của họ bị thương tổn, nhất là nếu ta động tới một nhược điểm của họ. Họ đa nghi lắm, y như những con ngựa sợ bóng mà ta phải thận trọng lại gần, vuốt ve sườn của nó. Nhiều người không khác gì một kẻ bị một vết thương bề ngoài có vẻ lành da rồi mà ai vô ý

đụng tới thì hét tướng lên. Một lời báo cáo sai có thể gọi một mối căm thù ghê gớm. Thế giới đầy những kẻ hân hoan mỗi khi tạo được đau khổ cho người khác hoặc âm mưu để gây sự bất hòa giữa các người khác. Nếu bạn không tự mình gây kẻ thù cho mình thì họ sẽ gây ra cho bạn. Lại thêm có vài kẻ trời sinh ra đã sẵn có lòng hiểm kị bạn rồi.

Spinoza viết: "Lòng hiểm kị là một bệnh của tâm hồn, nó ghét một vật gì đó mà ta biết rằng hoặc ngờ rằng *do bản chất* chính vật đó làm hại hoặc đau khổ cho ta." Lòng hiểm kị khác lòng căm thù. Lòng hiểm kị không có nguyên nhân rõ rệt. Tôi có thể không hiểm kị một người mà ý kiến trái ngược với ý kiến của tôi. Người đó và tôi nhận thấy sự bất đồng ý kiến của nhau; chúng tôi chấp nhận sự bất đồng ý kiến ấy. Trái lại, trong đời tôi, tôi đã gặp những người mà đáng lý ra cái gì cũng có thể làm cho tôi gần gũi được chứ, vậy mà tôi lại ghét họ và cảm thấy rằng họ cũng chẳng ưa gì tôi. Khi chất, bản tính chứ không phải tư tưởng của họ và của tôi đã trái ngược nhau. Một người hay gây gỗ, tàn bạo, gắt gỏng, chống đối mọi sự, một người như vậy làm chương mắt một người bình tĩnh, có tinh thần khách quan, có lòng đại lượng và ưa chính sách hòa giải. Kẻ nào khinh miệt mọi người thì lại càng khinh bỉ một kẻ rân yêu hết thấy mọi người. Thấy một người ôn hòa, là hạng cuồng nhiệt nổi dóa liền. Trong suốt đời bạn, bạn sẽ gặp những kẻ

thù mà bạn sẽ ngạc nhiên tự hỏi: “Tại sao hấn lại gây với mình? Mình có làm gì hấn đâu?” Có chứ, sao không! Bạn xúc phạm hấn một cách nặng nhất đấy vì bạn là một sự phủ nhận sinh động cái bản tính của họ. <sup>(1)</sup>

Đối với kẻ thù, bạn nên cư xử ra sao? *Đừng lấy oán báo oán*. Oán hờn là một tình cảm khó chịu gây sự buồn bực và tiến lên bước nữa, gây sự giận dữ. Một người đã lầm lẫn, vội tin lời một người khác nói xấu bạn, người đó căn cứ vào lời thiên hạ đồn mà phán đoán bạn, như vậy có phải là một lý lẽ để cho bạn cũng hấp tấp như họ, bắt chước thói cả tin của họ không? Nếu bạn không thắng được lòng uất ức đó, thì lòng giận dữ của hai bên sẽ mỗi ngày một tăng, nó sẽ gây độc đời của bạn. Bạn có hai con đường để theo. Nếu lòng oán hận phát sinh do một sự dối trá, thì bạn nên răn, ít nhất là một lần, phá tan sự hiểu lầm đi. Các bạn chung của hai bên có thể làm trung gian được. Có thể đồng tình với nhau mà quên chuyện đó đi, bỏ qua nó đi. Trong trường hợp này, đừng nên trực tiếp giảng giải với nhau, như vậy chỉ làm cho sự xung đột bùng thêm lên thôi. Hai bên bắt tay nhau dùng cái biểu hiệu cổ xưa của sự hòa thuận đó <sup>(2)</sup> rồi thôi,

(1) Nghĩa cũng như: bạn là hiện thân sự phủ nhận cái bản tính của họ.

(2) Thời Trung cổ ở Âu Châu, người ta bắt tay nhau để tỏ sự hòa thuận với nhau; rồi sau bắt tay mới để tỏ sự vui vẻ gặp nhau như ngày nay.

đừng nói tới nữa. Tôi biết nhiều tình thân mật bền vững được xây dựng trên những mảnh vụn của những mối hiềm thù cũ. *Tha thứ mà lại giảng giải tại sao mình tha thứ thì không phải là tha thứ nữa.*

Trái lại nếu kẻ nọ là một con người độc ác thực sự, nghĩa là một người khốn khổ, không thể nhìn thẳng vào sự thực được, khích nộ kịch liệt, lòng chai cứng rồi, thì bạn nên dứt tình. Tiếp xúc, giao thiệp lại với họ sẽ chẳng có gì là tốt đẹp đâu. Dù kẻ đó có những tài năng được nhiều người nhận, mà bản tính của họ với của bạn đã trái hẳn nhau thì cũng nên tuyệt giao. Thà dứt tình một cách thẳng thắn còn hơn là thỏa hiệp, chua chẳng ra chua, ngọt chẳng ra ngọt. Như vậy không phải là thù oán mà là giữ gìn tình thân cho được lành mạnh. Bạn nên tự nhủ: "Mình không muốn gặp anh ta, vì nhất định không muốn phải nổi giận". *Chúng ta nên sống với những người yêu chúng ta.* Những kẻ ghét chúng ta chỉ làm cho chúng ta trầm uất và hạ phẩm giá xuống thôi. Với lại, biết nói gì với một kẻ thù bây giờ? "Tranh luận muốn cho có lợi thì phải đồng ý với nhau. Mà còn tùy..." Tôi muốn nói: phải có một sự đồng ý trên căn bản, một sự đồng ý dựng trên cơ sở này: hai bên cùng mến nhau, cùng hơi ngưỡng mộ nhau nữa. "Phải tự cho phép mình đôi khi được tự đắc cũng như lâu lâu bước ra khỏi cửa để hưởng ánh nắng một lát vậy".

Còn đối với bọn quỉ chỉ ham làm hại (trong đời vẫn

có hạng đó) thì bạn nên coi họ như những con thú dữ. Tôi nhắc lại: đừng oán thù họ, oán thù đã chẳng sửa đổi được họ mà chỉ làm cho phẩm giá của bạn giảm đi thôi. Có ai oán thù con sư tử đâu. Nếu nó nhảy chồm lên, nguy hiểm cho ta thì ta giết nó. Có ai oán thù một kẻ điên đâu; người ta cột hấn lại rồi trị bệnh cho hấn. Oán thù Hitler có phải là diệt được Hitler đâu. Chỉ có cách là sản xuất cho đủ phi cơ và xe thiết giáp để vây cái hang rồi bắt con thú. Sau này, khi bạn đã sống được một quãng lịch sử kha khá rồi như chúng tôi, bạn sẽ hiểu rằng đối với kẻ tàn bạo, mình cũng phải tàn bạo. Sự bất bạo động có cái đẹp của nó, nhưng nó để cho bọn tàn bạo được tự do tung hoành. Nhất là cần để phòng trước sự tàn bạo, bằng cách mạnh mẽ bài bác luận điệu của những kẻ khuyến khích sự tàn bạo. Trong thời bình, các dân tộc thích nghe lời dụ dỗ của bọn người cố sù y một thứ chiến tranh "ngắn ngủi và vui vẻ", tức thứ cách mạng ảo tượng. Sự thực những "chiến tranh" mà chúng ta đã phải chịu chỉ tạo nên những mộ địa, những cánh tàn phá và làm tiêu hủy công trình của bao nhiêu thế hệ. Valéry nói: Các cuộc cách mạng "làm trong hai ngày một công trình của hai thế kỷ." Biết chấp nhận đúng lúc một số cải cách thì nhiều khi có thể tiết kiệm được một cuộc cách mạng.

Có vài người sẽ bảo: "Có nên tiết kiệm một cuộc cách mạng hay không chứ? Cách mạng chẳng phải là

cách tốt nhất để nạo sạch một ung nhọt ư? Cuộc cách mạng Pháp đã chẳng chấm dứt những đặc quyền quá lạm đấy ư? Cuộc cách mạng Nga đã chẳng san phẳng các địa vị và cải thiện lối sống của quần chúng đấy ư?" Quả là có đấy, nhưng đã phải trải qua bao nhiêu thăng trầm <sup>(1)</sup> ghê gớm rồi mới đạt được những kết quả đó. Thế hệ nào gây một cuộc cách mạng không bao giờ được hưởng những lợi ích của nó. Có thể gặt được những kết quả đó mà không cần phải gây bao nhiêu cuộc chém giết, bao nhiêu cảnh đau khổ đó nếu các quốc vương Pháp và các sa hoàng <sup>(2)</sup> Nga đã sáng suốt hơn, được báo cáo đích xác hơn. Nước Anh chẳng có một cuộc cách mạng nào cả mà cũng đạt được cái kết quả mà nước Pháp đã phải trả một giá đắt là đổ một cách vô ích bao nhiêu máu quý báu. Để trở lại lối dẫn đạo đời sống của bạn, tôi mong rằng bạn đại độ, dung cảm, sẵn lòng chấp nhận mọi cải cách công bằng dù nó trái với quyền lợi của mình nhưng cũng cương quyết chống mọi chiến tranh, chiến tranh quốc gia hay nội chiến. Nhưng nếu kẻ khác buộc bạn phải chiến đấu thì bạn sẽ can đảm chiến đấu, có kỷ luật, không sợ sệt mà cũng không oán thù. "Cái ác thì phiến động, cái thiện thì đề kháng".

(1) Tức những bước tiến và lui, cao trào và thoái trào trong cách mạng.

(2) Tức hoàng đế Nga.

## NHỮNG MỐI NGUY CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA

Nhiều người trẻ tuổi tôi thường hay ca tụng thời thanh xuân của họ và chê bai thanh xuân của bạn. Họ nói: "Thử tưởng tượng cảnh an lạc của người Pháp trước năm 1914. Sau chiến tranh 1870, họ không bị một chiến tranh nào khác, mà chiến tranh 1870 so với những cuộc chém giết của chúng ta ngày nay chỉ là một trò con nít, không có những cuộc tàn sát lớn lao như ngày nay. Đôi khi họ cũng nói tới một chiến tranh trong tương lai nhưng không tin rằng sẽ có. Khi giới hời đó chỉ nguy hại cho các chiến sĩ thôi; thường dân ở xa mặt trận có thể tin rằng được sống yên ổn gần như hoàn toàn. Đồng quan hời đó vững giá; một Mỹ kim ăn năm quan, một Anh bảng ăn hăm lăm quan. Cơ hồ như đó là do một mệnh Trời bất di bất dịch. Ông cha chúng ta lập những dự tính tỉ mỉ cho tương lai của gia đình. Thuế má, tiền mướn nhà ở vào cái mức vừa phải. Hạch tâm không hung hăng như ngày nay: thể đặc ở yên trong cái thể đặc. Hầu hết các thiếu nữ giữ được trinh tiết cho tới khi cưới. Trong

các gia đình nông dân, kỹ nghệ gia, thương gia, con cái kế tiếp nghề của cha. Các nghề làm ăn trong nhà giữ được truyền thống. Ngày nay thì..."

Tôi, tôi cũng thích hồi đầu thế kỷ này lắm; lúc đó tôi còn trẻ và tin tưởng. Nhưng tôi thấy rõ rằng bức họa tình tứ chất phác đó không đúng sự thực. Hồi xưa một thiếu số tin chắc ở tương lai của mình còn đại chúng thì không có gì bảo đảm cho tuổi già và những lúc đau ốm cả. Đại đa số người Pháp thời đó sống cực khổ, thiếu tiện nghi, thiếu thanh thoi, làm việc từ sáng tới tối, tháng này qua tháng khác, không được nghỉ ăn lương. Cái ảo tưởng là được yên ổn không có chiến tranh đâu có diệt được sự đe dọa của chiến tranh, như ta đã thấy hồi thế chiến thứ nhất. Thuế trực thu tuy nhẹ thật nhưng chính phủ không lãnh những trách nhiệm mà đáng lý ra phải lãnh, những người nghèo khó, đau ốm, già nua khôn khổ hơn ngày nay. Không, trong cái dĩ vãng của chúng ta, ta không thấy một thời đại hoàng kim nào cả. Thực ra tôi không tin rằng có một hoàng kim thời đại; loài người sẽ vĩnh viễn là loài người nghĩa là có lẫn lộn nhiều vị anh hùng và những con vật hung dữ.

Luật thiên nhiên không hề thay đổi. "Tuyết năm xưa cũng có màu trắng như tuyết ngày nay. Nó cuốn từng đám trong không trung cũng nhẹ nhàng như ngày nay rồi rơi xuống đất cũng lặng lẽ như ngày nay". Các

dân tộc khi già rồi có cảm tưởng tiếc thời đã qua. Người ta nhắc lại “Cái thời đại đẹp đẽ xưa kia”. Người ta bảo: “Cái thời đẹp đẽ xưa kia, người ta biết yêu; cái thời đẹp đẽ xưa kia, thanh niên có lễ độ, không ăn bận lố lăng, kiêu cao bời”. Lời đó sai. Tôi không bảo rằng ngày nay cái gì cũng tốt đẹp. Nhưng sự thực là cái gì thì thời nào cũng đã xấu xa cả. Đàn bà hồi xưa có đức hạnh hơn ngày nay ư? Thiếu nữ hồi xưa không phóng túng như ngày nay ư? Đâu có. Không thời nào mà phong tục lại đổi trụy như thời Louis XV. Hồi xưa thế giới không sống trong cảnh lo lắng như ngày nay ư? Có chứ, sao không? Nhưng chiến tranh tôn giáo ở thế kỷ XVI cũng kinh khủng theo cái lối thời đó như những chiến tranh ý thức hệ của thế kỷ XX này. Phải chấp nhận cái hiện tại và dung nạp cái nó xảy tới... Tôi sống ở thời đại phi cơ; tôi không nhớ tiếc cái thời lóc cộc chiếc xe ngựa... Không có cả tuyết thời xưa. Chén có tuyết và màu trắng của nó thôi”.

Suy đi tính lại thì tôi lấy làm sung sướng được sống cái thời đại lạ lùng này của chúng ta. Trong nửa thế kỷ, loài người đã phát kiến được nhiều bí mật của hóa công hơn là tổ tiên chúng ta trong hai chục ngàn năm; loài người đã chinh phục được những nguồn năng lực phong phú tới nỗi thành ra gần như quá đổi mạnh mẽ; loài người đã thám hiểm được vũ trụ và bơi được trong khoảng hư không giữa các tinh tú; loài người đã bay được trên mặt đất từ tỉnh này tới tỉnh khác, mau gấp ba

tốc độ của âm thanh; đã tạo những cái máy biết tính và tổ chức khéo hơn, mau hơn bộ óc, những kỳ công đó vừa thích thú vừa đáng khâm phục đầy chữ. Thế hệ của bạn sẽ tiếp tục tiếp trên con đường phát minh đó với tốc độ gia tăng. Bạn còn phải làm tất cả mọi việc: làm cho môn sinh vật học được tinh xác như môn vật lý học, tháo gỡ các bộ máy của di truyền, biến môn kinh tế học thành một khoa học tinh xác. Bạn không thiếu công việc đâu. Không bao giờ (hiện cả). Chúng ta càng tìm tòi ra được nhiều lại càng biết rằng chúng ta chẳng biết gì cả.

Với lại chỉ tìm tòi được thôi thì cũng không đủ; còn phải như Valéry nói, đem mình bỏ xuyết vào cái mình tìm ra được. Chúng ta chưa tiêu hóa được những phát minh mới rồi của chúng ta. Bạn biết câu này của Jean Rostand đầy chữ: “Loài người phải học cách dùng quyền năng của mình”. Quyền năng chứ không phải là van năng đấy nhé. Vì chúng ta không nên phóng đại làm gì. Nhảy được từ mặt đất lên cung trăng, hay là lên được Hỏa tinh hay Kim tinh, tới các ngôi sao chổi, tới các giải ngân hà đi nữa, kể ra cũng là rất mực tài tình và can đảm thật đấy, nhưng so với Vũ trụ thì có đáng kể là bao đâu. Nếu một cư dân nào đó ở trên một điện tử (électron) tìm được cách đi từ điện tử này qua điện tử bên cạnh, thì tất cả các dân ở “xứ điện tử” đó đều hoan hô cho là một phép mầu. Nhưng có gì đâu? Cái đó xảy ra ở cái kích

thước vô cùng nhỏ bé, và so với vũ trụ thì có giá trị gì đâu? Chúng ta đã nhảy được được bốn bước trong khoảng hư không ư? So với không gian vô cùng, bốn bước đó có nghĩa lý gì không? Chúng ta tưởng rằng đã biết rõ những chuỗi phân tử nguồn gốc của di truyền, nhưng mỗi phân tử đó cũng lại là cả một thế giới và chúng ta không biết trong thế giới đó cái gì. Hai cái vô cùng lớn và vô cùng nhỏ của Pascal vẫn còn ở ngoài tầm hiểu biết của ta. Chúng ta không phải là thần thánh. Chúng ta mới chỉ thành ra mảnh me dử dội theo cái kích thước của chúng ta và trên cái giọt bùn của chúng ta. Bây giờ ta còn phải làm sao cho xứng đáng với sức mạnh đó.

Chúng ta đã có những phương tiện vật chất để tiêu diệt văn minh và nhân loại; chúng ta chưa có những phương tiện tinh thần để chống lại sự tiêu diệt đó. Có những dân tộc vẫn tiếp tục đưa những hỏa tiễn liên lục địa ra hăm dọa dân tộc khác và không có gì chứng tỏ rằng họ không mỗi ngày một leo thang rồi rồi cuộc tận diệt nhân loại để giữ thể diện của họ. Một trong những nhiệm vụ của thế hệ các bạn là ngăn những trò trẻ con, điên khùng đó lại, nếu các bạn có thể làm được. Bọn anh hùng của Homère tha hồ chửi rửa nhau, điều đó ta có thể hiểu được; họ đơn chiến với nhau để giải quyết vấn đề vinh dự của họ. Bọn vua chúa ở thế kỷ XVIII dùng khí giới để tranh giành đất đai với nhau, điều đó ta

cũng có thể tạm chấp nhận cho đi (mặc dầu họ vẫn đáng trách): họ chỉ dùng bọn chuyên sống về nghề đánh giặc. Nhưng các nhà cầm quyền ở thời đại chúng ta mà sẵn sàng gây một chiến tranh hạch tâm, thì điều đó không sao tha thứ được. Không có một cuộc gây lộn nào đáng làm cho cả trăm triệu người phải chết, mà một cuộc gây lộn về danh từ lại càng không xứng đáng nhất.

Mà chính là những danh từ những lòng tự ái bị thương tổn nó chia rẽ chúng ta nhiều nhất. "Quyền lợi thì luôn chịu hòa giải, mà thiên kiến thì không." Ngày nay Đông và Tây đã giao dịch với nhau và có lợi cho cả hai bên. Họ thỏa thuận với nhau một cách khá dễ dàng về các hợp đồng thương mại. Nhưng chế độ chính trị, kinh tế của họ tuy khác nhau nhưng muốn tiến lại gần nhau. Sự thực thì phương Tây, khu vực của sự tự do kinh doanh, đã chấp nhận vô số sự can thiệp của chính phủ; mà phương Đông cũng đã dùng từng, khuyến khích nữa là khác, nhiều phương pháp của phương Tây trong chính sách kinh tế. "Nhân rượu không làm cho ai say hoặc hết khát cả". Tôi biết rằng các vị chỉ huy cả hai bên khó mà từ bỏ những cuộc cãi lầy đó được. Họ nhờ vậy mới sống mà! Có gọi lên hình ảnh của con quỷ cừu địch thì họ mới có lý lẽ để nắm quyền uy chứ, mới làm cho quần chúng hóa ra cuồng tín, mới nung mỗi căm thù cho đỏ rực lên chứ! Nhưng thỉnh thoảng vẫn có

những luồng lửa đảo chiều. Nhiệm vụ của các bạn, ở phương Tây cũng như ở phương Đông, là trở cho người ta thấy rằng có thể cai trị dân mà chống những cuồng tín, nói cho đúng hơn, là không cần những cuồng tín. Ngay từ bây giờ, vài vị nguyên thủ có nhân quang cao và thực tế đã hiểu điều đó. Họ từ bỏ cái chính sách chửi rủa mặt sát nhau. Nhưng trên thế giới vẫn còn nhiều kẻ phát điên lên và nhiệm vụ của các bạn không phải dễ đâu. Các bạn phải cố thắng được các danh từ, đó là vấn đề sinh tử của nhân loại.

Trong một khu vực khác hẳn và ít nguy hiểm hơn, khu vực nghệ thuật, các bạn cũng phải chiến đấu với các danh từ. Trong văn học, thời đại nào cũng có phái Cổ và phái Kim, phái Cổ điển và phái Lãng mạn, họ bài xích lẫn nhau. Tuy nhiên vẫn có sự đồng tình mặc nhiên và phổ biến để giữ các đại văn hào của mọi thời đại ở các địa vị chính đáng của họ. Hugo tôn trọng Homère, Rabelais, Montaigne, Corneille. Ngày nay người ta nói quyết với chúng ta rằng những hình thức cổ đã lỗi thời rồi, rằng tân hội họa đã đưa đám các nền hội họa cũ rồi, rằng những tiết điệu truyền thống của khoa kiến trúc không còn hợp với các thành thị mới nữa, rằng tân tiểu thuyết đã chôn chặt các phái tiểu thuyết khác rồi, rằng bây giờ mà còn viết theo các lối kể chuyện thì là mắc một tội lớn, rằng không ai còn đi tả tình nữa mà chỉ tả dục thôi... Toàn là những danh từ cả.

Cái nguy cơ của thời đại chúng ta, không phải là ở chỗ có vài kẻ bất thường phiêu lưu, vài quân ăn cướp du côn. Bọn nhóp nhúa đó luôn luôn vẫn có ở ngoài lề mọi nền văn minh và đôi khi có những đại nghệ sĩ từ đám bùn trôi lên. Cái nguy cơ đặc biệt của chúng ta là có những nhà văn thành thực tin rằng bệnh vực sự vô luân, sự nhu nhược, bệnh vực luật rừng rú và nghệ thuật dị hình dị dạng là có một thái độ ~~cải tiến~~. Mà như vậy đâu phải là anh hùng; chỉ là một thời ~~thời~~ xu thời tầm thường nhút. Cái nguy cơ, như một người đồng thời với các bạn đã nói, là "người ta đã đưa ra vài cuộc âm mưu để thay một học thuyết, đưa ra một thuật chấm câu để thay một văn phái, đưa ra những tu sĩ theo thuyết phân tâm để thay một sự phục hưng tôn giáo, đưa cái vô lý ra để thay cái thần bí, và cái tiện nghi để thay cái hạnh phúc". Nguy cơ nữa ~~đáng sợ~~ hơn là công chúng không còn tỏ ra đủ sức phản ứng lại. Ở thế kỷ XVII các người ham mỹ thuật và văn chương còn có thị hiếu riêng, khá vững vàng, ít sai lầm. Có thể rằng họ biết ngắm điện Versailles mà không hiểu được cái đẹp của một giáo đường kiểu Gô tích hoặc một tượng cổ. Molière cho ta biết rằng trong hạng người đó có một chàng Vadius và một chàng Trissotin <sup>(1)</sup> khen những cái bậy bạ cũng như cháu chắt họ ngày nay. Nhưng ít gì người ta cũng khó nếu không

(1) Đều là những nhân vật trong hài kịch *Les femmes savantes* của Molière.

phải là vô phương mà dẫn dụ họ để họ trăm trổ khen một bài gồm toàn những tiếng đưa ra một cách lếu lảo, chẳng có ý nghĩa gì cả, hoặc ca tụng một bức tranh, trên đó họa sĩ, trong một cơn điên, nguệch ngoạc đưa cây cọ mà phết màu.

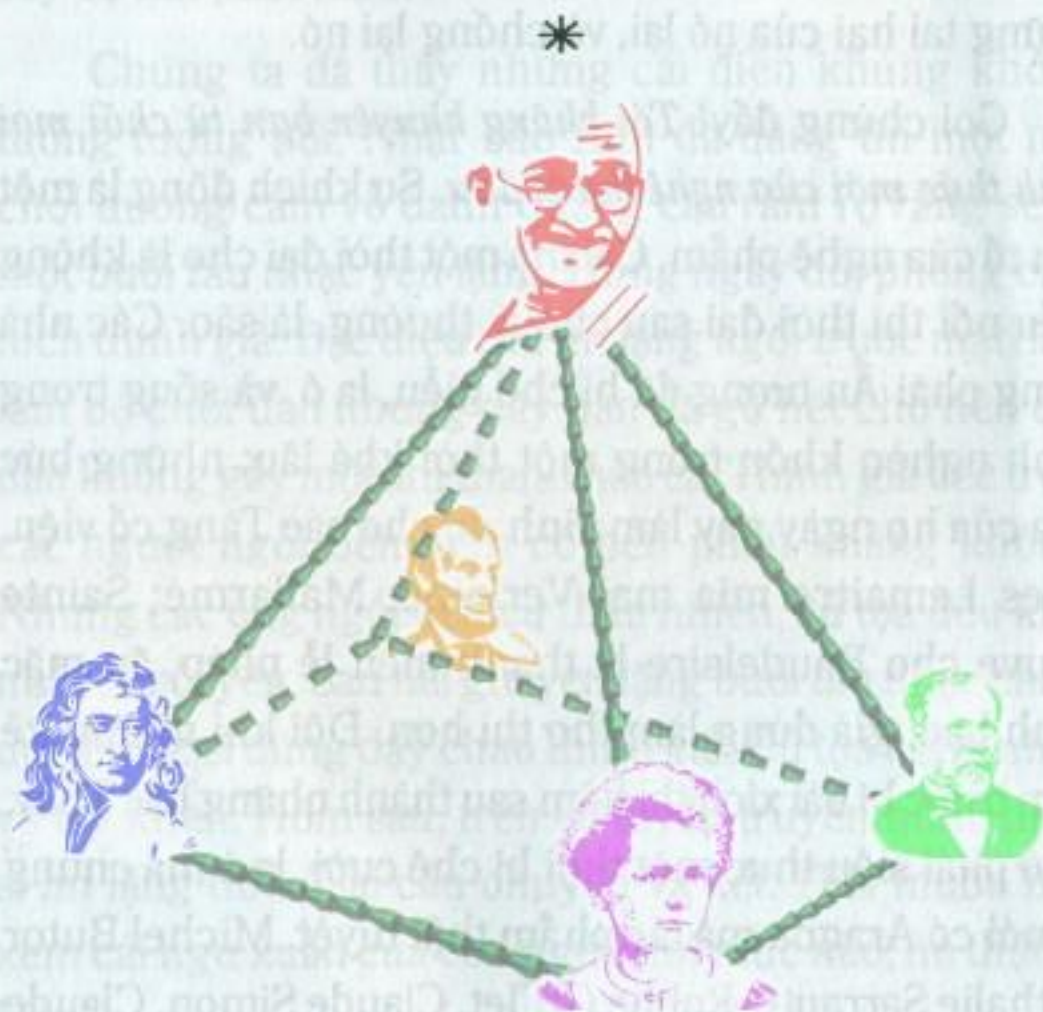
Chúng ta đã thấy những cái điên khùng không tưởng tượng nổi. Nhật báo *Ảnh* đã đăng tin một nhà chơi dương cầm vô danh quảng cáo rầm rộ rằng sẽ có một buổi tấu nhạc yên lặng. Đúng ngày đó, phòng chật ních thính giả. Bậc diệu thủ im lặng ngồi trước mặt đàn, làm bộ chơi đàn nhưng dây đàn đã gỡ hết cho nên cần đàn không gây một âm thanh nào cả. Thính giả liếc trộm các người ngồi bên xem có nên phản kháng không. Nhưng các ông ngồi bên cứ thản nhiên, cứ tọa đều kiên nhẫn, ngồi yên. Sau hai giờ yên lặng buổi tấu nhạc chấm dứt. Nhạc sĩ đứng dậy chào thính giả. Cử tọa nóng nhiệt vỗ tay khen. Hôm sau, trên vô tuyến truyền hình, nhạc sĩ im lặng đó kể lại câu chuyện và kết: "Tôi muốn biết xem cái ngu xuẩn của con người tới mức nào; nó thật vô biên".

Tôi thì không nói: "cái ngu xuẩn" mà nói "cái nhu nhược" của con người. Nhưng thính giả đó *biết* rằng họ không nghe thấy gì cả, nhưng họ sợ rằng nếu phản kháng thì không hợp thời. Jean Cocteau bảo: "Công chúng đã từng bị đập quá đến nỗi họ tự tát vào má mình

chứ không vỗ tay để khen". Cái thói làm ra vẻ tán thưởng mà sự thật chẳng thích mà cũng chẳng hiểu gì cả, cái thói đó gọi là thói "đua đòi chuộng mốt". Nhiệm vụ của các bạn không phải là trừ sạch cái thói đó cho cái thời đại của bạn (vì vô phương trừ được), mà là ngăn bớt những tai hại của nó lại, và chống lại nó.

Coi chừng đấy! Tôi không khuyên bạn từ chối mọi hình thức mới của nghệ thuật đâu. Sự kích động là một yếu tố của nghệ phẩm. Cái mà một thời đại cho là không hiểu nổi thì thời đại sau cho là thường, là sáo. Các nhà trong phái Ấn tượng đã bị chê giễu, là ó, và sống trong cảnh nghèo khổ trong một thời khá lâu; nhưng bức họa của họ ngày nay làm vinh dự cho các Tầng cổ viện. Jules Lemaitre mỉa mai Verlaine, Mallarmé; Sainte Beuve chê Flaubert là thanh niên lễ phép, ăn mặc bánh bao giũ dùng làm thơ thì hơn. Đôi khi những kẻ hôm trước bị bà xích thì hôm sau thành những bậc Thầy. Nhờ phái siêu thực một thời bị chê cười, là ó mà chúng ta mới có Aragon mà tác phẩm thật tuyệt. Michel Butor Nathalie Sarraute, Robbe Grillet, Claude Simon, Claude Mauriac, có nhiều tài năng vượt khỏi lý thuyết của họ. Tôi chỉ xin bạn hai điều mà thôi. Đừng khinh những bậc thầy của thời trước: họ đã lưu danh được tới ngày nay là họ đáng được lưu danh. Và bạn chỉ nên ái mộ những hình thức mới nếu thực tâm bạn thấy nó đẹp. Dù luận không phải là một người hướng dẫn tốt, cũng không

phải là một người hướng dẫn xấu. Nó không hướng dẫn, nó biến chuyển bất thường. Bạn cứ theo cái thị hiếu của bạn với một thành kiến tốt đối với những nhà mà vô số thế hệ trước đã tán thưởng.



## MỤC TIÊU

Con người sống, ăn uống, yêu nhau, sinh sản, làm việc. Để làm gì vậy? Goethe đáp: "Để dựng lên hoài cho thật cao cái kim tự tháp của đời mình, kim tự tháp mà cái chân đã xây sẵn cho ta rồi khi ta mới sanh". Rán làm cho đời mình thành một tuyệt tác, như vậy là xây dựng đời mình một cách khá cao thượng đấy. Đành rằng cơ sở của mỗi người đã được xây cất sẵn. Chẳng hạn trường hợp của tôi: tôi sanh tại một tỉnh nhỏ, trong một gia đình kỹ nghệ; tôi phải nối nghiệp ba tôi, và má tôi, rất có học thức đã gọi cho tôi lòng yêu văn chương. Đó khởi điểm của tôi như vậy. Trên cái cơ sở đó, tôi đã hết sức xây dựng cái kim tự tháp của đời tôi. Khi tôi ở cái tuổi bạn ngày nay, tôi không biết cái kim tự tháp của tôi sẽ ra sao. Tôi chưa hề vẽ một kế hoạch cho trọn đời tôi bao giờ cả. Tôi chỉ định những kế hoạch ngắn hạn: viết cuốn sách nọ, dạy trong một đại học kia, thuyết phục dân tộc nọ về một chân lý nọ. Rồi để cho sự ngẫu nhiên gạt bỏ những kế hoạch của tôi đi, đôi khi chôn vùi nó, có khi lại cải thiện nó nữa. Có những biến cố tình cờ xảy tới giúp cho tôi có đầu đề. Một tác phẩm khi viết xong,

khác hẳn với hình ảnh mà tôi tưởng tượng hồi chưa viết. Có những mối oán hận làm lòng tôi đóng băng lại; lại có những tình thân yêu sưởi nóng nó lên. Ngôi kim tự tháp một ngày lên cao, cạnh của nó vắn vẹo, không được thẳng, bậc của nó cao thấp không đều. Đã tới lúc gần tới ngọn rồi đây. Khi đã xây dựng xong, dù tốt dù xấu, thì kiến trúc sư cũng chỉ còn có việc là lánh mặt đi.

Vì bạn hãy còn trẻ, cho nên trên cơ sở đã chỉ định cho bạn, bạn chỉ mới xây được mấy lớp đầu cho cái mà sau này sẽ thành Kim tự tháp của bạn. Tôi cũng giúp bạn lợi dụng được những lầm lẫn của tôi. Kim tự tháp của tôi hiện nay không thật đúng như cái mà đáng lý ra nó có thể thành được. Tại sao? Một phần cũng tại tôi đã quá bỏ phí một thời gian không sao lấy lại được. Bạn ngắt lời tôi: "Bỏ phí thời giờ của cụ ư? Thế thì ai là người làm cho mỗi phút thành sáu mươi giây công tác hữu ích hơn cụ?" Bạn đừng nên tin vậy. Đánh rằng tôi đã làm việc nhiều đấy, nhưng nhiều khi hoài công. Có biết bao cuộc diễn thuyết, biết bao cuộc du lịch nó nuốt của tôi biết bao nhiêu ngày mà chẳng giúp tôi đặt thêm được viên đá nào lên cái kim tự tháp của tôi cả! Tôi không mắc lỗi tham lam hay vô độ đâu, mà mắc cái lỗi quá nề lòng người khác. Tôi không biết cương quyết từ chối mà chỉ có cách dúi mới từ chối được. Tôi cứ ngại làm buồn lòng, mất lòng một người bạn. Nếu bạn muốn xây dựng một công trình lớn lao, dù một công trình vắn

chương, hay khoa học, chính trị, kỹ nghệ thì bạn phải  
để hết cả tâm lực và thời giờ vào nó, không được bỏ phí  
một lúc nào. “Nghệ thuật thì dài; đời sống lại ngắn ngủi”.  
 Proust có thể viết được bộ *La Recherche du temps perdu*  
 (Đi tìm thời gian đã mất) không, nếu tâm trí ông tản  
man? Balzac có tạo nên một thế giới không nếu ông  
hiến thân cho cái thế giới thực tại? Pasteur, Fleming,  
 Einstein có thể phát kiến được những luật chưa ai biết  
 không nếu không tập trung sự chú ý vào một điểm, như  
tia sáng laser <sup>(1)</sup>? Vậy bạn nên lựa chọn kỹ cái điểm để  
tập trung sức lực của bạn vào, rồi một khi đã lựa xong  
bạn phải kiên nhẫn, bất biến, nhiệt tâm, tinh nhuệ.

Bạn có thể lựa chọn những mục tiêu mà người khác  
 cho là không xứng đáng với họ. Chỉ cần bạn phải hết  
sức làm hậu thuẫn cho quyết định của bạn. Bạn bè của  
 Fabre, của Fleming có lẽ cho rằng suốt đời nghiên cứu  
 các côn trùng các vi khuẩn là điều kỳ cục; bạn bè của  
 Valéry, không hiểu tại sao Valéry hồi còn thanh xuân,  
 lại bỏ ra bao nhiêu năm gọt đẽo những bài thơ  
 tối tăm. Nhưng thơ và phát minh do đều bất hủ và các  
 tác giả đó cũng bất tử cả. Nhưng kể lể lòng tôi ngưỡng  
 mộ các danh nhân như vậy cho bạn nghe, tôi đã không  
 tự kiểm chế được chăng?

(1) Tia sáng cực mạnh có thể đục được thép, mới phát sinh  
 khoảng mười năm nay.

Số phận của bạn có lẽ không cho bạn có cơ hội nhập vào hàng ngũ các bậc thiên tài. Dù vậy thì cũng không sao. Dù mục tiêu là gì đi nữa thì qui tắc vẫn không thay đổi. Phải «tập làm những việc nhỏ nhất nhất theo cái cách lớn lao nhất». Có một cách lớn lao để điều khiển một hãng buôn hoặc một kỹ nghệ; trong những hành động đó, cũng phải tập trung tinh thần, phải nghiêm chỉnh phải khéo điều hợp sự thận trọng và sự dám làm. Hôm qua tôi đã coi cách làm việc của một chủ tiệm sách còn trẻ tuổi, bị bệnh tê liệt. Về phương diện lựa sách, khuyên bảo khách hàng, vừa yêu một số tác giả, vừa yêu độc giả, về phương diện đó, thấy ta đáng gọi là cao đại. Kim tự tháp của thầy ta mặc dầu chân nhỏ mà ngọn đã đưa vút lên nền trời của những việc làm kỹ và khéo.

Bạn hiểu chứ? Mục tiêu không phải là "thành công" theo nghĩa tuyệt đối là tao nên danh vọng rực rỡ. Cái đó, may ra thì được thêm hoặc chẳng may thì phải thiếu.

Mục tiêu là tận lực làm thật kỹ cái nghề mà bạn đã lựa.

Ở nhà quê tôi có một vườn trái cây. Người trông nom khu vườn đó đâu có nghĩ tới danh vọng. Nhiệm vụ của chú ta là sản xuất trái bom cho nhiều và trái nào trái nấy cho đẹp ngon. Chú ta đã học về lý thuyết rồi lại thực hành bằng thí nghiệm để dự bị cho công việc thật hoàn hảo. Suốt ngày chú làm vườn rồi tối đọc những tập

chỉ về kỹ thuật để theo dõi công việc của người khác,  
thần mật giao thiệp với người dưới quyền mà khi ra lệnh  
thì vẫn cương quyết. Chú ta tìm hiểu những khoa học  
phụ thuộc với khoa học trồng bom. Chẳng hạn chú biết  
kết về công việc giao truyền hoa tinh của các loài ong,  
về thuật dự đoán thời tiết, về nhiệm vụ của các côn trùng.  
Không thể có một người quản lý vườn trái cây nào hơn  
chú ta được nữa. Không ai có thể đòi hỏi chú ta phải làm  
cái gì hơn được nữa. Ban cứ làm một việc nhỏ nhất đi,  
nhưng làm cho hoàn toàn, theo cái cách lớn lao nhất. Và  
trong cái nghề của ban, ban sẽ thành một vĩ nhân.

Mọi người sẽ biết cái tài của ban. Vì sự hoàn toàn là  
điều rất hiếm. Tôi đã thấy những người thợ thủ  
công làm việc trong cảnh tối tăm không ai biết tới, không  
có tham vọng nào khác là làm cho khéo, và sau nhiều  
năm chiến đấu khổ, đã được người khác nhận là có tài,  
thần phó gặt đờ. Tôi nghĩ tới ba thiếu nữ trong một  
trại ở Touraine, không được ai nâng đỡ, không có tiền,  
mà đã dùng len của cừu do họ nuôi mà dệt thân nhuộm  
rồi dệt thành những tấm thảm có những hình cổ kính  
và tượng trưng. Họ sống một cuộc đời khó khăn; họ giữ  
được lòng tin ở khuynh hướng của họ. Một hôm, một  
hội tên là Khuynh hướng, nhận ra tài năng của họ, giới  
thiệu họ, quảng cáo cho họ. Thế là họ thắng cuộc.

Tôi không bảo rằng kết cuộc luôn tốt đẹp như vậy  
đâu. Bernard Pallissy cũng đã phát minh được một hình

thức mới của cái Đẹp. Ông đã đau khổ vì nó, rồi trong một thời gian đã tưởng mình sẽ được cứu thoát. Về cuối đời ông, vì chính sách ngược đãi tôn giáo (Pallissy theo đạo Tin Lành) ông bị bỏ tù rồi chết vì đau khổ. Vậy trong trường hợp đó, có thất bại về phương diện vật chất. Nhưng không thất bại về phương diện tinh thần.

Tôi không thể bảo đảm sự thành công cho bạn được. Nó tùy thuộc sự may mắn cũng bằng tùy thuộc sự làm lụng và tài năng. Nhưng nếu trong mọi hoàn cảnh bạn biết giữ sự đoan chính, phản giá con người, lòng can đảm, nếu bạn không chịu nhượng bộ về cái chủ yếu thì không khi nào bạn thực là thất bại đâu. Tôi xin nhắc lại: mục tiêu không phải là thành công, là chiếm được "những cái hào huyền" (chữ của Plutarque), mà là bất kỳ lúc nào cũng có cái quyền rọi một luồng tia sáng vào cái gì trong thâm tâm của bạn và thấy được những lý do để có thể tự đắc về công trình của mình, hoặc nếu không được tự đắc thì cũng không đến nỗi phải xấu hổ. Về già mà được tôn trọng thì thật là một cảnh êm đềm; sự yếu ớt của tuổi già cần có cái sức mạnh đó để được vững tâm. Nhưng nếu vì rủi ro mà bạn thiếu cái đó thì cũng chẳng sao, miễn là bạn có thể tự nhủ: "Trong đời mình, lúc nào cũng hành động theo cái lối mà trong thâm tâm mình, mình tin là công bằng nhất, mình tri nhất". Mục tiêu không phải là đạt cho được cái danh vọng bất hủ. "Cái bất hủ còn coi, hắc ám và đội vòng

nguyệt quế đỏ". <sup>(1)</sup> Mục tiêu là làm cho mỗi ngày thành một vầng cườ nhỏ nhỏ.

Mục tiêu cũng lại là được sung sướng. Montherlant bảo: "Suốt đời tôi, tôi theo hai qui tắc này: luôn luôn làm cái việc mà tôi muốn làm đúng vào cái lúc mà tôi muốn làm; luôn luôn để lại hôm sau việc gì tôi không thích làm". Ông ấy sống như vậy và đã sống một cách cao cả, nhưng sở dĩ Montherlant luôn luôn làm được những việc ông muốn làm là vì ông muốn làm những tác phẩm đẹp và đã làm cho xong. Một nghệ sĩ có quyền để lại hôm sau việc gì mình không thích làm. Goethe cũng vậy, luôn luôn bắt đầu làm công việc gì ông cho là dễ nhất. Trong các hoạt động chính trị, binh bị, kinh tế, qui tắc lại khác, vì "thời giờ thì cấp bách mà vũ trụ lại không đợi ta".



(1) Không rõ tác giả dẫn câu này của ai. Thời cổ, ở Hi Lạp muốn tuyên dương một người có tài, người ta đeo một vòng nguyệt quế vào đầu người đó.

## BỒI DƯỠNG TRÍ THỨC

Tôi không biết sau này bạn sẽ lựa nghề gì. Bạn có vẻ có khiếu về văn chương cũng như về khoa học, có khiếu về luật học cũng như về chính trị. Bạn có thể lựa ngành công chức cũng như ngành xí nghiệp tư, lựa ngành nghiên cứu cũng như ngành hoạt động. Dù bạn quyết định muốn làm gì thì cũng cần có một tri thức căn bản. Đó là một nấc đầu trong cái kim tự tháp của bạn. Vậy chúng ta bàn về điểm đó nhé? Người ta bảo tôi rằng bạn đã học giỏi: vậy thì nhất định là về sử ký, văn chương bạn biết cũng nhiều bằng một học sinh khá, nghĩa là chưa được bao nhiêu. Bạn biết các thi sĩ nhờ đọc các tập thi tuyển, biết các sử gia nhờ học sách giáo khoa. Có tri thức không phải là mỗi môn biết một chút; cũng không phải là biết nhiều về một đầu đề duy nhất; có tri thức là biết kỹ vài danh sĩ, dùng tác phẩm của họ mà dinh dưỡng bồi bổ tinh thần. Tôi muốn chỉ cho bạn những bậc thầy, ít thôi, mà suốt đời bạn sẽ không rời. Tôi muốn rằng bạn sẽ đọc đi đọc lại họ hoài. Tôi muốn rằng bạn biết rõ tư tưởng của họ cũng bằng tư tưởng của bạn, nhớ kỹ tác phẩm của họ cũng bằng hồi ký của bạn.

Thực là một độc giả của Balzac thì muốn kiếm một đoạn nào, chẳng hạn đoạn kể cuộc gặp gỡ đầu tiên của Rastignac và Vautrin, có thể mở ngay đúng các trang trong cuốn có đoạn đó được. Như vậy cần phải làm “quen” với tác giả từ lâu và không ai có thì giờ đâu đọc tất cả cái đám đông tác giả theo lối đó được. Phải lựa chọn. Do gặp gỡ và do thị hiếu mà bạn sẽ lựa chọn lần lần. Nhiệm vụ của tôi chỉ là giới thiệu với bạn vài món ăn tinh thần mà tôi cho là lành mạnh. Có thứ hợp với bạn, có thứ không. Bạn sẽ lựa lấy. Nào, chúng ta bắt đầu bằng các tác giả Hi Lạp. Tôi nghĩ rằng bạn yêu Homère, Eschyle, Sophocle, Aristophane. Gide tự hỏi: “Có cuốn gì đọc chán hơn *Iliade* được không? Nhưng *Iliade* đọc đâu có chán mà *Odyssée* lại càng chả chán tí nào. Plutarque là một nguồn gương danh nhân cho con người mới thế kỷ. Chúng ta sẽ đặt ông ta bên cạnh Homère trong tủ sách nhỏ, được quí mến của ta. Bên cạnh một Platon. Và dù bạn tin ngưỡng hay không tin ngưỡng, thì nhất định bạn cũng phải có một bộ kinh Cựu Ước và một bộ kinh Tân Ước, cả hai đều vĩ đại. Rồi Epictète, Marc Aurèle, Sénèque nữa. Tôi tìm được trong ba nhà đó một luận lý hùng tráng. Nếu bạn giỏi tiếng La Tinh thì đọc vài thi sĩ: Virgile, Horace, Lucrèce, Juvénal, tác giả các bi ca. Dịch ra thì ma lực của thơ họ biến mất. Homère chịu sự chuyển biến<sup>(1)</sup> đó, và Tacite, nếu khéo

(1) Tức việc dịch ra một ngôn ngữ khác.

dịch sẽ còn giữ được trong bản tiếng Pháp đức tính giản lược cổ điển cao quý của ông được.

Bấy giờ tôi nhảy qua nhiều thế kỷ. Rabelais sẽ làm cho trí óc bạn bạo dạn lên, uyển chuyển hơn nhưng chưa bằng Montaigne. Nếu phải hạn chế, suốt thời gian từ thời thượng cổ tới thế kỷ XVI chỉ lựa ba tác giả thôi thì tôi sẽ giữ lại Homère, Plutarque và Montaigne. Alain tự đặt qui tắc này (và tôi đã theo ông) là mỗi năm đọc lại một thi hào. Vậy chúng ta để một năm đọc Villon, một năm đọc Ronsard, một năm đọc Du Bellay. Như vậy là đủ cho thế kỷ XVI. Về thế kỷ XVII, sự lựa chọn không mệt nhọc gì cho lắm. Tác phẩm nào cũng đẹp.

Nhưng vì cần có những cuốn làm bầu bạn, nên tôi giới thiệu những tập *Mémoires* của Cardinal de Retz và của Saint Simon, văn chương mẫu mực đây; kịch của Corneille sẽ dạy cho bạn lòng danh dự, nếu cần; kịch của Molière dạy cho bạn đức khôn khéo; tập *Oraisons Funèbres* của Bossuet là những khúc tấu đại phong cầm, và bạn đừng nên quên tập *Fables* của La Fontaine. Thêm một năm nữa cho thi sĩ Racine, mà suốt đời, bạn nên đi coi kịch của ông diễn trên sân khấu.

Qua thế kỷ XVIII, tôi sẽ giữ lại Montesquieu Cuốn *l'Esprit des lois* sẽ là một trong số bầu bạn của bạn. Bạn sẽ đọc *Candide* của Voltaire như đọc một bài thơ trường thiên. Lựa của Diderot ít đoản văn: *Le Songe d'Alembert*,

*La Lettre sur les aveugles, Le neveu de Rameau*; không thể nào thông minh và viết hay hơn ông ta. Chúng ta cũng dành một năm cho thi sĩ Marivaux. Vấn đề Rousseau rắc rối đây. Chúng ta giải quyết cách này: Sắp tập *Confessions* vào hàng bầu bạn của ta. Còn cuốn *Emile* và cuốn *Nouvelle Héloïse*, tôi đã đọc hai lần trong đời tôi: một lần vì bắt buộc, thời đó tôi học thi Cử nhân; một lần vì tò mò, vào hồi tôi trên dưới năm chục tuổi. Tôi cho như vậy đủ rồi.

Bây giờ tới thế kỷ XIX. Phòng phú quá, tôi thấy lúng túng. Chúng ta đừng quên dự định của chúng ta là gây một tủ sách nhỏ nhưng để dùng suốt đời. Vậy sự lựa chọn phải thận trọng và hạn chế. Benjamin Constant ư? Chateaubriand ư? Danh rồi. Tập *Les Mémoires d'Outre tombe* sẽ không bao giờ rời bạn rồi. Còn nhiều đoạn tập đề xứng đáng với Retz và Saint Simon, mặc dầu là quá dư thừa. Đặt ở bên cạnh những tác phẩm đó tập *Mémoires de Sainte-Hélène*. Đọc Napoléon ta học được nhiều về bản chất con người, về quyền hành và cả về bút pháp nữa. Về Stendhal và Balzac tôi sẽ ngoan cố, không nhượng bộ bạn đâu. Phải đọc hết và tuổi nào cũng đọc. Từ trên sáu chục năm nay tôi sống với hai tiểu thuyết gia đó, lần nào đọc lại tôi cũng tìm ra được những cái đẹp mới. Stendhal sẽ đề nghị với bạn một lối sống danh dự, hơi ngông cuồng, nhưng tuyệt thú. Balzac sẽ chỉ cho bạn *tất cả* mọi cách sống, từ những cách xấu

xa nhất tới những lối cao đẹp nhất. Ông ta sẽ tháo gỡ từng bộ phận của xã hội cho bạn coi. Xã hội Pháp không thay đổi bao nhiêu từ hồi ông nhận xét nó cho tới nay; vì nó trải qua nhiều cuộc xáo trộn lớn lao, cho nên xã hội đó ngày nay giống xã hội trong *La Comédie humaine* hơn là giống cái thời hơi nhạt nhẽo, tầm thường ở cuối thế kỷ XIX. <sup>(1)</sup>

Chateaubriand, Balzac, Stendhal là ba ngọn cao nhất. Vượt lên cả dãy trường sơn. Sainte Beuve ư? Như Balzac đã nói, đọc tiểu sử những tác giả vô danh của ông, tôi cũng thích thích, nhưng con người đó không đáng tin cậy hẳn và phán đoán sai các người đồng thời. Flaubert? Thiếu thiên tài, chỉ có chút tài hoa và nhờ chịu khó mà viết được mấy cuốn đẹp *Madame Bovary* và *L'Education sentimentale*. George Sand? Nên đọc *L'histoire de ma vie* và phán đoán tiểu thuyết *Consuelo*. Tôi nghĩ chúng ta lại tìm được một đỉnh cao nữa. Có những kẻ ngu xuẩn bảo bạn rằng ông ấy không thông minh. Bạn đọc *Choses vues* và bộ *Les Misérables* của ông đi rồi sẽ phán đoán. Ông cũng sẽ là một thi sĩ bầu bạn của chúng ta. Từ hồi trẻ cho tới khi xuống mồ, ông là bậc thầy về cách dùng từ ngữ Pháp, một bậc kỳ tài trong việc tạo tiết điệu cho câu thơ, là thi sĩ của những tình

(1) Lời khen đó là vinh dự lớn lao nhất của một tiểu thuyết gia. Balzac tả xã hội Pháp ở thế kỷ XIX mà tiên tri, biết được nó sẽ biến chuyển ra sao trong thế kỷ XX.

cảm bình dị, chất phác và lâu bền. Baudelaire Mallarmé, Valéry, Verlaine mà người ta đem ra để so sánh với ông, đều ngưỡng mộ và bắt chước ông. Trong thánh điện của bạn, bạn nên đặt bốn thi sĩ đó ngồi chung với ông. Và Rimbaud nữa, để đọc trong những lúc lòng bạn sùng sục lên chỉ muốn phản kháng. Bạn sẽ gặp những lúc như vậy đấy. Alain đã bảo chúng ta: "Kẻ nào hồi hai chục tuổi mà không nổi loạn, thì hồi ba mươi tuổi không còn đủ nghị lực để làm một chú cái cừu hỏa nữa".

Kịch của Musset vẫn là những kịch có tính cách Shakespeare nhất của Pháp: tập *Lettres de Dupuis et Cotonet* đọc cũng thích, nhiều bài thơ của ông đã làm cho tôi xúc động hồi thiếu niên, nhưng một lần nữa, chúng ta phải lựa chọn và tôi lựa Hugo cho bạn. Alain khinh Taine và Renan, cho họ là "hạng thấp kém trong văn học" (1) (2) không nghiêm khắc như vậy. Bạn có thể đọc *Origines de la France contemporaine* (3) và *Drames philosophiques*. (2) Một văn sĩ nữa bị Alain đã kịch: Mérimée nhưng tôi cho rằng ông đứng trên lập trường chính trị hơn là trên lập trường văn học mà phán đoán Mérimée; ông không tha cho Mérimée cái tội làm Thượng nghị sĩ dưới trào Đế nhị Đế chính. Sự thực thì bề ngoài lạnh đạm của Mérimée đã che đậy tánh e lệ mà ông cho ngồi lên đùi mình hồi còn nhỏ, đã làm cho

(1) Của Taine — (2) Của Reman.

ông quên những lỗi lầm của chế độ đó. Tánh lạnh lùng do e lệ của ông, không khác tánh Stendhal bao nhiêu. Bạn nên đọc *Carmen*, *Le Vase étrusque*, *La double méprise* của ông; bạn sẽ thấy như tôi, có lúc muốn đọc lại.

Lại thêm một ngọn núi cao nữa ở chân trời. Ở phía sau những ngọn đồi vừa vừa (mà thời trẻ tôi ưa ngao du) của France và Barrès, nổi lên ngọn chót vót của Marcel Proust. Cũng vì đại như Balzac, ông làm cho ta chú ý tới, không phải vì bức tranh xã hội của ông (vũ trụ của ông nhỏ), mà vì những phân tích kỹ tính, tình cảm và sáng tác nghệ thuật của ông những phân tích đó tuyệt diệu, vô song. Bộ *À la recherche du temps perdu* là một bài thơ trường thiên về thời gian, cái thời gian mà người ta chỉ tìm lại được dưới hình thức nghệ thuật. Marcel Proust sẽ được đặt vào cái điện nhỏ của bạn cùng với Valéry và Alain, hai người đồng thời của ông. Bạn biết rằng Alain hồi xưa là thầy học tôi. Tôi muốn rằng ông cũng thành thầy học của bạn, trong các tác phẩm của ông gồm ba cuốn loại *La Pléiade* (của nhà Gallimard), bạn có thể học được đủ thứ: một luận lý, một triết lý, bản chất của mỹ thuật, bản chất của tôn giáo. Mới đầu bạn thấy văn ông khó đọc: khúc mắc, thiếu liên lạc. Cứ kiên nhẫn, bạn sẽ thấy vẻ đẹp của nó. Tôi đã nhờ Alain mà hiểu được Platon, Aristote, Kant, Descartes, Hegel, Auguste Comte. Ông đã xô tôi vào Balzac tôi cũng xô bạn vào Alain; món quà quý nhất mà tôi có thể tặng bạn đây.

Còn lại Bergson và Claudel. Bạn thử coi xem có thích món ăn tinh thần đó không mà trước kia tôi đã thường dùng.

Nhất là còn lại những văn hào ngoại quốc của ta nữa chứ. Bạn không thể không đọc Shakespere được (nguồn thần thoại cho toàn thể nhân loại, cũng như Homère đấy), cũng không thể không đọc Lope de Vega. Swift, Dickens, Edgar Poe, Goethe vĩ đại, rồi Dante, Cervantès. Sau cùng các tác giả Nga, cũng cần thiết để bạn tiếp xúc một cách thân thiện với đời sống. Không có gì hơn được những tiểu thuyết hay nhất của Tolstoi: *Guerre et Paix* <sup>(1)</sup> *Anna Karénine*, *Ba mort d'Ivan Illitch* <sup>(2)</sup> Tôi vẫn cho rằng giáo lý của ông có phần giả tạo; nhưng cây bút tiểu thuyết của ông thì tuyệt. Theo tôi ông hơn Dostoievsky nhiều (Nhưng ở đây, có lẽ do tình tình không hợp mà tôi phán đoán lầm chăng) Ở bên Tolstoi, bạn nên đặt một tuyển tập truyện ngắn và những kịch của Tchékov. Không văn sĩ nào gần gũi với lòng tôi hơn Tchékov. Tôi muốn rằng bạn cũng tán thưởng ông ấy. Bạn nên lựa thêm *Les âmes mortes* của Gogol; *Dimitri Roudine*, *Père et enfant*, *Fumée* <sup>(3)</sup> của

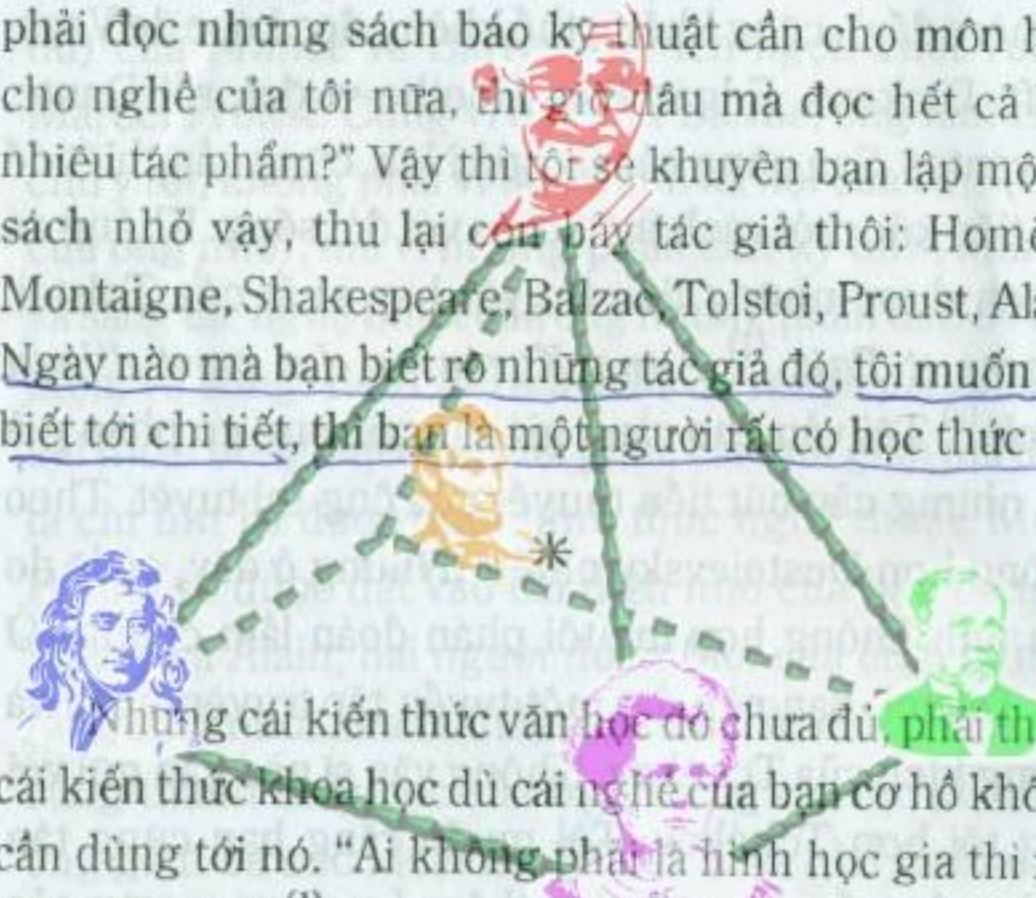
(1) Bản dịch *Chiến tranh và Hòa bình* của Nguyễn Hiến Lê, Lá Bối, Sài Gòn, 1968.

(2) Có bản dịch của Vũ Đình Lưu (Thời Mới).

(3) Xem bản dịch của Nguyễn Hiến Lê, NXB Văn nghệ TP.HCM 2000 (BT)

Tourgueniev và vài truyện ngắn của Pouchkine. Còn Joyce? Kafka? Bạn cứ đọc thử đi xem có phải là món ăn tinh thần hợp với bạn không.

Đó là một chương trình để bạn đọc suốt đời được (Tôi không kể các tác giả hiện đại mà bạn sẽ lựa lấy). Có lẽ bạn bảo tôi: "Chương trình đó nặng quá. Tôi còn phải đọc những sách báo kỹ thuật cần cho môn học, cho nghề của tôi nữa, thì giờ đâu mà đọc hết cả bấy nhiêu tác phẩm?" Vậy thì tôi sẽ khuyên bạn lập một tủ sách nhỏ vậy, thu lại còn bảy tác giả thôi: Homère, Montaigne, Shakespeare, Balzac, Tolstoi, Proust, Alain. Ngày nào mà bạn biết rõ những tác giả đó, tôi muốn nói biết tới chi tiết, thì bạn là một người rất có học thức rồi.



Không cái kiến thức văn học đó chưa đủ, phải thêm cái kiến thức khoa học dù cái nghề của bạn cơ hồ không cần dùng tới nó. "Ai không phải là hình học gia thì xin đừng vô đây."<sup>(1)</sup> Và ai không phải là vật lý gia, hóa học gia, sinh vật học gia thì cũng xin đừng vô đây.<sup>(2)</sup> Cuốn *Introduction à la méthode expérimentale* của Claude

(1) Của Platon.

(2) Tác giả muốn bảo phải biết qua những môn đó thì mới có kiến thức.

Bernard là một chìa khóa của thế giới hiện đại. Đối với loài người, mọi sự đều thay đổi cả, lần thứ nhất vào cái thời người ta tìm ra được phép lý luận toán học, rồi lần thứ nhì vào cái thời người ta hiểu rằng lý luận phải căn cứ vào sự kiện. Tôi không đòi bạn phải đọc và hiểu các nhà chuyên môn của mọi ngành vật lý và nhân bản; tôi chỉ xin bạn theo dõi để hiểu biết phương pháp cùng những công trình khảo cứu của họ. Nếu bạn không biết các nhà bác học và những bí mật của họ thì làm sao các bạn có thể điều khiển một xưởng, một châu thành, một xứ.

Làm sao bạn có thể hiểu được thế giới hiện đại nếu bạn vì không học mà gạt bỏ cái công lao và cái vinh dự của nó tức sự tìm tòi khoa học? Ionesco có lần đã nói rằng vệ tinh nhân tạo Telstar vô cùng quan trọng hơn những hình ảnh mà nó truyền lại cho tất cả các dân tộc. Aldous Huxley bảo không thể chấp nhận được một người tri thức mà lại nghĩ rằng cần phải biết một tác phẩm của Shakespeare chứ không cần biết luật thứ nhì<sup>(1)</sup> của môn nhiệt lực học. Tôi không cho rằng trong xã hội chúng ta, khoa học được tôn trọng tới nỗi nó diệt nghệ thuật và văn học. Khoa học cho con người một quyền năng mỗi ngày mỗi lớn để chế ngự ngoại giới; Văn học giúp con người làm chủ được nội giới. Cả hai việc đó đều cần

(1) Luật về tính cách tương đương (équivalence) (lao động) (travail) và nhiệt (chaleur).

thiết. Một nhà bác học trong lòng rối bời vì một xung đột tình cảm làm sao tri óc có thể đủ sáng suốt, tự do để tập trung vào một công việc nghiên cứu, nếu ông ta không thể thảnh thơi mở cái nắp hơi nghệ thuật? Trong những trường khoa học danh tiếng nhất ở Mỹ (như Caltech - Massachusetts Institute of Technology), người ta mở rộng hoài phần chương trình dành cho Sử ký và Văn học. Cái thế giới không sống thực, vô tri, thế giới của các phân tử, chứa sự bí mật của năng lực; cái thế giới sống thực, thế giới của tình cảm, chứa bí mật của sự quân bình cho tâm hồn cá nhân. Tôi xin bạn làm một nhà khoa học mê văn học, hoặc làm một nhà văn học thích tìm hiểu khoa học.

Bấy nhiêu, đã đủ công việc cho bạn làm rồi đấy. Bây giờ chúng ta xét tới thì giờ nhàn rỗi của bạn.



(1) Của Platon.

(2) Luật về tính cách trong tương tác (quantum electrodynamics) (1927) và như là (1927)

## THÌ GIỜ NHÀN RỒI

Hôm qua một thanh niên trạc tuổi bạn lại thăm tôi, bảo: "Cháu biết rằng cụ làm việc từ sáng tới tối, quanh năm suốt tháng. Bọn trai trẻ thế hệ cháu không làm sao hiểu nổi lối sống đó. Chúng cháu ở vào cái thời văn minh hưởng nhàn. Ngay từ bây giờ người ta đã tiên đoán được rằng rồi đây số giờ làm việc trong mỗi ngày rút xuống còn bảy, sáu rồi năm; rằng mỗi năm được nghỉ không phải ba tuần mà ba tháng. Vậy mà thế giới Âu Mỹ vẫn không thiếu một thứ gì. Vấn đề sản xuất sẽ giải quyết bằng khoa học, người ta sẽ chế tạo ra những máy càng ngày càng hoạt động hơn lên. Các nhà máy chạy êm; các máy tự chỉnh đốn sẽ thay thế các cán bộ. Sự làm lụng sẽ mất quan trọng. Lúc đó vấn đề thực sự phải giải quyết là vấn đề tổ chức sự hưởng nhàn. Cụ nghĩ sao?"

Tôi đáp:

- Tôi không nghĩ rằng một nền văn minh toàn hưởng nhàn là một điều đáng mừng. Dĩ nhiên, còn gì quý bằng con người khỏi phải làm việc mười hoặc mười hai giờ một ngày như thời trẻ của tôi. Sáu giờ ư? Được, tuy ít đấy nhưng còn chịu được, vì ngoài sáu giờ ở sở, ở hang,

còn phải kể những giờ di chuyển nữa. Như vậy, chúng ta sẽ được ba hoặc bốn giờ mỗi ngày để đọc sách, làm vườn, săn sóc con cái, tập thể thao hoặc đi coi hát, thăm bạn. Được lắm. Tới đó thì tôi chấp nhận... Tiến xa hơn nữa nào. Bạn thử tưởng tượng mỗi ngày chỉ còn làm hai hoặc ba giờ thôi. Lúc đó tôi ngại rằng thiên hạ sẽ buồn rầu vì ở không. Nhân rồi sở dĩ thú, nguyên do chính là có sự tương phản giữa sự nghỉ ngơi và sự làm việc. Bây giờ mà chúng ta được rời cái máy hoặc cái bàn toán để du hí, thưởng thức nghệ thuật hoặc du lịch thì thú tuyệt. Nhưng tới cái ngày mà không có công việc gì để ngắt sự rảnh rang triển miên thì sự buồn chán sẽ đe dọa chúng ta đấy.

Bạn trẻ đó bảo:

Phải thích ứng chứ. Trong một xứ mà máy móc làm gần hết mọi việc, muốn cho ai cũng có công việc làm thì càng ngày càng phải rút số giờ làm việc đi. Nếu không sẽ sinh ra sự bắt buộc phải ở không, tức sự thất nghiệp. Với lại thời xưa, chẳng có những hạng người hưởng nhàn đấy ư? Hời xưa không phải máy móc mà là nô lệ làm tất cả mọi việc. Nhờ vậy mà ông chủ thành một Platon, một Sénèque. Thời Trung cổ, hạng hiệp sĩ có làm việc gì đâu? Gần đây, ở thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, chẳng có nhiều người ở không và rất thích cảnh nhàn cư đấy ư? Nhưng ông trong giới thượng lưu, đặt

cái mũ lễ bên cạnh cái ghế bành của họ trong tiểu thuyết của Proust ấy, ngoài cái việc lại câu lạc bộ hoặc nhà tình nhân thì suốt đời có làm cái gì đâu? Cảnh nhân cư đã làm cho một thiếu số giàu có thích thú thì tại sao sau này lại không tạo hạnh phúc cho quần chúng được?

Tôi đáp:

- Lời nghịch lý của bạn có một phần đúng. Phải, các hiệp sĩ thời Trung Cổ cũng giết thời giờ được bằng săn bắn, chiến tranh và ái tình, cũng như các người Hi Lạp thời Périclès bằng triết học, thể dục và chính trị. Tôi nhận rằng được nhàn rỗi nhiều hơn, thì con người ở thời đại chúng ta sẽ thay đổi và sẽ thích những thú tiêu khiển cao thượng hơn. Hôm nọ người ta mời tôi lại ký tên vào sách trong văn khố của một ủy viên hội xí nghiệp. Tôi đã ngạc nhiên thấy thợ thuyền nam nữ hăng hái, ham tấu kiến thức. Chắc chắn rằng loại sách bỏ túi sẽ giúp mọi người được đọc những tác giả có tài nhất và do đó đời sống nhiều người sẽ thay đổi. Nhưng con người đã không sống chỉ bằng thức ăn thì cũng không sống chỉ bằng đọc sách. Tôi vẫn ngại sẽ sinh ra buồn chán, mà buồn chán gây ra chiến tranh.

Bạn đó nhún vai bảo:

- Nỗi lo ngại của cụ không hợp thời. Không có chiến tranh nữa đâu; người ta biết rằng nó nguy hại quá... Chúng cháu đòi cái quyền được làm biếng. Ở không

chẳng phải là trạng thái tự nhiên của các dân tộc bán khai miền nhiệt đới ư? Ngày nay, nhà nào cũng máy phát nhiệt, và xứ nào cũng thành ở miền nhiệt đới hết. Cụ đã viết cả trăm lần rằng trong những giới nhân nhả, ái tình say đắm và sự phân tích tình cảm được phát triển. Ở thế kỷ XVIII đã vậy thì tại sao ở thế kỷ XX lại khác? Trong già nửa đời người, ái tình là cách thú nhất để qua những lúc rảnh.

- Đúng, nhưng ái tình say đắm, ái tình tình cảm muốn nảy nở thì cần một không khí luân lý nào đó gồm ~~XXXXX~~ ít nhiều cấm kỵ có tính cách tôn giáo, lòng kính trọng phụ nữ và sự thanh nhã trong ngôn ngữ. Ngày nay, như chính bạn đã nói với tôi, đa số thanh niên không theo tôn giáo nữa; phần còn theo thì tìm cách hòa giải với trời. Lòng kính trọng đàn bà nhạt rồi và còn gì nữa đâu khi các bà các cô phô bày da thịt trên bãi biển, trên màn ảnh và trong quán rượu... Sự bí mật nó bao bọc họ trước kia nay bỗng hiện ra ở giữa chỗ sáng. Còn cái thanh nhã của ngôn ngữ thì tôi không biết nó trốn nơi nao. Mọi người đều nói toạc hết cả ra, bằng những lời sống sượng nhất. Những tiểu thuyết gia ít bạo dạn nhất, để khỏi bị chế giễu, cũng tự thấy bắt buộc không những phải gọi con mèo là con mèo, mà còn phải gọi mỗi bộ phận bằng một tiếng lóng cụt ngùn của nó nữa. Hậu quả: ái tình chỉ còn là trò đú đờn trên giường, trên đi văng hoặc trên bãi cỏ.

- Nhưng trò đó thích thú chứ, thưa cụ.

- Phải, nhưng đơn điệu. Anh chàng nào chưa hoặc có mà ít thì còn ham tình nhân mà tình nhân thì có cả ngàn lẻ ba nàng đấy, nhưng từ nàng thứ ba mươi trở đi, người ta đâm ra chán ngấy và mệt mỏi nữa chứ.

- Cháu xin phép không đồng ý với cụ. Ái tình nhục dục là một nghệ thuật hề tập tành thì tiến bộ. Biết biến cải và tinh luyện thì sẽ tìm được nhiều phát minh đẹp.

- Cho tới cái ngày xã hội bị các truy hoan làm cho nhu nhược, thối nát rồi tan rã và sụp đổ. Cổ sử phương Đông và cổ sử Hi La chép đầy những gương nhóp nhúa ra đây. Tào hóa sinh ra nam nữ để truyền chủng; cái tác dụng đó lại gây những thú mãnh liệt. Nhưng nếu bạn để cho nó xâm chiếm tất cả đời sống thể chất và tâm hồn thì nó sẽ giết bạn.

- Một cái chết tuyệt thú.

- Một cá nhân có quyền nói như vậy, một dân tộc thì không. Một dân tộc thì phải và muốn trường tồn. Mà ngay như cá nhân... Montesquieu nói: "Trong sự truy lạc, một phần tâm hồn bạn ghê tởm cho thể xác của bạn" và Alain: "Sự truy lạc là tai biến của ái tình cũng như sự tàn bạo là tai biến của tham vọng."

Bạn trẻ đó bảo:

- Lời của các vị ấy, cháu chẳng hiểu gì cả. Trong

các cuộc tình ái kế tiếp nhau và tế nhị, làm gì có truy lạc, chỉ có thêm khoái lạc nhờ sự đổi bạn đồng điệu. Chính cụ đã dẫn câu này của Goethe: "Buổi đầu bao giờ cũng dễ chịu". Cháu mong suốt đời được đổi mới, bắt đầu lại hoài.

- Bạn sẽ thấy không phải dễ đâu. Cái tuổi của mọi sơ khởi sẽ qua đi. Tôi nhận rằng ái tình tô điểm những lúc nhàn rỗi của bạn, nhưng nó không đủ để lấp hết những lúc đó. Nghệ thuật, thể thao, du lịch gây được những thú vui lâu bền hơn.

Tới đây tôi bỏ câu chuyện của cậu khách đó mà trở về với bạn, khuyên bạn hra ngay từ hồi rất trẻ một môn thể thao và luyện nó cho giỏi. Như vậy bạn sẽ thành hội viên của một đoàn thể huynh đệ nó vượt lên trên các quốc gia, các giống nòi, các giai cấp. Nếu bạn nhảy sào được trên năm thước, nếu bạn chạy được trăm thước trong mười giây vài phần năm giây thì bạn được ở trong một đoàn thể đặc biệt nhất đấy. Nếu bạn giỏi môn quần vợt, đá banh hoặc ruy bi <sup>(1)</sup> thì trên một phần lớn thế giới, đi tới đâu bạn cũng như ở nhà mình. Thể thao là một hoạt động hoàn toàn bất vị lợi nó làm cho những lúc ở không hóa tuyệt thú. Nhờ những trò chơi ở trên mặt biển, bờ biển bạn sẽ thấy núi, sông và phụ nữ có một cái vẻ đẹp mới.

(1) Cũng gọi là banh thuần (rugby).

Có cần phải khuyên bạn trau dồi kiến thức về nghệ thuật không? Nghệ thuật không phải là một trò chơi; nghệ thuật cao đẹp nhất cũng là nghệ thuật nghiêm trang nhất. Nó giải thoát và hòa giải. Nó sẽ tặng bạn cái mà đời sống không cho bạn được: một vũ trụ "có thể hiểu được mà không cần suy nghĩ." Kẻ thù lớn nhất của sự yên ổn của tâm hồn là sức tưởng tượng. Tưởng tượng làm cho ta thấy những điều lo ngại, nguy hại trong tương lai. Trong quá khứ, nó làm cho ta nhớ lại những ân hận để mơ mộng hảo huyền và nghĩ vớ vẩn giá việc đừng xảy ra như vậy mà xảy ra như vậy thì có phải hơn không. Nghệ thuật làm cho bạn chú ý tới những cảnh mà óc tưởng tượng của bạn không thể thấy đối được. Bạn mơ mộng một cách vô hại về tình cảnh bà Bovary <sup>(1)</sup> mà không phải thuyết phục hoặc cứu vớt bà ta. Trong rạp hát bạn thấy diễn những trò diễn khủng, bạc ác, thương tâm. Trong đời sống những bi kịch đó sẽ làm cho bạn đau đớn. Ngồi trong ghế phở tôi bạn yên ổn ngó nớ diễn và bạn gột được những đam mê trong lòng bạn. Nghệ thuật tặng tâm hồn bạn sự bình tĩnh thường ngoạn mà xã hội không tặng được.

Bạn bảo rằng bạn cho hát bóng là một mỹ thuật; tôi đồng ý với bạn. Nó không thường sản xuất được những

---

(1) Nhân vật chính mà cũng là nhan đề một tiểu thuyết của Flaubert.

tuyệt phẩm mà người ta mong muốn. Nhiều phim tâm thường, thấp kém nữa. Nhưng sách mà chẳng vậy ư? Có lần trong rạp hát bóng tôi được hưởng một cảm xúc mạnh mẽ (các phim *La Strada*, *Brève rencontre*, *Le diable au corps*) hoặc rung động mới lạ (các phim *L'an dernier à Marienbab*, *Cléo de cinq à sept*, *Les fraises sauvages*). Đôi khi tôi cũng thấy lối trào phúng tuyệt hảo chỉ có trong những hài kịch hay nhất (các phim *Noblesse oblige*, *Tout ou rien*). Bạn có lý nhờ những thành công đó mà hát bóng là một mỹ thuật, và xô lê là một nghệ thuật, làm cho ta hoàn toàn quên được mọi ưu tư, lo lắng, hơn cả các nghệ thuật khác nữa. Bạn cho rằng sau này sẽ có những nhà dàn cảnh mà địa vị trong lịch sử nghệ thuật không kém các văn hào và các nhà soạn kịch có tài nhất. Tại sao lại không?

Còn về vô tuyến truyền hình, nó có thể thành một lợi ích kỳ diệu và bổ ích cho bạn và các người đồng thời của bạn. Trên cái màn ảnh nhỏ đó, bạn có thể diễn ý tưởng, cảm giác của bạn, mà diễn cho cả triệu khán giả nghe. Cơ hội đó quý biết bao mà cũng cảm dễ bạn biết bao! Có lẽ tương lai của sự giáo hóa tình cảm, sự mở mang trí tuệ tùy thuộc cách người ta sử dụng phương tiện giáo dục kỳ diệu đó. Sự thực là ngay từ bây giờ trong mỗi gia đình (hoặc hầu hết), tối nào người ta cũng mở máy rồi nhìn, nghe, phán đoán. Ngay từ bây giờ một phần những lúc rảnh đã dùng để coi những cảnh diễn

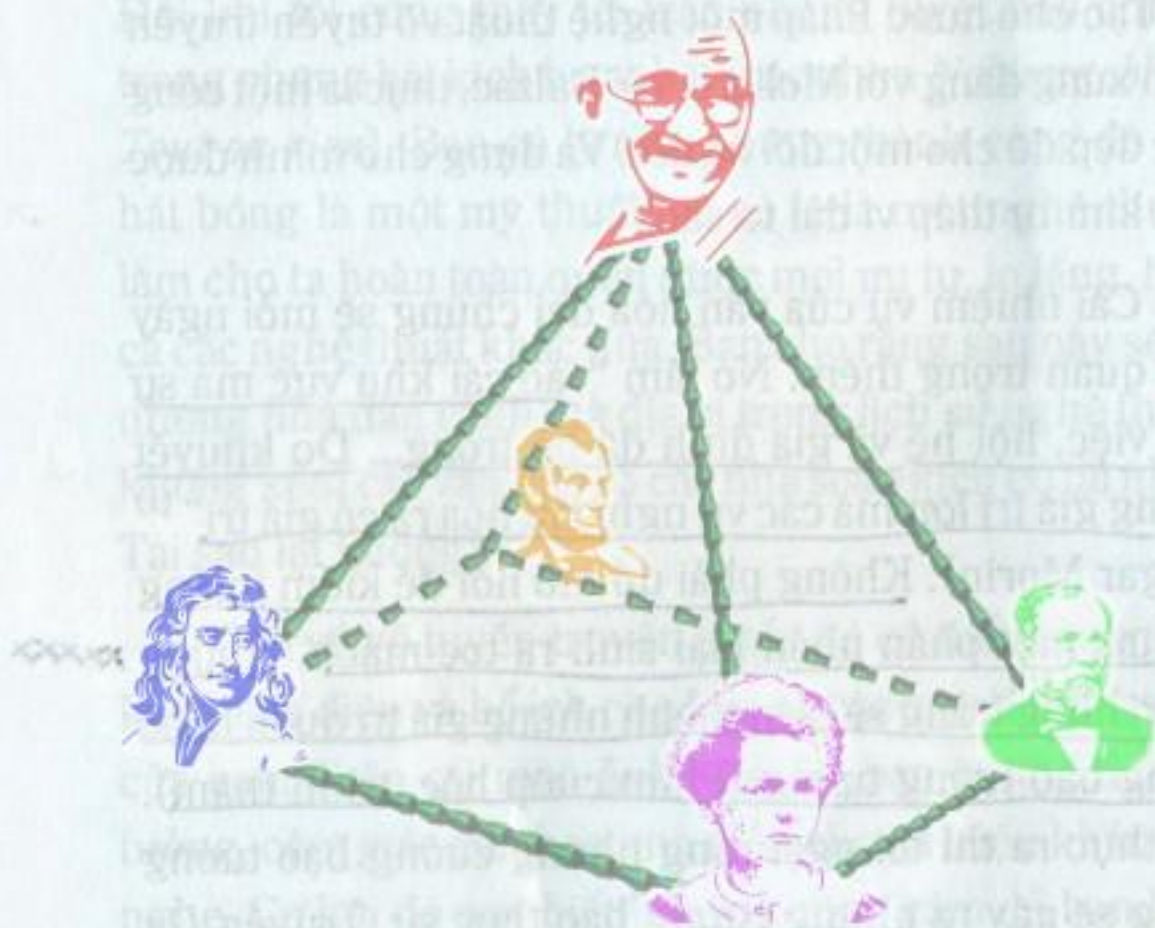
đó. Ngay từ bây giờ, các cuộc chuyện trò hằng ngày trong mọi xứ đã tỏ rằng vô tuyến truyền hình là mối liên lạc giữa mọi người, chẳng kể là đàn ông hay đàn bà, giai cấp này giai cấp nọ, có khi vượt cả biên giới nữa. A, nếu tôi còn trẻ như bạn thì chắc tôi bị nghệ thuật đó hấp dẫn, nói cho đúng, là tôi sẽ mong tạo được nghệ thuật đó. Tạo cho nước Pháp một nghệ thuật vô tuyến truyền hình xứng đáng với Molière, với Balzac, thực là một công việc đẹp đẽ cho một đời người! Và đừng cho mình được một kim tự tháp vĩ đại ra sao!

Cái nhiệm vụ của văn hóa đại chúng sẽ mỗi ngày mỗi quan trọng thêm. Nó làm "vào cái khu vực mà sự làm việc, hội hè và gia đình đã bỏ trống... Do khuyết những giá trị lớn mà các vụ nghi lễ hóa ra có giá trị" (1) (Edgar Morin). Không phải để mô hình để kiếm miếng ăn nữa, một phần nhân loại sinh ra tốc mạch. Những giá trị hùng tráng sẽ biến thành những giá trị du hí floac cường bạo tượng tượng (Phim cướp bóc, trình thám). Nói thực ra thì tôi ngại rằng những cường bạo tượng tượng sẽ gây ra những cường bạo thực sự. Truyện *Du rififi chez les hommes* (2) đã chuyển thành hành động: tài tử xi nê James Bond gọi ra những cuộc bắt cóc, cướp bóc. Vấn đề thanh niên ngày nay được mọi người chú ý

(1) Phải đọc cả đoạn của Edgar Morin mới hiểu được câu này.

(2) Chúng tôi đoán là một truyện phim tàn bạo

tới. Tuổi già đã mất giá rồi nếu không thì cũng đã bị che  
đậy. “James Dean đã thành Shelley của văn hóa đại  
chúng.” Tôi thì tôi nghĩ rằng tuổi nào cũng có quyền  
được tôn trọng. Một xã hội mà tuổi già không được tôn  
trọng, một xã hội mà tuổi trẻ không được yêu quý, những  
xã hội đó què quặt cả.



## MỘT NỀN VĂN MINH PHÚ TÚC

Trước khi bàn xa hơn, tôi còn phải bác thêm một ý nữa - điểm này quan trọng - của các người cùng lứa với bạn. Người ta bảo tôi:

- Cụ thuyết cho chúng tôi những đức có lẽ có ý nghĩa ở cái thời xưa, thời mà loài người phải làm việc hoài mới được an toàn, thời mà cái gì cũng thiếu thốn và sự phú túc là đặc quyền của một giai cấp. Chúng tôi nghĩ rằng sau này mọi người sẽ được đủ ăn, phụ nữ sẽ được tự do, năm chục tuổi, có thể bốn mươi tuổi, người ta đã được về hưu. Chúng tôi nghĩ rằng thế hệ chúng tôi sẽ gạt bỏ tất cả các thành kiến, tất cả các cổ tục, tất cả các lo ngại, thận trọng của các cụ, vì đã chinh phục được sự tự do tối hậu, tức sự tự do mà cảnh phú túc tặng chúng tôi.

Phải tôi biết điều đó, tôi đã đọc cuốn *L'Ere de l'opulence* (Kỷ nguyên phú túc) của giáo sư Mỹ danh tiếng Galbraith. Ông ta nói rằng có sự kiện này là ở Mỹ, số công dân còn sợ thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu nhà ở mỗi ngày mỗi giảm đi. Tuy còn những khu xóm nghèo khổ,

nhưng rồi sẽ trừ được hết. Vả lại, lối sống của các giai cấp mỗi ngày mỗi xích lại gần nhau. Kẻ giàu không dám (mà cũng không muốn) phô bày của cải một cách rõ ràng cho mọi người thấy nữa. Trái lại, bây giờ họ lại đâm ra khoe cái lối sống lang thang lếch thếch của họ nữa. (Ở Paris, thanh niên, hạng ít tuổi nhất ở các khu giàu có, khu VIII, khu XVI, chen chúc nhau trong các rạp hát coi những tuồng diễn đời sống khốn khổ của dân nghèo). Thợ thuyền hoặc hạng chức viên trung bình cũng có xe hơi, nhà cửa đàng hoàng, máy vô tuyến truyền hình, họ không còn là kẻ bị tách ra ngoài xã hội, dân mũi vào tủ kính mà thêm thương ngó bữa tiệc của cuộc đời nữa. Bữa cơm của họ có lẽ không sang lắm nhưng ngon lành và đủ bổ.

Lời đó sau này còn đúng hơn nữa. Người ta bảo rằng sự phong phú sẽ tới cái mức xã hội có thể nuôi thêm được những kẻ bất lực, những kẻ tàn tật, không làm được việc gì. Vấn đề khó khăn không phải là làm sao sản xuất được để thỏa mãn mọi sự đòi hỏi của người tiêu thụ mà là làm cách nào để người tiêu thụ dùng cho hết tất cả những vật phẩm sản xuất. Chứng cứ là ngành quảng cáo mỗi ngày một thịnh vượng Thời xưa, người ta đâu có cần quảng cáo để gây một ham thích ăn uống cho các người ăn lông ở lỗ hoặc cho dân Da đỏ bán khai. Bây giờ, muốn giữ mức sản xuất, phải kích thích lòng ham muốn nhiệt liệt tậu những chiếc xe hơi

mỗi ngày mỗi đẹp hơn, mua sắm những quần áo mỗi ngày mỗi khiêu dâm hơn, coi những cảnh, những tuồng xa hoa hơn, tóm lại là tạo nên cả một loạt nhu cầu nhục dục và nhân tạo.

Nhưng cái khôn ngoan tập tục vẫn còn nhắc ta rằng việc sản xuất là điều quan trọng nhất trong một nước.xxxxx  
Tại sao lại vậy khi mà những nhu cầu biên tế <sup>(1)</sup> mỗi ngày mỗi hóa ra kém cấp thiết, hiển nhiên? Tại sao lại vậy khi mà sự đòi hỏi giảm đi mà cứ tiếp tục sản xuất cho nhiều thì tất sẽ hóa dư rồi sẽ gây ra những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng? Cái khôn ngoan tập tục cơ hồ như tin rằng người tiêu thụ có thể chất chứa bảo vật như một viện bảo cổ. Họ có một mái nhà, có đủ thức ăn, có phương tiện đi, dịch, chuyên chở, có máy vô tuyến truyền hình rồi? Mặc, họ phải tự tạo thêm nhu cầu mới nữa. Nếu họ không cảm thấy có nhu cầu mới thì ngành quảng cáo sẽ gọi ra cho họ. Nhưng người ta có thấy điều này không: "Nếu theo cái chính sách thỏa mãn nhu cầu rồi lại lãnh thêm nhiệm vụ tạo ra nhu cầu, thì cá nhân có khác gì con sóc nhốt trong một cái lồng, rán bắt kịp sự vận chuyển của một bánh xe, mà chính vì nó rán bắt như vậy bánh xe cứ quay hoài, thành thử không bao giờ nó bắt được."

(1) Nghĩa là những nhu cầu ở ngoài lề những nhu cầu thực sự như ăn cho no mặc cho ấm.

Và người cùng lứa với bạn đó kết luận rằng trong khi chờ đợi cái thời không xa gì mà các bộ phận tự chính lý <sup>(1)</sup> và các máy móc làm hết mọi việc, còn người lớn, đàn ông và đàn bà, được rảnh rang suốt ngày để chơi các trò nhục dục, thể thao hoặc nghệ thuật, thì ngay từ bây giờ cần rút sổ giờ làm việc và tuổi về hưu xuống. Tôi không đồng ý với anh chàng ấy. Trước hết tôi không cho rằng nhân loại đã thừa thãi tới chán chê tài sản. Vẫn còn nhiều xứ đói rét khốn khổ. Các xứ giàu có chúng ta phải giúp đỡ họ thật nhiều, vì lòng nhân ái mà cũng để tránh những nguy cơ lớn lao nữa. Và nhiệm vụ đó sẽ thu hút trong một thời gian lâu những sản phẩm thặng dư của kỹ nghệ và canh nông.

Lại thêm, làm sao người ta dám bảo rằng ngay trong các nước giàu có chúng ta, con người không còn nhu cầu nữa? Đọc báo mỗi ngày chúng ta thấy nhà cửa còn ít quá (đi nhiên, không phải những ngôi nhà xa hoa, mà là những căn nhà có chút tiện nghi); đường đường cũng không đủ, cổ lỗ và nhiều khi thiếu dụng cụ; đường sá thì không hợp với những nhu cầu giao thông mỗi ngày mỗi tăng; lớp học trong các trường tiểu học và trung học đặc nghẹt học sinh; các công việc nghiên cứu khoa học thiếu ngân khoản; vô tuyến truyền thanh và vô tuyến truyền hình phải rút bớt chương trình vì thiếu tiền. Như

---

(1) Ordinateur, như trong tủ lạnh.

vậy mà bạn bảo là phong túc ư? Người Pháp chúng ta còn phải làm việc dử dối mới đạt được mức sống của người Mỹ, người Mỹ phải làm việc nhiều nữa để cho các vật nhu yếu cộng đồng cũng đầy đủ và tốt như các vật nhu yếu của tư nhân; hết thấy các dân tộc phong túc chúng ta phải làm việc rất nhiều để cho các dân tộc khốn khổ bắt đầu có được một đời sống đàng hoàng. Vậy hiện nay đâu đã phải lúc ~~hại sức~~ làm việc và các qui tắc cần thiết cho sự làm việc.

Hồi đầu, có luật này là «~~Con phải đổ mồ hôi mới~~ kiếm được miếng ăn.» Rồi sau, nhiều khi thành ra cái luật: «~~Anh kiếm được miếng ăn nhờ mồ hôi của người khác.~~» Bây giờ phải chăng người ta muốn rằng luật đó đổi ra: “Anh kiếm được ve huyt ki của anh nhờ những bộ máy chính lý nó kêu lách cách”? Có lẽ sẽ tới lúc được như vậy thật. Nhưng còn lâu. Mọi hạng công dân, kể cả hạng thanh niên, nhất là hạng thanh niên, đều đòi được nhiều lợi tức hơn, nhiều nguồn lợi hơn.

Mà bạn biết như tôi rằng người ta chỉ có thể chia xẻ cái gì người ta có được thôi. Chỉ có mỗi một cách để tăng mãi lực là tăng gia sản xuất. Đừng tin (hoặc làm bộ tin) rằng phân phối lại lợi tức là một cách giải quyết xong vấn đề. Người ta đã tính toán cả trăm lần rồi. <sup>(1)</sup> Có

---

(1) Cui Một niềm tin (của Nguyễn Hiến Lê).

rất ít lợi tức lớn mà số người nhận tiền thì nhiều vô kể.<sup>(1)</sup> Nhất định là hễ tăng năng suất thì người lao động phải được hưởng một phần xứng đáng, như vậy là chính đáng, công bình. Các nghiệp đoàn có bốn phận đòi được như vậy; nhưng họ cũng có bốn phận giúp cho sức sản xuất tăng lên. Nếu không thì sự đòi hỏi không có kết quả gì cả, như đập vào chỗ trống. Làm cho xí nghiệp tàn mạt đâu phải là cách làm cho thợ thuyền giàu có.

Vậy tôi không nghĩ rằng thế hệ của bạn sẽ chỉ phải làm việc có hai giờ một ngày và ba mươi tuổi đã được về hưu. Như vậy là may mắn đấy, nếu không thì thế giới sẽ buồn tẻ quá. Tôi đã nhiều lần muốn theo lối của Swift<sup>(2)</sup> viết một cuốn *Du lịch đảo Dounossiness*. Các nhà bác học cho rằng tên của dân tộc Dounossiness đó gốc ở các tiếng Anh: *do nothing*<sup>(3)</sup> Dân Dounossiness là “dân không làm gì hết”. Trong đảo của họ khoa học đã đạt cái mức hoàn thiện tới nỗi chỉ một người một ở giữa một đại đội máy tự chỉnh lý, cũng đủ điều khiển được mọi việc sản xuất, phân phối, hưởng nhận. Tôi đặt tên cho ông xếp độc nhất đó là Holopoète, tiếng này nguồn gốc Hi Lạp, có nghĩa là “người làm hết cả”. Ông Holopoète

(1) Ít người giàu mà quá nhiều người nghèo, nên chia đều thì người nghèo cũng chẳng được bao nhiêu.

(2) Tác giả cuốn *Les voyages de Gulliver*. (1667-1745)

(3) Nghĩa là không làm gì cả.

là chức quyền độc nhất chi phối cả chính trị, kinh tế và nghệ thuật. Dân chúng Dounossiness nằm trong những đường đường mệnh mông mà nhiệt độ không thay đổi. Mỗi buổi sáng, các máy tự chỉnh lý ghi các nhu cầu về thuốc thang, quần áo, thực phẩm; ông Holopoète nhấn vào một cái nút và các con người máy phân phát các thứ đó. Khi dân Dounossiness không ái ân với nhau thì họ ngó vô tuyến truyền hình màu có chiều sâu. Trong vài thế kỷ đầu, ông Holopoète còn giữ lại vài văn sĩ và vài “nhà thực hiện” để cung cấp tác phẩm cho đài vô tuyến truyền hình. Nhưng bây giờ đã có một cái máy “tự chỉnh lý sáng tác” ghi được tất cả các tác phẩm cũ rồi nhào đi nhào lại hoài thành những tác phẩm mới vì có biết bao nhiêu là cách kết hợp, không bao giờ hết. Chỉ còn có vấn đề lập đồng cung thái tử. Vì vì Holopoète không bắt tử thì tới cái ngày Ngài châu trời, ai là người thay Ngài đây?

Nhưng thôi, chúng ta trở về những chuyện đúng đắn...

## CÁCH CHỈ HUY

Lúc này tôi mới nói với bạn: “Nếu bạn không biết các nhà bác học và các bí mật của họ thì làm sao bạn có thể điều khiển một xương, một châu thành, một xứ?” Và làm sao bạn có thể điều khiển chính các nhà bác học, và các kỹ thuật gia áp dụng khoa học, nếu bạn không có vài ý nghĩ lành mạnh về cách chỉ huy con người. Tôi sẽ chỉ cho bạn ít điều tôi đã học được về vấn đề đó trong những năm tôi không câu mà được lãnh nhiệm vụ chỉ huy. Bạn có nhiều khả năng, bạn thông minh, chắc rằng sau này bạn thành một người chủ. Bạn sẽ tự tìm ra những khó khăn trong nghề (vì chỉ huy là một nghề đấy). Nhưng trước hết phải xét một giả thiết đáng chú trọng này đã; tôi giả thiết rằng bạn không mong được “tiến thân” theo cái nghĩa là thăng cấp như đa số người thường dùng, mà bạn cũng không ham chỉ huy. Nếu đó là thái độ của bạn thì tôi không trách bạn đâu. Sống trong bóng tối, làm cho hoàn hảo công việc của mình, hưởng thú ở đời và tuổi trời, đó là một con đường đưa tới hạnh phúc. Nhưng con đường đó chỉ hợp với những tâm hồn không gợn chút tham vọng nào. Muốn vậy thì một người như

bạn phải tin chắc ở sức mạnh của mình tới nỗi không thấy cần phải đo sức với các đối thủ để chứng tỏ nó ra nữa. Trước khi đi vào con đường mình triết trong bóng tối đó, bạn nên tự xét kỹ xem mình có đủ sức theo nó mà không ân hận không.

Nếu trái lại bạn đánh cái canh bạc của thường nhân muốn xông pha trong cuộc hỗn chiến thì bạn phải tuân những động cơ của xã hội. Ở mức khởi hành, bạn không xuất thân trong một danh gia, cũng không có tài sản. Hồi xưa mà như vậy thì rất khó nhoi lên, gần như là không thể nhoi lên được nữa. Ở thời đại chúng ta, sự cao quý về giòng dõi không mở được tất cả mọi cửa, mà giàu có quá thì khi mới bước vào đời, có hại hơn là có lợi vì nó làm nhụt ý chí của ta đi. Nhưng ngược lại, một số bằng cấp vẫn còn hữu ích. Ở Anh, xuất thân ở trường Oxford hoặc Cambridge là có một chút uy thế. Ở Pháp, các sinh viên trường Cao Đẳng Bách Khoa, trường Cao Đẳng Sư Phạm, các thanh tra tài chánh, nhân viên Tham Chánh viện, Thẩm kê viện, quận trưởng hợp thành những nhóm có quyền thế. Các vị chỉ huy quốc gia tuyển ở trong các nhóm đó ra. Vài người bạo dạn chỉ nhờ sức mình thôi mà thành công được, nhưng chính họ cũng phải dùng những kỹ thuật gia có bằng cấp. Nếu bạn cảm thấy mình có đủ thiên tài để thành một nhà sáng tác, về văn chương hay nghệ thuật, hoặc một nhà phát minh về khoa học thì bạn có thể bỏ những quốc lộ đó

mà theo một con đường nhỏ, vắng vẻ, kỳ cục, nó có thể đưa bạn tới đỉnh danh vọng được. Còn như nếu bạn chỉ muốn tiến thân trong chức nghiệp thì nên được một đoàn thể nâng đỡ.

Được thuộc vào một “đội” là có một đặc quyền rồi đấy. Trong ngành y khoa, trong ngành chính trị, một “ông chủ” vào hạng quan trọng cần có thanh niên giúp sức. Ông chủ thúc đẩy họ, kiếm chỗ cho họ làm, nhất là đào tạo họ. Do đó mà phát sinh tình thân ái đẹp đẽ giữa hai bên, kẻ dưới tôn trọng và ngưỡng mộ người trên, người trên quý mến và tin cậy kẻ dưới. Một ông chủ đôi khi là một bậc thầy, nhưng hai chức vụ đó khác hẳn nhau. Cụ Alain hồi xưa là thầy học tôi, tôi không đòi hỏi gì khác ngoài những tư tưởng của cụ; cụ cũng chỉ mong rằng tôi hiểu cụ thế thôi. Một ông chủ đòi hỏi nhiều hơn. Kẻ dưới nào giúp ông được nhiều việc thì tự nhiên ông giao cho nhiều hơn. Nhưng người thành công là những người tìm hiểu mọi việc, không khoe cái hiểu biết của mình nhưng khi chủ hỏi thì luôn luôn sẵn sàng báo cáo tình hình, chỉ dẫn được đủ cho chủ. Tôi đã được biết một viên chánh văn phòng hoàn toàn, một cô thư ký hoàn toàn. Họ xứng đáng với lòng tin cậy của chủ. Nếu không, họ đã không được ở địa vị đó. “Công việc làm ăn không phải là những vôi nước chan chứa mà bạn được sùng ái cứ tha hồ lại uống; tôi muốn so sánh nó với một vôi nước luôn luôn phải đem công lao khó nhọc ra

giữ gìn cách nào cho một kẻ chỉ nghĩ tới chuyên uống mà không lo giữ sức ép của nước thì cung lượng của nguồn ngưng liên." (Alain) Không một ân huệ không xứng đáng nào mà lại bền được.

Vậy mà xét bề ngoài thì những khởi điểm của ân sủng có vẻ nhiều khi phù phiếm. Do chơi cờ hay đánh bi da mà người ta làm quen với nhau. Ông chủ (tiếng này tôi dùng để chỉ cả viên ~~đệ nhất~~ thư của đảng) là một người làm việc quá nhiều, cần phải xả hơi. Người đàn ông hay người đàn bà nào làm cho ông vui, và đúng vào lúc thích hợp, làm cho ông quên công việc đi được một lát thì mau thành một người thân của ông. Biết một vài trò chơi, thích đi săn hay đi câu, hoặc nếu ông chủ là một người có học thức, biết gọi một cuộc đàm đạo thâm thúy và thông minh, nhờ những tài đó có thể được ông chủ lựa chọn. Nhưng coi chừng đấy! Khéo léo trong trò chơi hoặc nhân sắc chỉ mới là được một phần may thôi. Phần may đó mỏng manh lắm nếu sau lúc chơi hoặc lúc tình tứ, không chịu khó làm việc. Một cô thư ký đẹp dễ làm cho chủ thích hơn các cô thư ký khác. Nếu cô ta bỏ sót nhiều lỗi chánh tả, quên giờ hội họp để bàn tính công chuyện, hoặc tỏ ra chẳng biết gì cả, báo cáo bậy bạ thì nhân sắc không cứu cô ta được đâu. Không phải người nào có tài năng mà cũng thành công hết; nhưng không người nào thiếu tài năng mà thành công được lâu bao giờ.

Bạn là người có tài năng và chẳng bao lâu bạn sẽ thành một ông chủ. Lúc đó bạn cần có thêm vài đức nữa. Đức thứ nhất là khách quan. Người chủ phải căn cứ vào thực trạng của sự vật mà hành động chứ không được căn cứ vào cái tình trạng mà mình muốn cho nó có. Phải biết nhận định tình thế một cách vô tư. Nếu tự cho những dự vọng của mình xen vào sự vật chung quanh thì hỏng. Một người ~~tam~~ thường đôi khi có quyền tự cho mình được tự đắc. Một ông chủ mà tự đắc thì nguy. Họ bất chấp sự kiện mà muốn rằng mình có lý. Đâu có thể như vậy được. Nếu tướng Joffre <sup>(1)</sup> mà tự đắc thì tất đã không ra lệnh lui quân để rồi thắng ở trận Marne. Một người thực có tài làm chủ có thể mạo hiểm sau khi đã tính toán kỹ. Hề đại dõm thì có thể làm được quá cái sức của con người, biết đâu chừng. Năm 1940, sự chiến đấu của Anh có vẻ là một cuộc mạo hiểm nguy hại. Churchill đã dám mạo hiểm mà rồi thắng. Nhưng trong trường hợp của Anh, không chóng giẫm mà thì phải bỏ hết. Nhưng trường hợp như vậy rất hiếm. Một nhà kỹ nghệ thấy hàng còn chất đống trong kho, nếu giảm mức sản xuất xuống thì ra về thất bại, thương tổn cho lòng tự ái; nhưng cũng vẫn phải giảm mức sản xuất. Con số bao giờ cũng tàn nhẫn lắm. Trong trường hợp đó phải đánh tháo và rình cơ hội khác để phản công.

(1) Danh tướng Pháp trong thế chiến thứ nhất.

Mà cái đức khách quan đó nó cần một trí óc sáng suốt và lạnh lùng người chủ phải biết phối hợp với một lòng nhiệt tâm hăng say. Người chủ phải có đủ sức mạnh và nghị lực để truyền nó cho người khác. Vì người chủ yêu nghề của mình, hòa thành nhất thể với đạo quân của mình, xứ sở, xương máy của mình, nên tiêm cho tất cả những người làm việc với mình một đức tận tâm tuyệt cao. Chính xác như một nhà bác học khi phải quyết định, mà quyết định rồi thì hăng hái hết mình lao vào việc thực hiện. Hết mình, nghĩa là đem hết cả tư cách, tính tình, cả tật xấu của mình vào đó nữa. Những tính tình kỳ cục của một ông chủ, nhưng cơn giận ngắn, hết giận lại vui liền, những lời cộc cằn, những lời khôi hài của ông đều có thể làm cho người dưới yêu ông. Người ta khó mà quyến luyến với một chức vụ trừu tượng<sup>(1)</sup>; người ta vui vẻ phụng sự một người bằng xương bằng thịt có thiện chí. Vậy nếu bạn lên được một địa vị cao nào thì bạn đừng ngại tỏ ra tự nhiên. Nhưng người trong đội của bạn sẽ vì vậy mà yêu bạn hơn.

Nhưng thái độ tự nhiên đó chỉ nên có trong nhóm thân mật thôi. Đối với đám đông ở dưới quyền bạn, bạn nên công bằng, gắt gao,<sup>(2)</sup> đại lượng nếu có lợi chung

(1) Nghĩa là với một người chủ chỉ theo đúng quy tắc, luật lệ, thiếu nhân tình.

(2) Nghĩa là bắt họ làm việc cho kỹ lưỡng.

cho mọi người, và thân mật mà đừng suông sã. Cần có ít nhiều nghi thức để che chở ông chủ. Quân nhân khi đứng "ng nghiêm" thì tâm hồn họ cũng nghiêm. Nếu bạn còn trẻ, quá trẻ mà đã lên được những đỉnh cao, thì bạn nên như Bonaparte trong đạo quân đánh Ý. Làm sao cho người ta tôn trọng bạn. Phải cho những người mà bạn chỉ huy thường nhớ rằng những tin tức, tài liệu trình lên bạn, sẽ được bạn kiểm soát. Bạn không mỗi chút mỗi kiểm soát (nhiệm vụ của bạn không phải vậy); nhưng bạn phải thỉnh thoảng dò đôi ba chỗ. Đọc các sổ sách, các bảng tổng kê, các bảng ngân sách cũng là một việc khô khan nên thơ. Thanh tra thành lính, bạn sẽ thấy nhiều sự biếng nhác lạ lùng. Ngày quân Nhật tấn công Trân châu cảng, rất ít người Mỹ có mặt ở chỗ họ làm việc. Hầu hết việc gì cũng làm ẩu. Cả những người siêng năng nhất cũng chểnh mảng khi lâu quá không thấy xảy ra chuyện gì. Bạn phải gây những sự bất ngờ có lợi cho công việc và đánh thức những kẻ đang ngủ.

Bạn phải tránh sự xa hoa và truy lạc. Phải lựa hoặc là vui thú hoặc là uy quyền. Bạn thích vui thú ư? Tùy ý. Nhưng nếu bạn lựa uy quyền thì thuộc hạ của bạn và những kẻ muốn thay thế bạn sẽ dò xét đời sống của bạn đấy. Bạn có nghiêm khắc với bản thân thì mới bắt người ta nghiêm trang tới một mức nào được. Các vua Anh còn theo nghi thức cổ lỗ nhưng từ thời nữ hoàng Victoria tới nay, đời tư của các vị đó hầu hết là một tấm gương

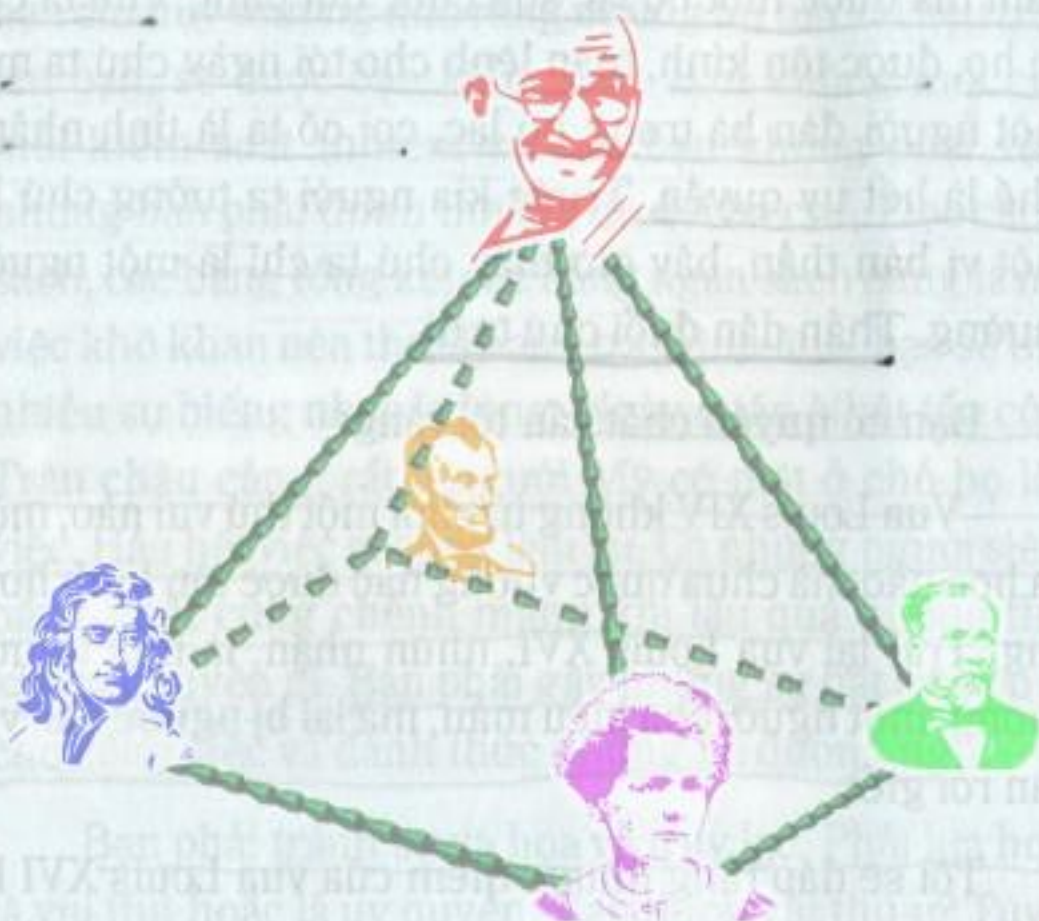
giản dị. Trong hoàng gia, mỗi sự phóng túng, không theo phép tắc đều làm cho vương quốc suy nhược đi.xxxxx  
 Bạn sẽ không thành một quốc vương nhưng có lẽ bạn sẽ làm vua trong một khu vực nhỏ hành chính hoặc kinh doanh. Bạn nên đọc lại truyện: *Người muốn làm vua* của Kipling. Một người lính Anh ở Ấn Độ, do can đảm mà được một bộ lạc sơn cước qui phục, chú ta cai trị họ, được tôn kính, tuân lệnh cho tới ngày chú ta mê một người đàn bà trong bộ lạc, coi cô ta là tình nhân.  
Thế là hết uy quyền. Trước kia người ta tưởng chú là một vị bán thần, bây giờ thấy chú ta chỉ là một người thường. Thần dân đuổi chú ta đi. ↗

Bạn có quyền chất vấn tôi rằng:

- Vua Louis XIV không từ chối một thứ vui nào, một xa hoa nào mà chưa quốc vương nào được tôn kính hơn ông. Trái lại vua Louis XVI, nhún nhún, là một người chồng, một người cha kiểu mẫu, mà lại bị ngược đãi, vu oan rồi giết.

Tôi sẽ đáp rằng nhược điểm của vua Louis XVI là hoàng hậu Marie Antoinette. Vì hoàng hậu mà quốc dân hóa ghét rồi vu oan ông vua nhu nhược đó. Mà vị hoàng hậu duyên dáng đó chỉ ham những cái vui vô hại; cái bất hạnh của bà là sống ở một thời mà trong dân chúng có phong trào nghịch với chính thể quân chủ, rồi bà lại có cái thói thân mật với người dưới một cách sỗ sàng thôixxxxx

mà chúng ta đã chê lúc này thành thử những kẻ độc ác mới hại bà được. Đeo mặt nạ tới khiêu vũ ở đại kịch trường không phải là một cái tội, nhưng một hoàng hậu mà như vậy thì là có lỗi. Bạn muốn làm vua thì phải lựa kỹ hoàng hậu đấy. Bây giờ tôi nói với bạn về chuyện đàn bà.



## ĐÀN BÀ

Byron phê phán đàn bà: “Không thể sống với họ được mà không có họ cũng không được.” Bạn sẽ phải sống với họ và bạn có thể sống với họ được. Từ hồi thiếu niên tôi đã nghĩ rằng đàn bà tặng cho đàn ông được những thú vui mãnh liệt nhất. Tuổi đó tôi thích những phút đầu lưu luyến, những cuộc gặp gỡ, những lần tiếp xúc nhau, những âu yếm đầu tiên tặng cho nhau, thích “những cái vuốt ve e lệ mà tự nhiên.” Bạn đừng nên vì nhút nhát hoặc thân trọng mà tự cấm mình được hưởng những kỷ niệm đó. Nó đẹp nhất đời đấy. Tới tuổi già, nhớ lại mà còn thấy băng khuâng trong lòng. Ai không được biết những khúc xuân tình thì sẽ thiệt thòi và tiếc hoài suốt đời. Nhưng tình yêu tho mộng ấy không cần phải đi tới chỗ hiến thân cho nhau. Có bao nhiêu là êm đềm trong sự phát giác, càng kéo dài càng thấy thú. Thanh xuân của bạn nên là một tuổi âu yếm và say đắm.

Valéry viết: “Sự say đắm trong tình ái là chuyện vô lý. Các ông văn sĩ tạo ra cái đó, nó lỗi bịch.” Montherlant viết thêm: “Trong các tác phẩm của tôi, tôi lặp lại hoài ý

đó, có gì khác đâu.” Quả thực Montherlant luôn luôn “tôn thờ hành động xác thịt và khinh bỉ những bức thư tâm tình.” Bạn đừng nên khinh hành động xác thịt, nó rất thú, và “làm cho con người chất phác phong phú thêm lên nhiều” (Valéry), nhưng vượt lên trên những bức thư tâm tình, người ta còn thấy có tình cảm chân thật nữa. Ở khu vực này, Stendhal vừa trắng tráo mà lại vừa có thể yêu như điên như cuồng được. Tôi chúc bạn hưởng được những hạnh phúc của ông ấy.

Bạn hỏi: “Nhưng tôi có được họ miễn không chứ? Nhất là được lọt vào mắt xanh người mà tôi mến?” Bạn nên nhớ rằng chính phụ nữ họ cũng tự hỏi những câu đó. Họ mong được đàn ông thích họ, mong còn hơn bạn nữa. Bạn nên nhớ rằng họ cũng có những dục vọng của họ, cũng mạnh như dục vọng của bạn. Thân thể họ cũng chờ đợi những vuốt ve của bạn, nếu bạn dám. Nếu bạn đẹp trai, thông minh lanh lợi, thì bạn sẽ chinh phục được nhiều hơn số nguyên của bạn. Nếu không được như vậy thì cũng đừng thất vọng. Có những người xấu xí nhưng có một cái gì đặc biệt, nên hóa ra dễ thương và được người ta quyến luyến. Nhất là, sự ân cần có thể bù vào vẻ mặt xấu xí của bạn được. Bạn nhớ định lý này: Hầu hết phụ nữ đều phiền muộn. Có người đàn ông nào làm cho họ vui thì họ sẽ mang ơn vô cùng. Tôi đã được biết một người rất có tài tán gái mà xấu như ma. Nhưng nếu gã muốn chinh phục một người đàn bà nào thì gã tấn

công nàng, ngày đêm, bằng thư từ. Giờ nào nàng cũng nhận được một bức thư, hoặc một bó hoa, một món quà mà ga đã lựa kỹ lưỡng, tỏ rằng đã để ý dò biết được sở thích của nàng. Mới đầu nàng phản kháng, phản nản, ra lệnh cho gã ngưng cái trò đó lại. Rồi lần lần nàng quen với cuộc sống đầy những ngạc nhiên đó tới nỗi thiếu nó thì chịu không được. Những tiếng chuông điện thoại ban đêm mới đầu làm cho nàng bức mình, bây giờ nàng lo lắng, vui sướng đợi chờ nó. Tim đập thình thình như điệu trống xin hàng. Thế rồi qui phục.

Thư từ có thể giữ một nhiệm vụ quan trọng trong tình duyên của bạn. Phải, ngày ngày nay cũng vậy. Đánh rằng viết có hay thì nó mới là một khí giới công hiệu. Nhưng hễ yêu thì viết dễ hay và phụ nữ nào cũng thấy có câu hay trong những lời đàn ông khen mình. Một bức thư đi sâu vào lòng hơn một cú điện thoại. Trong điện thoại, người ta phải ứng khẩu nên lời lẽ không được hoàn toàn. Một bức thư viết kỹ thành một nghệ phẩm, mà dục vọng của bạn có được một hình thức tô chuốt. Một câu đẹp đẽ, nồng nàn, âu yếm, sẽ được đọc lại cả trăm lần một cách sung sướng, tự đắc. Cyrano<sup>(1)</sup> đứng

(1) Tức Cyrano de Bergerac, một hài kịch của Edmond Rostand (1868-1918) có tính cách luân lý, anh hùng, lãng mạn. Nhân vật chính là Cyrano, Christian và Roxane, mà Cyrano là một thi sĩ Pháp.

trước mặt nàng Roxane thì nhút nhát, vì tự cho là mình xấu xí, viết những bức thư ký tên là Christian, một người bạn đẹp trai của chàng, để tấn công nàng và làm cho nàng hết thẹn thùng. Roxane yêu tác giả các bức thư chứ không yêu Christian, mà chính nàng không ngờ như vậy. Bạn phải làm Cyrano cho chính bạn. <sup>(1)</sup> Một khi đã chiếm được thành rồi cứ tiếp tục ăn cắp như trước. Đừng bao giờ được lơ là người yêu. Vô tình mà câu bạn mới đọc lại thành một câu thơ <sup>(2)</sup>; nó diễn một chân lý đấy. Tôi lặp lại, đàn bà cần được người khác săn sóc tới mình, trò chuyện với mình. Nếu bạn không làm thì người khác làm đấy.

Bạn nào có tham vọng tất bảo tôi: "tôi có thì giờ đâu mà chơi cái trò đó. Tôi cần phải hy sinh hết thảy cho công việc, chức nghiệp của tôi. Đàn bà do bẩm sinh, suốt đời giờ dư dỗi lắm; chính cụ cũng đã nhắc rồi, họ muốn nói chuyện phiếm không bao giờ ngừng. Họ kiếm nhưng bộn ở không. Mặc! thành công trước đã." Bạn nào có tham vọng đó đã làm lẩn và làm trở ngại tham vọng của mình. Thành công ư? Nhưng đàn bà giúp một cách đặc lực cho sự thành công mà! Người nào yêu họ

(1) Nghĩa là viết thư tình cho chính mình, chứ đừng viết cho người khác.

(2) Nguyên văn: *Ne négligez jamais une femme conquise* là một câu thơ mười hai cước (alexamdrin)

thì được họ truyền cho sức mạnh, nghị lực; và người nào được họ yêu sẽ có một hào quang uy thế bao bọc. Anh chàng tham vọng đó vẫn lặp lại: "Chức nghiệp của tôi...". Nhưng phụ nữ tạo và phá được các chức nghiệp mà! Dù ở dưới chế độ nào" dù ở trong nghề nghiệp nào, thì người có quyền hành mà bạn phải tùy thuộc trên đường tiến thân, cũng nghe lời một người đàn bà thân ở bên cạnh. Dù người đó cho rằng mình chẳng theo ý kiến của đàn bà thì cũng là nghe lời họ.

Với lại cần quái gì cái chức nghiệp! Thời giờ chuyện trò với phụ nữ không phải là thời giờ bỏ đi. Họ bồi bổ tinh thần cho người đàn ông chắt phác mà người này sẽ được thêm cái tinh thần của một người đàn bà hiền hậu. Người ta bảo phụ nữ thời đại của bạn khác hẳn phụ nữ thời đại của tôi, và bây giờ phụ nữ càng ngày càng giống đàn ông, tôi cho đó là một lời vô vị hợp một ngày nay. "Họ cũng học hành như đàn ông; có khả năng về khoa học, thể thao; họ đi bầu và có thể ứng cử. Coi họ là hạng người thấp kém tức là có một thứ tinh thần kỳ thị". Tôi không khuyên bạn coi họ là phái thấp kém; tôi chỉ xin bạn coi họ là một phái khác thôi. Phụ nữ thời tôi có những bệnh đàn bà khi có tháng khi có mang, khi tới thời kỳ tắt kinh. Xã hội có thay đổi được tất cả những cái đó không? Sinh lý điều khiển tâm lý. Mà sinh lý thì gần như bất biến. Tôi nhận rằng phép gieo chủng nhân tạo,

các biện pháp ngừa thai, các kích thích tố (hormones) có thể làm cho một thiếu số người ngang ngược lừa gạt thiên nhiên một chút được. Nhưng thấm thía gì.

Auguste Comte cho phụ nữ là phái đa cảm, nam nhi là phái hoạt động. Phái như vậy mới được vì trẻ em cần được âu yếm, an ủi; và những người đàn ông tuy lớn mà vẫn còn như em bé, cũng cần được một “người đàn bà âu yếm, vuốt ve, ủ ấp”. Ban bảo họ được đi bầu và được phép ứng cử? Phái. Nhưng khi họ làm chính trị thì cũng có thái độ của phụ nữ. Vì họ có cái mặc cảm của người cha” <sup>(1)</sup> ngay từ hồi nhỏ, hồi thấy cha họ nâng đỡ và che chở gia đình. Họ mong có được một vị anh hùng, họ có thể tôn trọng để điều khiển các công việc. Không phải anh hùng cái kiêu James Bond? <sup>(2)</sup> Thiếu nữ Pháp không mấy ưa cái lối hung dũng hung hăng đó. Họ ưa những người “biết lãnh trách nhiệm, cương cường”. Ở xứ nào cũng vậy, sự đầu phiên của phụ nữ cũng làm thay đổi thành phần đa số (tức thành phần được bầu). Ở Pháp, phụ nữ mộ đạo hơn đàn ông đã làm cho phe chống giáo hội phải thua.

Khi họ gia nhập một đảng nào thì họ hoạt động hăng hái. Nước Y Pha Nho hồi trước có đảng

(1) Tức mặc cảm che chở.

(2) Kép hát bóng rất nổi danh gân dây và đa chết yếu.

Pasionaria.<sup>(1)</sup> tạo được một bọn “phụ nữ ngồi đan”<sup>(2)</sup> hăng say đòi treo cổ thiên hạ. Cuộc âm mưu nào cũng có những đảng viên “bắn nả”<sup>(3)</sup> trong phái đẹp. Họ hăng trong chính trị cũng như trong ái tình. Điều đó dễ hiểu. Nếu nhà cầm quyền làm bậy thì họ là những người phải chịu đau khổ trước nhất. Họ sẽ không có sữa cho con uống, có thịt cho chồng ăn. Vì họ đào tạo con cái, để lại cho chúng truyền thống của quốc gia cho nên họ trung thành với những truyền thống đó hơn là đàn ông. Ở bên Anh, họ rất quyến luyến với hoàng gia. Họ không bất mãn rằng một người đàn bà được ngồi trên ngai vàng. Trái lại là khác. Họ xúc động hay những tin hoàng hậu có mang sinh hoàng tử hoặc công chúa, những tin cưới gả hoặc tang tóc trong hoàng tộc. Họ cảm thông thấm thiết như tự trong cơ thể với nữ hoàng của họ. Đời sống của nữ hoàng liên quan với đời sống của họ. Nhưng họ mong rằng bên cạnh nữ hoàng có một người đàn ông cương cường. Như nữ hoàng Victoria dựa vào ông chồng là vương hầu Albert.

(1) Bọn phụ nữ hăng say.

(2) Trong hồi cách mạng Pháp, một số phụ nữ đem đồ đan lại vừa đan vừa dự các cuộc bàn cãi trong các hội nghị đại chúng; họ hăng hái nhất, đòi treo cổ những kẻ phản quốc.

(3) Giữa thế kỷ XVII, ở Pháp có một phong trào phản đối chính quyền Anne d'Autriche và Mazarin. Họ dùng nã để bắn, cho nên có tên đó (Fronde).

Vợ ảnh hưởng tới chồng về lập trường chính trị hơn là chồng ảnh hưởng tới vợ. Nếu tư tưởng của chồng không vững lắm thì vợ sẽ thuyết phục được chồng theo ý mình, đàn bà có một sức soi mòn rất bền bỉ, và (ít nhất là trong thời trẻ) có thủ đoạn thủ thi trong màn the rất công hiệu. Đàn ông vì công việc làm ăn, vì phải tranh đấu nên bắt buộc phải chú ý tới cái tất yếu ở ngoài. Hề hoạt động là phải đụng đũa với sự vật, với luật pháp; đàn bà cảm thấy được tự do hơn. Chồng đảm nhiệm cho vợ mọi tiếp xúc với vũ trụ sự vật.

Vậy bạn sẽ sống chung hoà với một người hoàn toàn khác bạn. Mới đầu bạn sẽ ngạc nhiên, đôi khi khó chịu, nhưng do tình và dục bạn sẽ chấp nhận người bạn trăm năm đó. Rồi về sau, bạn sẽ thành một người khác, và nếu bạn yêu vợ thì sẽ lấy vài thái độ của vợ. Sau khi nhường nhịn vì tình yêu, bạn sẽ chấp nhận vì tình mến. Không sao tránh được các cuộc xung đột, nhưng trong một gia đình thương yêu nhau thì những cuộc xung đột đó không khi nào không hòa giải được. Bạn sẽ giữ khu vực thiêng liêng của bạn và đôi khi chiếc xe của bạn nữa. Còn những cái khác thì để mặc vợ làm gì thì làm, bạn tin ở bản năng của vợ.

Đàn bà có nhiều đức tin hơn đàn ông, không cần đòi hỏi nhiều chứng cứ bằng đàn ông. Họ tin chúa, tin ở một người yêu, tin ở cha, rồi sau lòng tin ở cha chuyển

qua lòng tin ở một người cương cường, chung qui bấy nhiêu niềm tin chỉ là một. Về điểm đó, họ cũng giúp cho bạn được. Do nghề nghiệp, bạn quen phải đụng đầu với các trở ngại, các hoàn cảnh bất ngờ và bất lợi, nên bạn có chút yếm thế. Câu này: "Những điều bất hạnh người ta lo trước, lại không bao giờ xảy ra cả; mà xảy ra toàn những điều bất hạnh hơn nữa kia" là một câu của đàn ông: Jean Rostand. Câu: "Trời sinh voi trời sinh cỏ" là một câu của đàn bà. Đàn ông ở chiến trường mới về đã phải trở ra chiến trường ngay. Vì vậy ta hiểu được tại sao tư tưởng của đàn ông mạnh mẽ, ngay, luôn luôn tìm dụng cụ, luôn luôn chú ý tới chỗ sắc bén của dụng cụ. Chính quyền của đàn ông giống mọi chính quyền; luật lệ của chính quyền đó đều dựng trên một tình trạng thực tế nó không nể nang ai cả" (Alain). Đàn bà lạc quan hơn vì sự cần thiết của họ là con người (chứ không phải sự vật). Họ tùy thuộc một người mà họ có thể làm xiêu lòng, cảm động, có thể thuyết phục, năn nỉ. Họ tin ở phép màu, vì họ tạo ra phép màu.

Dĩ nhiên, nếu hoàn cảnh bắt buộc đàn bà phải đóng vai đàn ông, nếu họ làm chủ một xí nghiệp hoặc làm bộ trưởng thì họ sẽ có những cử chỉ, những tư tưởng đàn ông. Nhưng tôi không chắc rằng được làm chủ như vậy họ sung sướng bằng làm chung với một người chồng hoặc một người chủ mà họ kính trọng. Mấy năm gần

đây, người ta đã nói nhiều về hạng đàn bà chủ và hạng đàn bà đồ vật. Thời thượng cổ nhân loại chỉ biết hạng đàn bà đồ vật. Người ta mua một phụ nữ như mua một chiếc áo choàng của quân nhân. Chiếm được một châu thành nào, là người ta bắt cóc đàn bà con gái, coi họ là một phần chiến lợi phẩm, đem ra chia cho nhau. Chính nàng Pénélope và nàng Andromaque <sup>(1)</sup> cũng không thoát cái cảnh nhục nhã làm đàn bà đồ vật. Nếu Ulysse không trở về thì Pénélope chỉ có cách là đánh hiến thân cho một trong những kẻ cầu hôn với nàng hoặc là chịu chết. Đạo Ki Tô muốn bắt người ta phải coi đàn bà là chủ. Đạo đó làm cho đàn bà thành một con người tự do, có trách nhiệm, mà đàn ông phải tôn trọng sự tự do của họ. Thời Trung cổ, lý tưởng của hạng hiệp sĩ là coi trọng đàn bà hơn đàn ông. Một hiệp sĩ lấy làm vinh dự được chiến đấu vì Công nương của mình.

Rồi tục lệ thay đổi rất mau. Qua thời sau không những bọn gái điếm, bọn kỹ nữ bị coi là đồ vật mà giới thị dân hay nông dân cũng ít tôn trọng ý muốn của đàn

---

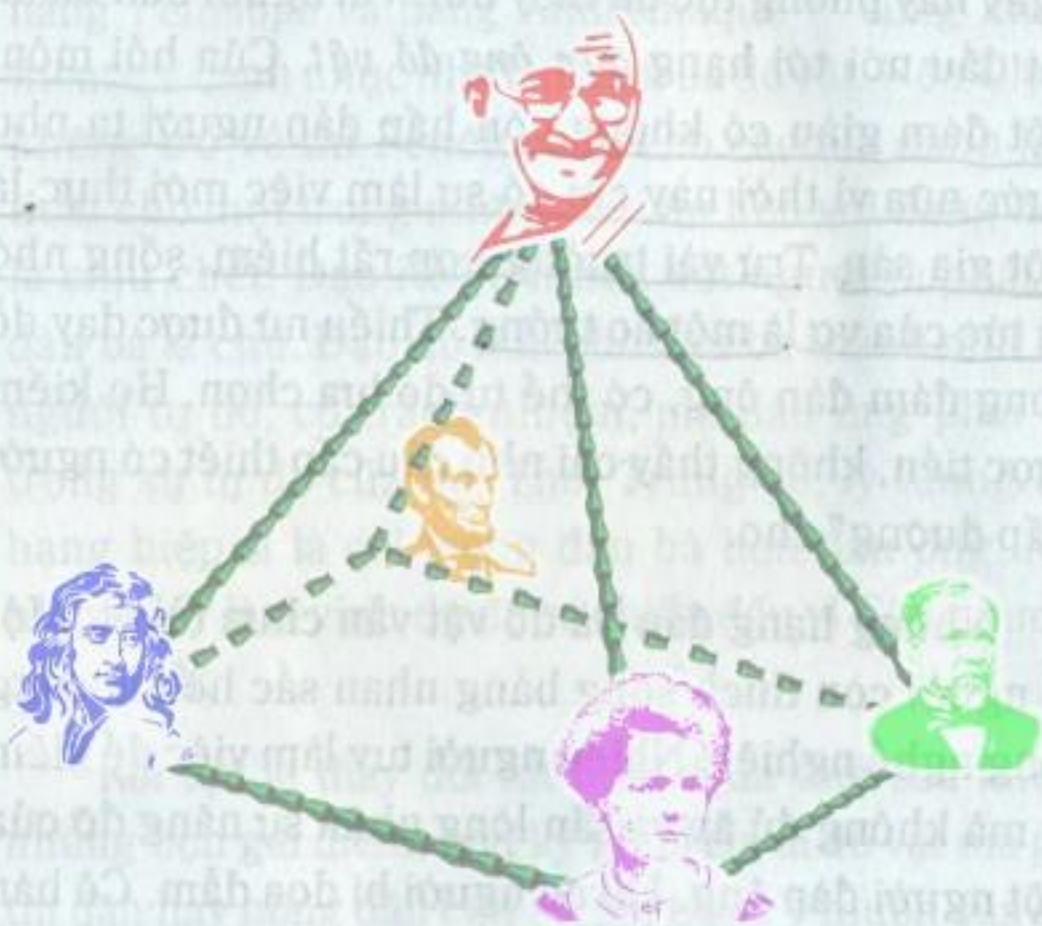
(1) Pénélope: trong thần thoại Hi Lạp vợ của Ulysse, vua xứ Ithaque, trong khi chồng đi vắng hai chục năm, nàng giữ tiết từ chối lời cầu hôn của nhiều kẻ mạnh, xin họ được dệt xong một tấm buồm lớn, nhưng cứ ngày dệt đêm tháo, nên không bao giờ dệt xong.

bà. George Sand bảo: "Chúng ta dạy dỗ con gái như những vị nữ thánh rồi chúng ta bán chúng như bán ngựa cái non".

Chính bà cũng bị một ông chồng kém bà xa đối đãi như một đồ vật và bà chua chát uất hận suốt đời. Ngày nay phong tục đã thay đổi. Vài người đàn bà đã bắt đầu nói tới hạng đàn ông đồ vật. Của hồi môn, một đám giàu có không còn hấp dẫn người ta như trước nữa vì thời này chỉ có sự làm việc mới thực là một gia sản. Trừ vài trường hợp rất hiếm, sống nhờ lợi tức của vợ là một ảo tưởng. Thiếu nữ được dạy dỗ trong đám đàn ông, có thể tự do lựa chọn. Họ kiếm được tiền, không thấy cái nhu cầu cấp thiết có người "cấp dưỡng" cho.

Nhưng hạng đàn bà đồ vật vẫn chưa tuyệt. Một số người còn thích sống bằng nhan sắc hơn là sống bằng nghề nghiệp. Nhiều người tuy làm việc để kiếm ăn mà không đủ ăn và sẵn lòng nhận sự nâng đỡ của một người đàn ông. Lại có người bị dọa dẫm. Cô bán hàng phải lấy lòng ông chủ hoặc ông xếp; một cô đào hát cần có ông giám đốc, nhà soạn tuồng và người đàn cảnh. Nếu người đàn ông không có chút đạo đức mà đề nghị một sự mua bán thì nhiều phụ nữ đành phải nhận. Nhưng sự chiếm đoạt mà không có tình yêu đó gây nhiều nỗi oán hận. Tôi khuyên bạn nên

có tâm hồn cao thượng hơn. *Đàn bà họ tự ý ưng thuận thì hãy giữ họ.* Hạnh phúc <sup>(1)</sup> không phải là chiếm đoạt được một thể xác (cái tiếng *chiếm đoạt* này diễn đúng một tinh thần để quốc xâm lăng về tình cảm); mà là được người ta tự do lựa chọn mình.



(1) Andromaque: trong sử cổ Hi Lạp, là vợ của Hector, một vị anh hùng. Sau khi chồng và con tử trận, nàng phải làm vợ Pymhus rồi Pymhus lại bỏ nàng.

## HÔN NHÂN

Hai mươi tuổi đầu, ở vào cái thời đại của bạn thì chắc chắn bạn đã có chút kinh nghiệm về ái tình xác thật. Sống trong cái không khí những phim khiêu dâm, những truyện tình ướt át, những thân thể hở hang này làm sao mà dục tình không bùng bùng lên được? "Thèm muốn mà không hành động thì sinh ra độc hại" (Blake). Vậy thì phải hành động, nghĩa là phải yêu. Nhưng đối với thế hệ bạn vấn đề đó khác với thế hệ của tôi. Thời tôi còn trẻ, các thiếu nữ được canh giữ cẩn thận, sợ tai tiếng, sợ mẹ còn hoang, thành thử một chàng trai trẻ phải lựa hoặc là giữ trinh khiết (khó đấy) hoặc là tôi chốn buôn son bán phấn (thời đó rất dễ kiếm nhưng thường là ghê tởm), hoặc là có một cô tình nhân. Một cô tình nhân có chồng, có kinh nghiệm đào tạo được một chàng nhỏ tuổi hơn mình. Vào khoảng năm 1820, bà De Verny (bốn mươi lăm tuổi) bồi dương thiên tài của Honoré de Balzac (hai mươi tuổi), thiên tài đó chỉ đợi một cuộc tình duyên là nảy nở. Thời đó người ta bảo: "Một chàng khi cưới vợ mà còn là trai tân thì hỏng."

Hai cái ngu xuẩn và vụng về mà tiếp hợp nhau thì dễ đưa tới thất bại, tới ly dị, hoặc nếu tôn giáo của hai bên không cho phép ly dị thì khác gì cột với nhau hai người không hiểu nhau, không yêu nhau”.

Còn các thiếu nữ thời đó, tuy không còn cái tính phục tùng an phận của các nhân vật ngây thơ trong kịch của Molière, ngay cả trong tiểu thuyết của Balzac nữa (uy quyền của cha buộc con gái phải làm vợ một lão già miễn là lão giàu có, hoặc một chàng khinh bạc miễn là con nhà gia thế), nhưng khó tưởng tượng được chân tướng của ái tình thế xác. Họ bàn kín với nhau, đoán mò, rón tìm hiểu; sự thực đám nào tới cầu hôn mà cha mẹ xét là xứng đáng thì họ ưng thuận rồi “may rủi nhờ phúc phận”. Đọc các vở kịch của Dumas-con hoặc các tiểu thuyết của Maupassant, bạn thấy vào cuối thế kỷ XIX, cái tục đó làm cho bao nhiêu đêm động phòng thành bi kịch. Nếu người chồng không khéo léo và âu yếm thì thiếu nữ phải bước một bước từ sự trinh tiết đa cảm qua một thực tế tàn nhẫn như thú vật, đâm ra hoảng sợ, bối rối, hoang mang, đau khổ; mà điều đó rất dễ hiểu. Người ta bảo rằng cảnh đó chỉ xảy ra trong giới thị dân, còn ở nông thôn, thanh niên nam nữ hiểu luật thiên nhiên hơn, mà trong giai cấp thợ thuyền, người ta cưới nhau vì tình chứ không vì lợi. Điều đó chỉ đúng một phần thôi; chị ở hơ hơ xuân xanh đôi khi làm vợ một chủ trại già khản và số

tiền công của anh thợ cũng được cha mẹ cô nàng chú ý tới lắm chứ.

Ngày nay sự thế đã khác. Cái nghề cổ nhất của nhân loại vẫn còn; nó chỉ giảm về số người hành nghề và mất giá trị đi thôi. Ở Pháp, người ta không còn mua một người đàn bà như mua một đôi giày trong một cửa hàng đóng môn bài nữa. Bọn mãi dâm chuyên nghiệp hiếm hơn, không phải ai cũng mua được nữa. Do thiếu nhà cửa mà gây ra nạn gian dâm. Bọn chơi bởi không hợp pháp có thể gặp nhau trong một phòng ngủ, nhưng cái chỗ công cộng đó nguy hiểm cho họ hơn là một ổ bao gái, mà cũng không thích bằng. Một khung cảnh đẹp dễ dễ gợi tình; một khung cảnh xấu xa, nhơ nhớp giết mất ái tình. Ngược lại thiếu nữ bây giờ bạo hơn hồi xưa. Nguyên nhân ư? Nhiều lắm. Bọn phụ nữ có công ăn việc làm, bọn nữ sinh viên được tự do hơn; trai gái có nhiều cơ hội gặp nhau hơn: trong lớp học, trên sân thể thao, trong khi du lịch, tại các làng nghỉ hè, dư luận dễ dãi hơn và sự canh giữ bớt gắt gao; tin ở những phương tiện ngừa thai, hoặc tin rằng có thể một mình nuôi con, không cần đến đàn ông. Ngày nay nhiều phụ nữ có thể sống không cần sự giúp đỡ của đàn ông; chính phủ giúp đỡ họ trong việc đó. Vì bấy nhiêu lý do, các thiếu nữ ngày nay tự cho mình nhưng tự do mà thời trước dành riêng cho hạng trai trẻ.

Tôi không mật sát. Không có gì hào bằng đứng chặn

ngang một trào lưu mạnh. Không sao cản nó lại được. Nhưng tôi thấy cái nguy hại của những tục phóng túng đó. Không muốn có con mà lỡ có thai là một nguy hại ~~xxxxx~~ vừa quan trọng vừa ghê tởm. Phá thai là một việc xấu xa và trái tự nhiên. Với lại người con gái bạn cưới làm vợ mà trước khi biết bạn đã có một hay vài ba tình nhân thì bạn có cho là chuyện thường không đáng thắc mắc không? Một cậu vào lứa tuổi của bạn bảo tôi: “Tôi không những không cho vậy là đau lòng mà tôi còn muốn cưới một thiếu nữ có kinh nghiệm rồi nữa. Sự hòa hợp về xác thịt là điều rất quan trọng. Cưới một thiếu nữ còn trinh và vụng về thì lâu lắm mới tạo được sự hòa hợp đó”. Lớp người vào tuổi tôi lấy làm ngạc nhiên về thái độ ấy. Một thiếu nữ có kinh nghiệm, khi đã có chồng, có khi thêm muốn tìm thêm kinh nghiệm nữa không? Và có thể nào quan niệm được một hôn nhân có hạnh phúc khi có những người thứ ba xen vào cuộc đời ái ân của vợ chồng không? Tôi không tin vậy; tôi có thể lầm lẫn. Thế hệ của bạn đặt sự tự do lên trên hết, có sung sướng hơn thế hệ của tôi không? Rồi sẽ biết.

Thôi, trở về câu chuyện của bạn. Nên lập gia đình hay độc thân? Đây, tôi dẫn lời của Panurge <sup>(1)</sup> “Nếu bác biết rằng tôi cho tốt hơn hết là cứ như vậy, không thay đổi gì cả, nên tôi không muốn cưới vợ. Pautagruel đáp:

(1) Một nhân vật trong cuốn *Pantagruel* của Rabelais.

Thì đừng cưới vợ. Panurge bảo: Vậy bác muốn cho tôi cô độc suốt đời không có vợ ư? Pautagruel đáp: Vậy thì cưới vợ đi”.

Tôi phải khuyên bạn ra sao bây giờ? Tôi sẽ không thuyết giáo đâu. Nếu bạn theo những quy tắc của một nền luân lý cổ điển nhưng cương nghị thì có lẽ bạn phải trung tín và thủy chung, dĩ nhiên là còn tùy người và tùy hoàn cảnh. Đối với một ả lăng lơ nhẹ dạ bạn không phải để tâm như đối một thiếu nữ coi bạn là người quý nhất đời của mình. Tóm lại, tôi cho rằng sau những lăm lờ đầu tiên không sao tránh khỏi, bạn sẽ quyết định là lập gia đình.

Lúc mới đầu, trước sự trở ngại bạn cũng trốn tránh đấy. Vì sự trở ngại lớn đấy. Khi thành thực nhận sự hôn nhân, nghĩa là phân lập gia đình với một người đàn bà duy nhất, người đàn ông phải từ bỏ một phần tuyệt thú của sự tự do. Bernard Shaw viết: “Đối với con người, sự thủy chung không có gì là tự nhiên cả, nó như cái chuông đối với con cọp.” Đành vậy, nhưng có cái gì đẹp mà tự nhiên đâu. Hy sinh tính mạng của mình để che chở kẻ yếu và vô tội, đâu phải là tự nhiên. Ngồi mười hai giờ một ngày trước bàn để viết một cuốn sách đâu phải là tự nhiên. Như vậy đâu phải là tự cho mình cái quyền được hèn nhát, tàn nhẫn, dễ thay lòng đổi dạ và biếng nhác? Mỗi hành động nào hơi lớn lao một chút cũng bắt ta

XXXX phải tự thề với ta. Lời thề đó khó giữ được thật, nhưng nếu không thề thì người ta không bao giờ làm được gì cả. Khi đã quyết định rồi thì không được tự hỏi: “Mình lựa chọn có đúng không?” Mà phải tự hỏi: “Làm cách nào xây dựng một cuộc đời sung sướng với người mình đã lựa chọn?” Giáo hội đã có lý mà cho rằng trong lúc làm hôn lễ, nếu thiếu hai ý muốn đó, thì không có hôn lễ, không có hôn nhân.

Hôn nhân có cần thiết không? Có thể quan niệm một xã hội không có vợ chồng mà con cái đều do cộng đồng nuôi nấng, và mọi người được hoàn toàn tự do về tính dục không? Loài người từ khi có sử tới nay hầu hết đều đáp rằng không. Hôn nhân không phải là một chế độ riêng biệt của một xứ nào, một giống người, một tôn giáo, một thời đại nào. Hình như nó là một trong những qui luật đã có trong tục lệ rồi sau mới được ghi vào pháp điển. Tuổi thơ lâu dài của em bé, sự yếu ớt của chúng, sự cần thiết dạy cho chúng những truyền thống cùng những phương pháp, kinh nghiệm của bộ lạc, tất cả những cái đó đều buộc loài người phải gây cho được những cuộc hôn nhân bền vững. Người thay mặt cho cộng đồng hoặc quốc gia không bao giờ có được lòng từ ái của người mẹ, lòng cương quyết âu yếm của người cha. Với lại, “hôn nhân là cái tình gắn bó độc nhất mà thời gian có thể làm cho thêm keo sơn” (Alain). Dục tình có tính cách khinh phù, thấy cái gì thích thích đi

ngang qua là cũng muốn. Cái giá trị vĩnh cửu của chế độ đó, tức hôn nhân, là do nó giữ lại một đức tính mạnh mẽ nhưng, do bản chất, thoáng qua chứ không bền, rồi móc vào nó một sự kết hợp lâu bền được xã hội chống đỡ.

Điểm cuối cùng rất quan trọng. Có những cặp tình nhân cương quyết tạo một cuộc nhân duyên vững vàng mà thất bại vì bị xã hội phản đối, ~~cứu thì~~ Anna Karénine và Wronski <sup>(1)</sup> thực tình yêu nhau, ~~ái tình của họ sụp đổ~~ vì không được xã hội chống đỡ, ~~cặp~~ Listz <sup>(2)</sup> và bà D'Agoult rất xứng đáng với nhau mà cũng phải xa nhau. Nếu hai bên đều khẳng khái bất chấp xã hội thì họ sẽ thành những "tên tù bị đồ hình của ái tình". Không có gì ~~xxxxx~~ kém tự do bằng ái tình tự do. Tôi biết rằng người ta có thể dẫn ra vài trường hợp đẹp, nhưng hoặc là người đàn bà phải hy sinh suốt đời để giữ được mối nhân duyên (như Juliette Drouet <sup>(3)</sup> và Victor Hugo), hoặc là cả hai bên đồng tình để cho nhau được hoàn toàn tự do. Trong

(1) Hai nhân vật chính trong tiểu thuyết bất hủ *Anna Karénine* của Léon Tolstoi.

(2) Nhạc sĩ Hung Gia Lợi nổi danh (1811-1886) sống không có hôn thú với nữ bá tước D'Agoult, có con với nhau, rồi sau nữ bá tước bỏ mà làm vợ nhạc sĩ Wagner.

(3) Một đào hát có nhan sắc, sống lên lút với Victor Hugo và lúc xa nhau thì ngày nào cũng thư từ với nhau.

trường hợp này, nói đến nhân duyên, hoặc chỉ nói tới ái tình thôi thì cũng là quá đáng; chỉ nên gọi là một tình bạn bè, một tình thân mật còn lại sau ái tình. Trong những cuộc đồng tình như vậy đôi khi phát sinh một sự hòa hợp đẹp đẽ; nhưng phải nhận rằng điều đó chỉ có thể xảy ra giữa hạng người siêu việt. Cái chính sách ve vãn, và cái chính sách lên lút với nhau đều không phải là những giải pháp có thể chấp nhận được cho đại đa số nam nữ.

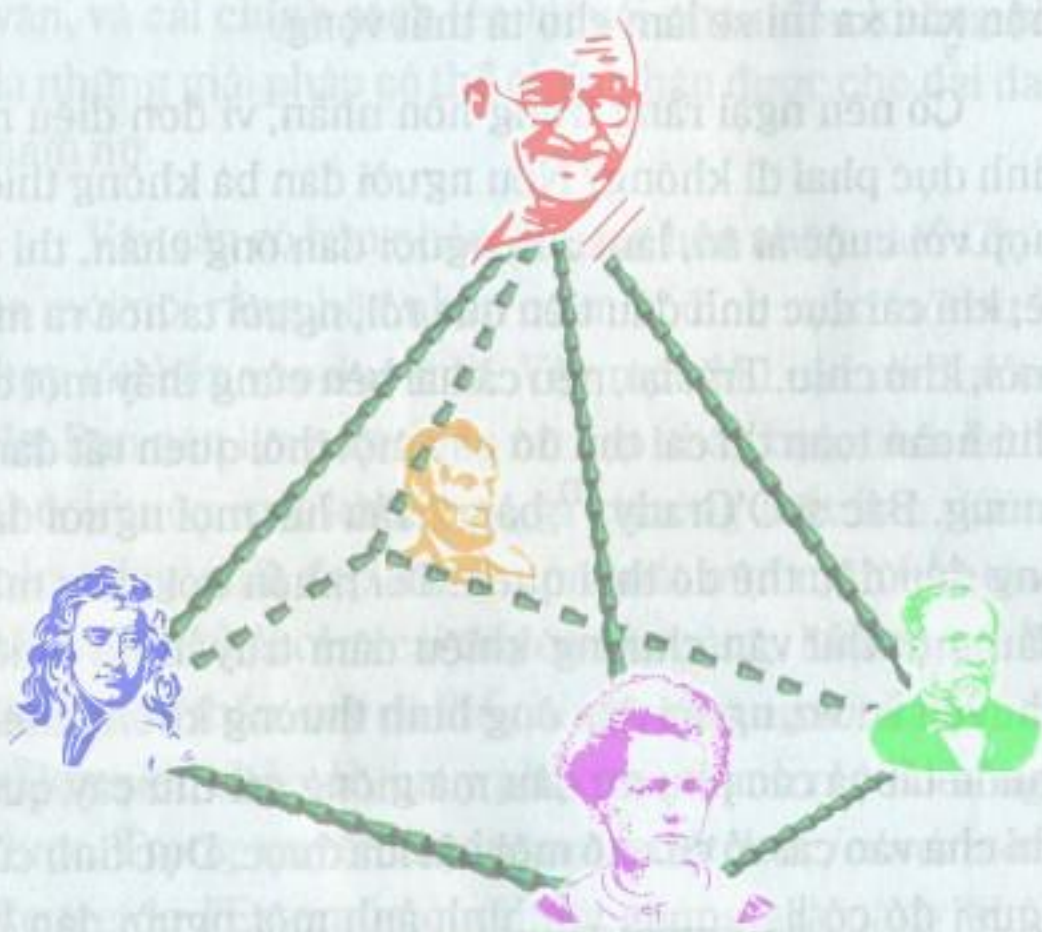
Vậy cần có hôn nhân. Nhưng hôn nhân nào? Chúng ta mới nói rằng hôn nhân có mục đích móc một sự kết hợp lâu bền vào dục tính. Vậy mới đầu cần có dục tính đã. Bạn nên lựa một thiếu nữ hấp dẫn bạn, nhất là thân thể, khuôn mặt không có gì chướng mắt bạn. Không cần rằng phải đẹp trong con mắt mọi người, miễn là *chính bạn* phải cảm cái duyên của nàng. Một người đàn ông có óc thẩm mỹ có thể chỉ cho một người đàn bà xấu xí lựa kiểu chải tóc, lựa y phục mà thành một viên ngọc được. Trong truyện *Les mémoires de deux jeunes mariés* Renée de l'Estorade cưới một chàng mà nàng không yêu; nàng thay đổi chàng ta thành một người mà nàng có thể yêu được. Cách chứng minh của Balzac trong truyện đó không thuyết phục ta được vì nếu người chồng của Renée không có sẵn những yếu tố của một con người mới thì nàng không sao nhồi nắn lại được. Thứ hôn nhân "lý trí" chỉ gây hạnh phúc được khi nào nó hứa hẹn có

thể biến thành một hôn nhân vì tình. Nếu không thì thứ hôn nhân môn đăng hộ đối sẽ thành một hôn nhân phi lý mất. Bạn nên nhớ rằng những đức tính tinh thần, tâm hồn, nhưng thị hiếu chung còn quan trọng hơn cái vẻ đẹp của mặt. Người ta đã bảo rằng sắc đẹp có hy vọng gây được hạnh phúc, nhưng thân thể đẹp đẽ mà tâm hồn xấu xa thì sẽ làm cho ta thất vọng.

Có nên ngại rằng trong hôn nhân, vì đơn điệu mà tình dục phai đi không? Nếu người đàn bà không thích hợp với cuộc ái ân, làm cho người đàn ông chán, thì có lẽ, khi cái dục tình đầu tiên qua rồi, người ta hóa ra một mối, khó chịu. Trái lại, nếu cả hai bên cùng thấy một cái thú hoàn toàn thì cái thú đó gây một thói quen rất đáng mừng. Bác sĩ O'Grady<sup>(1)</sup> bảo: "Hầu hết mọi người đàn ông đều độc thê do thói quen. Tôi muốn nói rằng mặc dầu một thư văn chương khiêu dâm truyền bá nhiều chuyện vu vơ, người đàn ông bình thường không thêm muốn tất cả các phụ nữ đâu mà giống cái thú cây quết chỉ chà vào cái vỏ của nó mới bật lửa được. Dục tình của người đó có liên quan với hình ảnh một người đàn bà nhất định nào đó, và phần đông, người đàn bà đó chính là vợ. Nếu chúng ta nhận rằng đối với một người chồng, nét mặt, thân thể, giọng nói của vợ thành những dấu hiệu liên quan tới cái ý tình ái thì ta sẽ dễ dàng hiểu

(1) Nhân vật trong tập tiểu luận có giọng đi dôm: "Les discours du Docteur O'Grady" của Maurois.

rằng người vợ đó gọi cho chồng những cảm xúc mạnh mẽ hơn một người đàn bà qua đường nào có thể đẹp hơn mình, nhưng trong khi ái ân, người chồng không thích vì không gặp những phản ứng theo điều kiện do nhiều kinh nghiệm mà có. Đối với một người độc thê thì chế độ nhất phu nhất thê hóa ra tự nhiên”.



## TIỀN

Đối với một người giàu hoặc một người không có nhu cầu thì khinh tiền là một việc dễ. Nhưng ai là người không có một nhu cầu nào? Một bà lão sống đạm bạc nhất phải có chỗ ở, phải ăn mặc, lạnh thì phải sưởi. Một tu sĩ nguyện sống trong cảnh nghèo khổ, nhưng một tu viện không thể nghèo được mà ngay tu sĩ cũng không thể sống bằng không khí của thời đại. Tôi thí dụ rằng bạn là một người bình thường; bạn sẽ phải nuôi vợ, nuôi con. Bạn cần có một số lương cao hơn những chi tiêu của bạn một chút để có dư một số tiền phòng khi hữu sự. Tôi nghĩ rằng Chính quyền mà lo cho dân thì phải dự phòng cảnh bệnh và lao cho bạn. Nhưng chỉ lo cho vừa sát thôi, mà khi bạn không thể làm việc được nữa thì quốc gia không lãnh nuôi gia đình bạn đâu.

Người nào có một nghề trong tay mà lại không ngại làm việc thì đều có thể kiếm tiền được, chẳng nhiều thì ít. Nhưng giữ được một phần số tiền mình kiếm ra là vấn đề khó khăn hơn.

Các cách đặt tiền đều không có lợi mấy. Phải có

một số vốn vĩ đại mới sống bằng lợi tức được. Mà ngay số vốn đó cũng dễ tan như tuyết dưới ánh nắng lắm vì từ năm chục năm nay đã biết bao lần đồng tiền bị phá giá. Vậy thì phải làm sao bây giờ? Mua những cổ phần có giá trị thực, và chắc chắn sẽ lên giá khi đồng tiền xuống giá? Bạn sẽ gặp những cảnh bất ngờ chẳng vui đâu. Một kỹ nghệ đã thịnh vượng trong một thời gian lâu vẫn bị tùy thuộc những kỹ thuật mới, những sự thay đổi bất thường của cái mốt, hoặc tùy thuộc sự bất tài của một người chủ. Ở Thị trường chứng khoán giá cả nay lên mai xuống do tình hình thế giới, không ai đoán trước được. Hay là mua những giá khoán có lợi tức nhất định? Điều đó cũng hợp lý đấy, nhất là ngày nay đã có những luật mới. Nhưng cũng lại phải tin ở sự vững giá của đồng tiền. Hay là mua nhà cửa, đất cát? Hồi xưa, chính sách đó khiến ngao đấy, ngày nay hiệu quả của nó kém rồi. Vì bạn phải đóng thuế về phần giá trị thặng dư<sup>(1)</sup>. Sưu tập các bức họa, sách cổ, các vật quý? Phương pháp này có lợi là ngoài sự an toàn ra, bạn còn được hưởng những thú vui tế nhị, nhưng những vật sưu tầm đó, khi muốn bán, chắc có người mua không? Trong thời khủng hoảng, rất hiếm người mua; mà gặp thời cách mạng thì sẽ bị tịch thu hết.

Tóm lại, về mặt tiền bạc, sự an toàn tuyệt đối chỉ là

---

(1) Ở Pháp thì vậy, ở mình chưa.

một mộng ảo. Như vậy không có nghĩa là bạn không nên kiếm một an toàn tương đối. Về điểm này tôi khôn của cổ nhân giúp ta được nhiều lời khuyên qui báu. “Đừng đặt tất cả mớ trứng của bạn vào chung một cái rổ... Dự bị cho mình nhiều đường rút lui.” Thái độ thận trọng đó đáng khen đấy, nhưng một người ít tiền khó mà thực hiện được. Phải có nhiều trứng mới chứa đầy được nhiều rổ chứ, phải có nhiều đường để yểm trợ nhiều đường rút lui chứ.

Có thể rằng bạn có ý thành lập một kỹ nghệ mới hoặc thực hiện một công việc tìm tòi nào đó, và muốn trút vào đó tất cả số vốn của mình.

Có thể rằng bạn nghĩ tha chịu mạo hiểm lớn mà thành công còn hơn là dùng cái phương pháp làm ăn nho nhỏ mà thất bại. Dù sao thì bạn cũng nên thử cố giữ cho số chi ở dưới số thu. Tôi nói: bạn nên thử cố, vì số chi không thể rút xuống hoài được mà số thu thì đôi thì thụt xuống ghê gớm.

Chỉ khi nào vạn bất đắc dĩ lắm bạn mới được nói: “Cùng lắm thì mình sẽ đi vay”. Thiếu nợ luôn luôn là một điều nguy hiểm. Người chủ nợ nào thân thiện nhất cũng hóa ra dữ dằn khi bắt đầu nghi ngờ. Nếu trước kia người đó là bạn thì rồi sẽ không còn là bạn thân nữa. Gặp nhau thì bạn sẽ lánh mặt trước vì người đó là hiện thân của sự trách móc. Dù có thể coi số tiền như bỏ thì

người đó cũng oán bạn vì đã làm cho mình thất vọng. Gia đình nào dù rộng rãi tới mấy cũng ngần, không muốn xuất vốn vào những kế hoạch hảo huyền. Ngày nào mà bạn đã tạo nổi một xí nghiệp thịnh vượng thì tình thế sẽ thay đổi. Lúc đó bạn đã có kinh nghiệm, có gì bảo đảm, và sẽ có quyền dùng phương pháp vay tiền để làm ăn. Nhưng phải tính kỹ sự chi thu sau này một cách bi quan rồi hãy hỏi vay. Luôn luôn có sự bất ngờ mà sự bất ngờ lại thường là bất lợi. Khi tính tương lai cho ta thì ta rất dễ tự lừa gạt mình. Bạn nên giữ một công việc chắc chắn chứ đừng xông vào một tình thế không chắc sau sẽ ra sao.

Bạn bảo tôi: "Cách đó đâu phải là cách làm giàu". Sao lại không? Với lại có cần phải làm giàu không chứ? Nghèo, không có đủ những cái cần thiết cho mình và cho người thân, là một đại họa; nhưng sanh trong một gia đình giàu có lại một đại họa khác. Sinh trong một gia đình như vậy thì tới cái tuổi thành người, người ta chưa thật là tiếp xúc với các người khác. Người ta sống trong một cảnh hiu quạnh có toàn bọn đầu bếp. Bọn "nhãi ranh con nhà giàu" thường thất bại và sa sút, nghèo khổ. Những kẻ tay trắng làm nên đã có lòng nhân

- 
- (1) Tác giả sinh trong một gia đình doanh nghiệp mà lời khuyên của ông không phải là của một nhà doanh nghiệp, đúng là của một nhà luân lý.

đạo một chút. Họ nhớ lại thuở hàn vi. Nhưng không bao giờ họ có đủ tình nhân đạo. Sẽ tới cái ngày mà họ suy nghĩ theo lối nhà giàu. “Mà trong các châu thành cái khu vực người ta bận đồ lớn để đi ăn tối không bao giờ sản xuất được tư tưởng... Chính những kẻ cần có nghệ thuật thuyết phục lại thiếu nghệ thuật đó. Họ tiến như bọ đui; và do suy tư mà quyền lực mai một. Chỉ có người nghèo mới (suy tư mà) hiếu biết.” Tôi chúc bạn tao được một gia sản trung bình thôi, và tôi cầu cho bạn tao nó được bằng sự làm việc.

Một người, kỹ sư, thương gia hay nghệ sĩ, nhờ tài giỏi, kiên nhẫn mà làm giàu thì không có gì là vô luân cả. Trái lại là khác. Người đó đã giúp cho xã hội và xã hội đã đền ơn lại. Nếu người đó không giúp được gì hoặc giúp được rất ít thì đã bị những kẻ cạnh tranh đào thải rồi. Với lại những sản nghiệp vĩ đại rất ít khi do các nghệ sĩ tạo nên (trừ vài nghệ sĩ trên màn ảnh, một hay hai họa sĩ, vài danh ca, vài tác giả truyền trình thính). Hầu hết các sản nghiệp không lồ xây dựng bằng những cách khác, trù tượng, có tính cách toán học, vô nhân đạo. Lập một công ty, sáp nhập nhiều công ty với nhau, đề khởi một vụ mua bán ở thị trường chứng khoán, đầu cơ tìm mỏ, mua quyền khai thác một phát minh, mưu

(1) Điều này theo tôi, chỉ đúng trong những nước có sự cạnh tranh đứng đắn.

mô đủ thứ, nhưng cái đó gây được hàng tỷ bạc. Một nhà tỉ phú có thể đầy thiện ý nhưng trong tư tưởng họ, cái gì cũng là ảo ảnh cả. Sự thành công làm cho họ hóa ra tự tin quá, họ lập thêm nhiều xí nghiệp và có thể rằng cái lâu đài mong manh của họ, cực kỳ đẹp đẽ, sẽ sập ngay khi gặp ngọn gió mát vận. Bạn đừng nên giàu có quá. Người giàu có cũng như kẻ xâm lăng; họ rất cần cái đức biết ngừng lại đúng lúc, mà họ lại ít khi có được đức đó.

Nếu bạn còn có thể muốn sáng tác về nghệ thuật được thì bạn phải giữ cho đừng giàu quá. Cái bản chất của nghệ sĩ là có nghèo, có đau khổ mới đòi cho được sự đền bù và mới tạo được những tuyệt phẩm. Balzac, mà không nghèo khổ, không bị chủ nợ thúc bách, không bị nhốt khám vì nợ, không bị bọn cho vay nặng lãi rút rĩa, thì có là Balzac không? Cuộc đời khó khăn của ông làm cho ông tiếp xúc với những hạng người hơi kỳ cục mà hạng chân phú gia sống trong những ngôi nhà đẹp đẽ, được bọn thư ký và gia nhân che chở <sup>(1)</sup> kỳ lương, không làm sao biết được. Vì thiếu thốn nên Balzac bắt buộc phải làm việc. Nếu không bị nặc nô <sup>(2)</sup> rình ở cửa, chỉ chực bắt ông nếu nợ tới hạn mà không trả, thì ông có sản xuất được mỗi năm bốn tiểu thuyết không, có

(1) Để khỏi phải tiếp xúc với hạng người kỳ cục.

(2) Nguyên văn: Garde du commerce trở những kẻ chuyên nghề rình bắt những người thiếu nợ đã bị tòa xử giam.

viết được những truyện ngắn tuyệt hay trong một đêm lao碌 và xuất thần không?

Tôi đã thấy nhiều nhạc sĩ, họa sĩ vì giàu có mà tài năng cạn đi. *Chỉ những người giàu có rồi mà vẫn tiếp tục làm việc như thuở hàn vi mới thoát khỏi cái số phận đó.* Victor Hugo quản lý thật giỏi sản nghiệp vĩ đại của ông, nhưng ông muốn sống như một người nghèo cho tới khi đóng ván thiên. Cũng được chứ thật nữa, hạng nghệ sĩ như Balzac, hễ kiếm được một số tiền nào là phung phí liền nội hôm đó vào những cuộc điên cuồng tuyệt luân.

Alain khen con người hà tiện. Grandet hay Gobseck<sup>(1)</sup>. Ông bảo người hà tiện là một công dân có ích vì tạo nên của cải mà không tiêu dùng thành thứ sớm muộn gì sản nghiệp của họ cũng trở về đại chúng. “Người hà tiện một mình ở trong cái phòng nhỏ bọc sắt của mình vượt qua được mọi lễ độ và xa xỉ, nghe tiếng động của các nghề, nghe tiếng chân của những kẻ dấy trước khi mặt trời mọc. Hẳn nghe và hẳn hiểu rằng những hoạt động tinh sương đó bảo vệ sự giàu có. Chính hẳn cũng dấy trước khi mặt trời mọc và cũng như Grandet, hẳn đóng một tấm ván để sửa cầu thang.”<sup>(2)</sup> Grandet vừa hát vừa làm việc vì chàng ta cảm một cách sâu sắc

(1) Đều là tên những nhân vật hà tiện trong tiểu thuyết của Balzac.

(2) Để khỏi tốn tiền mướn người.

rằng sự làm lụng nào cũng làm cho các khối tài sản tăng lên." Kẻ phung phí tiêu dùng phóng túng như điên; kẻ hà tiện gần như không tiêu pha gì hết mà lại tôn trọng sự làm việc. Hấn tích lũy vàng ư? Nhưng cái tin hiệu đó, không dùng cũng chẳng làm nghèo ai, còn một đoàn xe mỹ lệ xa hoa, một phi cơ siêu âm thanh, một hỏa tiễn không gian làm nghèo mọi người.

Đó, Alain nghị luận như vậy. Lần này, tôi xin được không đồng ý với ông. Không, tôi không khuyên bạn: "Trữ của đi!" Tích trữ cái tin hiệu đó không làm cho ai nghèo ư? Lời đó không đúng. Vàng càng lưu hành, thì càng có nhiều công việc sản xuất ra của cải và nhờ đó đại chúng càng bớt nghèo khổ. Trái lại tôi muốn khuyên bạn: "Bảo đảm cho hiện tại và tương lai của bạn và người thân của bạn trong cái mức loài người có thể bảo đảm được bất kỳ một cái gì. Được vậy rồi thì nên sống giản dị. Như vậy có lợi cho lá gan, buồng tim và tinh thần của bạn." Tôi biết một nhà tỉ phú, chán cái trò mua hàng đàn bà ham tiền rồi kiếm cách gò các thiếu nữ lạ mặt trong các chuyến xe ở đường hầm rồi gửi tặng họ một bó hoa đồng thảo (violette) tâm thưởng. Ông ta chỉ còn thú đó là làm vui lòng người khác một cách rẻ tiền như vậy. Vấn đề không phải là làm sao có phương tiện mua món trứng cá muối <sup>(1)</sup> mà làm sao cho thấy đời đây.

(1) Một món ăn đắt tiền ở châu Âu.

Tim được một thái độ đúng đắn đối với tiền bạc là một việc rất khó. Một mặt kinh bỉ nó là một thái độ điên khùng. Sở dĩ mấy ngàn năm nay, tất cả loài người đều dùng những tin hiệu đó nó giúp cho các sự trao đổi, chuyển nhượng là vì không thể không dùng nó được. Một văn minh Cộng sản hiện nay trả tiền công cho thợ thuyền, khuyến khích sự tiết kiệm và càng ngày càng cho dân chúng được dùng tiền tùy sở thích của mình. Mặt khác, làm nô lệ cho tiền là một điều bỉ ổi. Tán tưng và tìm cách làm quen một người vì người đó giàu và chỉ vì người đó giàu, thái độ đó tỏ rằng mình có một tâm hồn đê hèn. Đành rằng người đó có thể vừa giàu có vừa thông minh, vừa giàu có vừa dễ thương, và trong trường hợp này tất nhiên là ta thân với họ vì sự thông minh và tính dễ thương của họ. Nhưng sự giàu có, tự bản chất nó, không được gọi cho bạn lòng yêu hoặc lòng oán. Đặc biệt là một nghệ sĩ có thể nhận (có thể đòi nữa) số tiền thù lao công việc mà mình đã làm một cách khéo léo, nhưng không khi nào được để cho tiền bạc làm cho mình hóa trụy lạc, đê hèn.

Một vấn đề cũng khó giải quyết nữa là vấn đề tiền bạc trong sự tương quan với gia đình. Tôi cho rằng cha có lợi tức dư xài mà để cho con cái thiếu thốn thì là có tội. Nhưng bị kích do khát vọng, những mưu mô để hưởng gia tài thường sinh trong những gia đình kín mít đó, những gia đình mà những con sói trẻ đói khát xun

xoe chung quanh một con sói già no nứt bụng ra đó. Nếu có thể được, bạn nên giúp cho con cái bạn khởi hành được dễ dàng. Nếu dự định của họ hợp lý thì điều đó rất tự nhiên rồi. Nhưng nếu có một đứa cảm thấy có một khuynh hướng mạnh mẽ, không sao cưỡng nổi mà bạn lại cho là kỳ cục, thì cũng đừng nên ngăn cản nó. Song thân của Balzac là hạng tiểu tư sản chỉ khao khát được mọi người kính trọng, không muốn cho con làm cái nghề văn sĩ, nhưng vẫn cấp dưỡng cho con một số tiền và cho con một năm để tập nghề đó. Như vậy có hơn là quở trách con không? Bạn cứ nhớ lại tuổi trẻ của bạn thì rõ. Tuy nhiên, một mặt nên giúp con cái mà mặt khác cũng phải buộc chúng tự giúp đỡ chúng. Chúng có đung đầu vào các trở ngại thì mới có được một tư cách và nhiều bắp thịt. Chim mẹ mớm cho chim con nhưng tập cho chúng bay lấy.



## VIẾT VĂN

Khi tôi hỏi bạn: “Bạn tính lựa nghề gì đấy”, bạn đáp: “Có lẽ nghề viết văn.” Phải bỏ hai chữ có lẽ đi, nếu không phải thì phải bỏ nghề viết văn đi. Viết là một khuynh hướng khẩn thiết, nếu không thì nó không còn là một khuynh hướng nữa. Hồi nhớ Victor Hugo muốn “thành một Chateaubriand, không thi thôi”. Một nhà văn bẩm sinh viết vì có điều phải nói ra và chỉ có thể nói ra bằng cách viết. Nếu trang giấy trắng hấp dẫn bạn; nếu bạn sẵn sàng hi sinh hết thảy để cho ra đời những tư tưởng không còn bỏ trong thâm tâm bạn cố tìm lối để xuất phát; nếu bạn biết rằng dù thất bại, dù bị chỉ trích ác nghiệt, bạn vẫn tiếp tục viết; nếu bạn đã cảm thấy như Proust một nỗi giải thoát, một sự thắng lợi khi viết xong một câu hoàn toàn mà tả được đúng một nhân vật, một sự vật hoặc một tình cảm nào đó, thì bạn cứ xông vào con đường viết văn đi,

Nhưng xông vào mà nhớ rằng bạn sẽ vô một tôn giáo, sẽ phải làm việc suốt đời bạn, cực nhọc hơn mọi nghề khác đấy. Khi bạn thấy một cuốn sách hoàn toàn, tô chuốt, sửa chữa, chỉnh đốn kỹ lưỡng, bạn muốn coi

nó như một hiện tượng tự nhiên. *Madame Bovary*, *Adolphe*, *Le Père Goriot*, <sup>(1)</sup> những tác phẩm đó sừng sững như một cây sên hay một cây táo. Sự thực đã phải mất bao nhiêu công lao chăm chút không tưởng tượng nổi mới sản xuất được những tác phẩm đó. Bạn bảo người ta cho coi những bản thảo từ khi bắt đầu viết tới khi hoàn thành của một danh tác, bạn sẽ thấy có biết bao là ân hận! Biết bao chỗ thêm, biết bao chỗ sửa chữa vọt ra ngoài lề y như pháo thăng thiên! biết bao những mảnh giấy nhỏ dán đầy chung quanh bản vở y như một tấm ren kỳ cục! Đành rằng có những lúc xuất thần và chỉ trong một đêm tác giả "hạ" được ba mươi trang giấy. Nhưng cái tia vọt đầu tiên đó dù nóng hổi đi nữa cũng phải sửa chữa lại, trau chuốt lại. Được vài giờ sáng tác dễ dàng như vậy thì lại có biết bao ngày viết thật khó khăn, do dự giữa hai tác phẩm, không biết nên lựa đầu đề nào. biết bao đoạn viết rồi phải liệng đi, công toi, biết bao trường hợp mà người viết tưởng đã đẻ ra được một tuyệt tác, sau mới nhận ra rằng mình âu yếm, ôm chặt trong lòng một tác phẩm tồi.

Bạn vô đây thì tôi xin bạn để lại ở ngoài, không phải là mọi hi vọng, mà mọi ý biếng nhác và mọi ý tự cao tự đại. Bạn phải ngắm nghía tác phẩm của bạn bằng

(1) Đều là tiểu thuyết, cuốn thứ nhất của Gustave Flaubert, cuốn thứ nhì của Benjamin Constan, cuốn thứ ba của Balzac.

cặp mắt của người lạ, phán xét nó, nếu cần thì chê bai nó. Điều này khó khăn hơn nữa là bạn vẫn phải giữ đủ sáng suốt để thấy những chỗ đẹp của nó, nếu quả thực nó có chỗ đẹp. Muốn có được sự phán đoán đúng đắn đó, chỉ có mỗi một cách là đọc tác phẩm của các bậc thầy. Đọc Tehekov và Katherine Mansfield rồi, bạn sẽ so sánh truyện ngắn của bạn với truyện ngắn của họ mà thấy tủi thẹn cho mình nhưng đôi khi cũng thấy một chút hi vọng. Đã quen với Balzac, Stendhal, Proust rồi bạn sẽ nghiêm khắc với những truyện dài của bạn. Ngưỡng mộ Swift, Kafka một cách thông minh rồi bạn sẽ xét được một cách công bằng các thế giới tưởng tượng của bạn. Và bạn phải coi chúng đây, đừng cho là mới nhưng cái đã có từ thời nào tới giờ. Chẳng hạn câu này của ai đây: "Trong cái khám đương người ta gọi là đời sống này, bạn không biết vì sao bạn bị nhốt, vì tội gì mà bị trừng phạt, nhưng bạn biết rằng vụ truy tố..." Bạn bảo của Kafka. Không đâu, bạn ơi, của Vigny đấy! Đó là một bài học thận trọng cho bạn. Tôi không khuyên bạn bắt chước các bậc thầy (mặc dầu là Proust đã học được nhiều bằng cách bắt chước lối viết của các nhà khác), nếu bạn có một bản chất văn sĩ thì bạn không muốn bắt chước ai đâu. Bạn sẽ gây lấy mặt của bạn một cách bất tự giác, lấy của Tolstoi lối giới thiệu nhân vật, mượn Balzac lối nhập đề man mác, của Stendhal cái giọng ngao mạn cuồng nhiệt, còn bao nhiêu thì là của bạn.

Bạn nên xét tác phẩm của bạn một cách nghiêm khắc nhưng đừng nên khinh nó. Vì đã được đọc nhiều tác phẩm của các bậc thầy nên sự phán đoán của bạn sẽ có giá trị. Nếu đọc lại một tác phẩm đã hoàn thành của bạn và thấy nó đẹp thì nên tin ở bạn đi, người khác muốn nói sao cũng mặc. May thay, có những nhà đại phê bình lương thiện, đại lượng, học rộng; bạn cần biết cảm tưởng của họ và để ý tới những lời khuyên của họ. Nhưng than ôi, bạn cũng sẽ phải gặp những nhà phê bình gắt gỏng hoặc bủn xỉn. "Tán thưởng một cách tầm thường, đó là một dấu hiệu rõ rệt tỏ rằng mình là hạng người tầm thường". Tôi thú thực với bạn rằng hồi trẻ đã được khuyến khích vì nhận được những lời khen thân mật của những bộ óc lớn lao như Alain, Valéry, Robert Kemp, Edmond Jaloux, Virginia Woolf, Edmund Gosse, Desmond Mac-Carthy (tôi kể tên những người đã khuất). Nếu bạn phải nói về những tác phẩm của người khác thì có gì đáng khen, bạn cứ việc khen đúng ngay. Bạn nên đọc lại những bài tuyệt thú mà Balzac viết về cuốn *La Chartreuse de Parme*. Một thiên tài tìm ra được một thiên tài khác, cái đó làm cho người ta ấm lòng lắm, nhất là nếu người ta nhớ rằng thời đó cả hai nhà đó <sup>(1)</sup> đều chưa được sự phê bình chính thống đặt vào đúng địa vị của họ.

(1) Tức Balzac và Stendhal, tác giả truyện *La Chatreuse de Parme*

Vậy tôi thí dụ rằng bạn có khuynh hướng viết văn và có một trình độ học thức đủ để phổ diễn tư tưởng, cảm xúc của bạn. Như vậy tốt lắm, nhưng bạn sẽ viết gì đây? Các văn hào bậc nhất cũng bị bôm trước khi kiếm được con đường cho mình. Balzac tưởng mình có tài soạn kịch bằng thơ, tưởng mình là một triết gia, một cây bút phúng thích. Ông ta bảo những tiểu thuyết đầu tay của mình “đúng là thứ văn chương nhộp nhứa”; mãi tới khi được hoan nghênh rồi ông mới tin rằng mình là tiểu thuyết gia. Một thi hào thường tự biết mình sớm hơn. Byron, Hugo ngay từ thiếu thời đã làm được nhiều câu thơ hay và biết rằng thơ mình hay. Nếu cảm xúc của bạn phát ra thành những bài ca và nếu bạn có lương thức về tiết điệu, thì chưa tới hai chục tuổi bạn nhận thấy được thiên tư của bạn. Thiên tư về tiểu thuyết xuất hiện trễ hơn. Phải có sống rồi mới tả được một xã hội. Tôi chúc cho bạn một đời sống đầy đủ và hỏi trẻ có một nghề giúp bạn gặp được nhiều hạng người rất khác nhau. Một người muốn viết tiểu thuyết, mới đầu phải làm vài nghề khác thì chẳng hại gì cả. Hôn kỳ sẽ giúp cho việc viết lách. Dickens đã viết báo, Balzac đã làm nhà in. Cả hai đều trải qua cảnh nghèo túng, đều biết cái cảnh chủ nợ lai rêu và cảnh ngôi khám vì thiếu nợ (Dickens biết là vì cha đã chịu những cảnh đó). Những bất hạnh đó đã thành cái phước cho họ.

Thiên tư của một nhà soạn kịch cơ hồ phát cũng

gắn sớm bằng thiên tư của thi sĩ, nhưng phải gặp những hoàn cảnh thuận tiện mới được. Tiểu thuyết gia, sử gia làm việc một mình trong phòng viết hoặc trong cảnh im lặng của thư viện. Nhà soạn kịch cần có một sân khấu, cần có đào kép, có khán giả. Nếu may mắn gặp được đủ như vậy ngay từ hồi trẻ thì sẽ dễ thành công. Nhưng văn hào về ngành kịch đều là những người con tập nghề hát của cha từ hồi còn nhỏ. Moliere là kép hát, viết hài kịch cho một gánh hát; Shakespeare là kép hát, viết vội những tuyệt tác cho bạn bè. Corneille, Racine, Marivaux đã yêu các đào hát. Vì quen với sân khấu, biết nghề đóng trò, biết những nhu yếu của sự dàn cảnh mà người ta thành một nhà soạn kịch. Dumas-cha và Dumas-con cũng vậy, đóng trò trong tiểu thuyết và cả trong đời sống của họ nữa. Lời đối đáp của họ có cái giọng trên sân khấu, và đoạn cuối chương trong tiểu thuyết của họ là những đoạn cuối các lớp trong vở kịch. Mới đầu Goethe viết những tuồng múa rối, gánh hát một du hí trường đã làm cho cậu Anouilh thành một nhà soạn kịch. Cũng có khi do gặp một nhà soạn kịch thông minh mà một tiểu thuyết gia đã lớn tuổi thành một nhà soạn kịch, tức như trường hợp cặp Giraudoux Jouvet. <sup>(1)</sup>

Dù là viết tiểu thuyết, cáo luận, soạn kịch hay viết gì đi nữa thì bạn cũng phải kiên nhẫn. Danh vọng có

(1) Giraudoux là nhà văn, Jouvet là kép hát và bầu hát.

tính cách bất thường và kiêu ngạo, không chịu cho ta thúc giục. Có khi cuốn sách đầu tiên đã là một thành công liền; cũng có khi một nghệ sĩ phải đợi lâu mới được người ta nhìn nhận. Nhưng ở thời buổi chúng ta, khó có cái trường hợp một thiên tài mà suốt đời không được ai biết tới. Có biết bao nhà xuất bản, biết bao độc giả, biết bao nhà sản xuất tìm kiếm tác giả, thành thử một người có tài mà mãi mãi thất bại hoàn toàn thì chẳng khác gì một loại phép màu tiêu cực. Nếu tác phẩm của bạn xứng đáng thì tất được xuất bản hoặc được diễn. Chỉ còn phải vượt qua con đường hẹp giữa sự biết tiếng và sự quang vinh. Các giải thưởng văn chương (đôi khi) làm cho bạn được biết tiếng nhưng không tăng bạn sự vinh quang. Chưa đâu. Muốn được vinh quang thì phải có một tác phẩm giá trị chắc chắn (như *Genitrix*, *Le baiser au lépreux*<sup>(1)</sup>), hoặc một cuốn (một vở kịch) hợp với cảm tính chung của một thời đại (như *Werther*,<sup>(2)</sup> *Les mains sales*, hoặc một công trình đồ sộ (như *Les hommes de bonne volonté*<sup>(4)</sup>) hoặc một cuộc đời may mắn phi thường. Truyện *Le Grand Meaulnes* dù cho Alain Fournier được vinh quang nhờ tính cách mơ mộng của một mối tình say đắm đối với một người đàn bà mới thoáng gặp, và cũng nhờ sự chết yểu của tác giả. Đôi

---

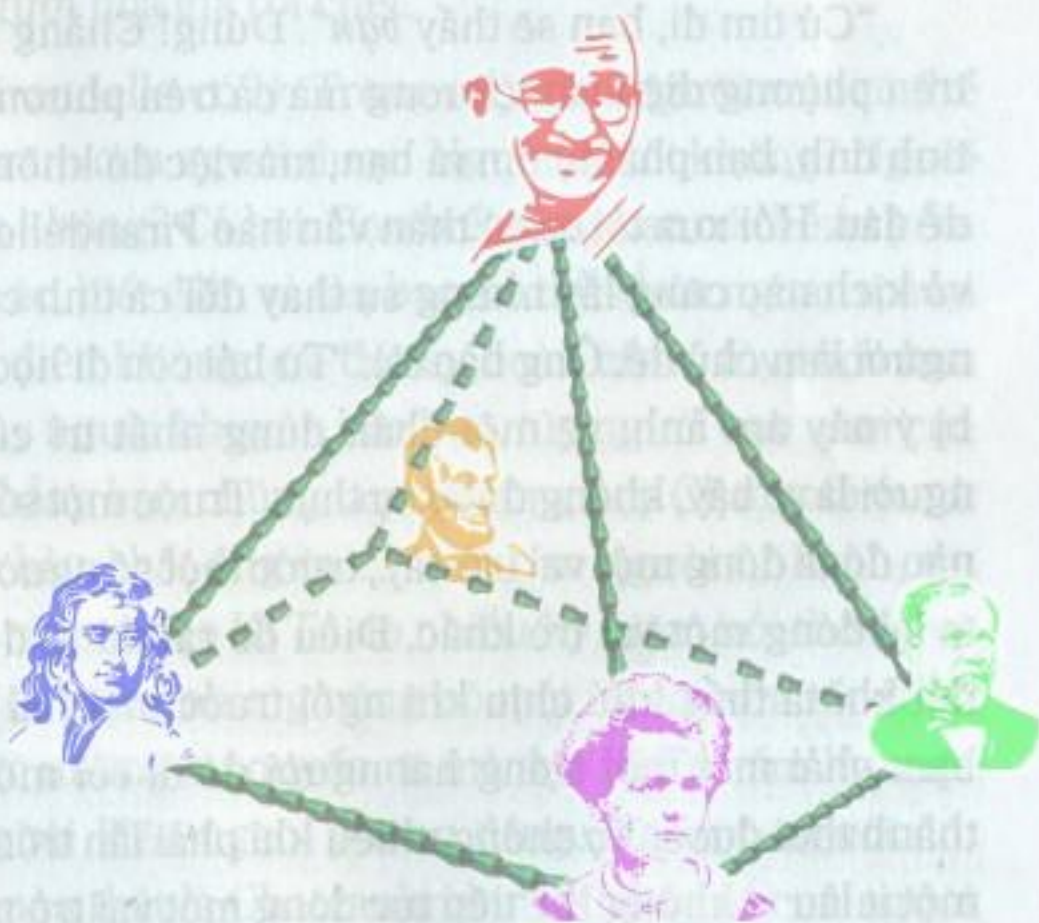
(1) Hai tác phẩm này chúng tôi chưa rõ của ai.

(2) Của Goethe – (3) Của Sartre – (4) Của Jules Romains.

khi (nhưng thứ danh vọng này chẳng có gì đáng quý) một lối sống kỳ cục, một thái độ lạ đời, một chủ trương chính trị làm cho một tác phẩm không xứng đáng gì lắm được một hệ số quá cao. Sự bí mật, ngay cả sự phình gạc cơ hồ cũng giúp cho một tác phẩm. Nhưng nói cho đúng thì những thành công giả tạo đó không bao giờ bền. Khi thời gian trôi qua, hoặc ít chục năm, hoặc vài thế kỷ thì có một sự phân định cao thấp công bình hơn. Một thế hệ có thể lắm; mười thế hệ không khi nào lắm cả.

Bạn sẽ có một bút pháp riêng không? Cái đó còn tùy bạn. Bút pháp là cái dấu của khí chất in lên thiên nhiên. Cùng nhìn một cảnh mà Renoir, Van Gogh và Seurat có những nét vẽ khác nhau. Không có khí chất thì không có bút pháp (hoặc họa pháp). Hầu hết ai cũng có một khí chất; điều khó khăn là làm sao dùng chôn vùi nó hoặc dưới lớp xám xám của sáo ngữ, hoặc dưới sự lờ lợt của hình ảnh. Tác giả càng theo sát sự vật, càng dùng những tiếng cụ thể thì càng dễ có một bút pháp. Lối văn khó hiểu của các triết gia không có bút pháp; triết lý mà diễn bằng những thí dụ cụ thể, bằng lời nói thông thường thì đạt được một bút pháp, như trường hợp Descartes, Bergson, Alain. Một nhà văn đôi khi đi bên cạnh một bút pháp có thể thành bút pháp của mình mà không hay. Proust hồi mới viết (cuốn *Les plaisirs et les jours*) dò dẫm bút pháp của mình mà không

ra. Rồi khi dịch Ruskin ông bỗng tìm ra được mình; thế giới trong Ruskin chan hòa một ánh sáng mà từ trước Proust vẫn mong diễn tả được. Sau đó ông không dùng bút pháp của Ruskin mà dùng cái bút pháp chân thực của ông. *Tìm kiếm đi, bạn sẽ thấy bạn.*



## CUỘC KHIÊU VŨ GIẢ TRANG

“Cứ tìm đi, bạn sẽ thấy bạn”. Đúng! Chẳng những trên phương diện văn chương mà cả trên phương diện tính tình, bạn phải tự tìm ra bạn, mà việc đó không phải dễ đâu. Hồi xưa tôi quen thân văn hào Pirandello <sup>(1)</sup> mà vở kịch nào cũng lấy những sự thay đổi cá tính của con người làm chủ đề. Ông bảo tôi: “Từ hồi còn đi học tôi đã bị ý này ám ảnh: vẽ một chân dung nhất trí của con người là vẽ bậy, không đúng sự thực. Trước một số người nào đó ta đóng một vai trò này, trước một số người khác ta lại đóng một vai trò khác. Điều đó rất đúng đến nỗi đôi khi ta thấy khó chịu khi ngồi trước mặt hai người bạn; phải mời một trong hai người đó đi rồi mới thấy thoải mái được. Vợ chồng nhiều khi phải lẩn trốn nhau một ít lâu vì không thể tiếp tục đóng một vai trò mà hồi mới cưới hai bên thành thực chấp nhận. Một người đàn ông đã khoác cái vẻ đạo đức giả. Người đó làm ra một thái độ mà thái độ đó không giữ hoài được. Người đó

(1) Văn hào Ý (1867-1936) viết tiểu thuyết và kịch, chủ trương rằng con người không thể tự hiểu mình được.

phải trốn đi, nghĩa là bắt đầu lại cuộc sống với một người đàn bà khác đóng một vai trò khác với người này và vai trò này hợp cho người đó hơn... Bảo rằng ở trên tất cả những vai trò đó, có một cái *bản ngã* duy nhất nó trù lên, điều đó tôi cho là một ảo tưởng!... Đời sống là sự thay đổi. Khi không còn chuyển biến, thay đổi nữa thì con người hóa già rồi chết."

Pirandello có lý. Trong một con người một có thể có cả trăm con người được. Người đó tốt không? Người đó xấu không? Cả hai. Bạn biết rằng bạn có thể âu yếm và độc ác, biết điều và tàn bạo, có thể khôn ngoan mà lại có thể điên khùng, cái đó tùy hoàn cảnh, tùy sách bạn đọc, tùy người khuyên bảo bạn, tùy người bạn chơi của bạn. Chẳng hạn, chúng ta xét trường hợp Chateaubriand. Trong bản chất ông ta có một con người tu hành, tin Chúa, rất mê đạo Ki Tô do nhiều kỷ niệm hồi thơ ấu và hồi thiếu niên nhưng cũng có một người nữa rất dễ sa ngã vào những sự quyến rũ mà đạo Ki Tô cấm kỵ, một con người kiêu ngạo, phóng đảng. Hai con người đó, người nào thật là Chateaubriand? Không có con người nào cả, nếu bạn tách riêng ra khỏi con người kia. Chateaubriand là một toàn bộ. Rồi bạn lại xét Napoléon. Có một vị quốc trưởng nào nhiều tham vọng hơn ông không? Có nhà chinh phục đất đai nào tham lam vô độ như ông không? Vậy mà khi ông suy nghĩ về con người của ông, về cuộc đời của ông thì ông có tiết độ ra sao!

Người ta gần như có thể khen ông: Con người nhũn nhận quá! Ở đảo thánh Hélène, khi đã lột cái mặt nạ hoàng đế ra rồi, ông ta tìm lại được cái tâm hồn một chú thiếu úy, một cậu sinh viên chỉ mơ ước được sống ở Paris với ba các mỗi ngày và được coi Talma <sup>(1)</sup> đóng kịch Corneille.

Thế thì người nào mới thực là Napoléon? Hết thầy. Và trong con mắt của ông thì người nào cũng thành thực cả. Chúng ta đóng trò cho chúng ta cũng như cho những người khác. Khi đi qua dưới những ngọn đèn rọi của tình cảm và tuổi tác thì chúng ta thay đổi màu sắc y như các vũ nữ bận áo trắng mà hóa ra lúc thì vàng, lúc thì hồng, lúc thì xanh. Cái bản ngã còn trẻ trung của bạn bây giờ chế cười những đam mê của các ông già, nhưng sau này khi đi qua vùng ánh sáng của ngọn đèn rọi lão niên thì bạn cũng có những đam mê đó. Chức vụ cũng thay đổi con người nữa. Một thanh niên ngổ ngích nọ sau kỳ thi tú tài, đi diễn hàng một với bạn bè, nghênh ngang ngoài đường, thoi một cái bẻ quai hàm một thầy cảnh sát, có thể sau này thành một viên Chương ấn hay Chánh án tòa Thượng thẩm. Một thi sĩ trẻ nọ cay độc chế giễu viện Hàn lâm có thể một ngày kia mê mẩn tâm

(1) Một người đóng kịch (và viết kịch) rất nổi danh thời đó, sau được Napoléon nâng đỡ.

hôn bước vào viện trong tiếng trống thùng thùng và đọc bài diễn văn cảm ơn.

Chẳng những trong bản chất của bạn có cả mười, cả trăm người nó đợi phút nào đó, gặp những mối tình nào đó, tới tuổi nào đó, lãnh những chức vụ nào đó mới xuất hiện, mà còn nhiều con người khác nữa không bao giờ biết được. Có những người ngay từ hồi trẻ đã làm ra một thái độ, một bộ tịch và giữ mãi được thái độ, bộ tịch đó. Đôi khi thái độ, bộ tịch đó đẹp đẽ. Chẳng hạn thái độ, bộ tịch của con người minh triết, nghiêm nghị, trung tín, từ bỏ mọi thú vui mà hoàn toàn hy sinh cho hạnh phúc kẻ khác. Nhưng nghệ sĩ đóng cái vai trò lớn đó (và đóng một cách hoàn hảo) thỉnh thoảng cũng nghe thấy trong thâm tâm có tiếng như thầm: "Này cậu, bộ cậu tính làm tình làm tội cậu, suốt đời phải đóng cái vai đó sao? Cậu mà đóng cái vai Don Juan <sup>(1)</sup> và vai bọn vô luân cũng chán như người khác chứ đâu có kém, nếu cậu muốn... Và như vậy thú vị hơn nhiều. Biết đâu chúng? Có lẽ vai đó mà lại giống hệt hơn nữa đây." Lúc đó người ta mới lơ mơ nghĩ rằng đã làm hỏng đời mình, đã phải nhịn biết bao cái vui nhộn. Tại sao vậy? Tại bạn không còn dám lộ mặt nạ ra, cái mặt nạ mà mọi người đã quen nhìn và nhận ra bạn rồi, mà nó lại biểu hiện một phương

(1) Nhân vật tán gái trong truyền thuyết I-Pha-Nho, được nhiều văn sĩ châu Âu cho vào tiểu thuyết, kịch...

diện đúng với con người của bạn. Chỉ có mỗi một phương diện được thực hiện, còn biết bao phương diện có thể thực hiện được thì phải bỏ đi.

Hồi xưa, ở bên Anh, tôi được quen một thiếu phụ rất đẹp, e lệ gần như thành tật. Chồng bà ta rất thông minh làm cho sự lạnh lợi của bà ta gần như tắt hẳn. Nhiều ông mê vẻ đẹp của bà, hăng hái ve vãn bà; họ thất vọng vì thấy bà lạnh lùng và có vẻ lạnh lùng. Một buổi tối, một nữ chủ nhân ở Londres tổ chức một cuộc khiêu vũ giả trang. Do ngẫu nhiên tôi được ngồi cạnh một thiếu phụ thân thể tuyệt mỹ mà không vũ. Do phép lịch sự, tôi gọi chuyện với bà; bà đáp, rất thông minh và bạo dạn, đến nỗi tôi ngồi lại một lúc lâu, bị bà ta chinh phục. Khi biết chắc rằng đã làm cho tôi mê mẩn vì vẻ đẹp của thân thể cái duyên của câu chuyện, bà ta mới cười nằng cái mặt nạ lên. Tôi ngạc nhiên nhận ra bà bạn mến lệ và rất ít nói của tôi. Nhờ đeo mặt nạ mà bà đã đóng vai một người khác được. Mà người khác đó cũng chính là bà. Có lẽ vì những lý do như vậy mà các cuộc khiêu vũ giả trang ở Đại lịch trường hồi xưa rất được hoan nghênh. Còn gì thích thú bằng được quên mình trong một lúc để tìm lại được ở mình một con người khác hẳn con người thường ngày.

Đời sống là một cuộc khiêu vũ giả trang. Trong cuộc khiêu vũ đó có nên đeo hoài một mặt nạ không? Cái đó còn tùy thứ mặt nạ và tùy bạn nữa. Nếu mặt nạ

nào đó không hợp với bạn, nếu nó làm bạn đau khổ, khó chịu, nếu bạn có cảm tưởng rằng nó buộc bạn phải đóng một vai trò không thích hợp với bạn, thì cứ thử những mặt nạ khác. Cái món hàng đó ẽ hể ra đó. Bên cạnh cái mặt nạ nghiêm nghị của một ông lớn tương lai, đây là cái mặt nạ của một nghệ sĩ bạn một chiếc áo sơ mi phanh ngực lòa loẹt ô đỏ ô trắng; rồi đây là mặt nạ của vị bác sĩ tương lai cặp mắt soi mói sau đôi mục kính. Muốn thay đổi, còn kịp đấy. Nhưng này, coi chừng nhé! Hễ đeo mặt nạ thì là vào cuộc vũ đấ. Vì các mặt nạ khác sẽ tùy theo bề ngoài của bạn mà xét bạn. Bạn đương vô cuộc khiêu vũ của đời sống, nên lựa cho kỹ mặt nạ đi.



## CHÍNH TRỊ

Bạn sẽ làm chính trị không và dưới mặt nạ nào? Không làm chính trị là một cách làm chính trị. Là bảo: “Tôi không quan tâm gì tới châu thành của tôi, tới xứ sở của tôi, tới việc thế giới”. Là tránh né gió ngược, mỗi lúc chỉ tùy theo tư lợi nhất thời của mình mà lựa chọn hoặc chẳng lựa chọn gì cả. Là hi sinh những quyền lợi lâu bền của mình để được một sự yên ổn mong manh, vì những việc của châu thành, của xứ sở của thế giới đó là việc của bạn. Hoặc đó là chính sách của con chó chết bị dòng nước mạnh cuốn đi rồi một làn nước cuộn đánh tạt vào một chỗ nước tù. Nhưng bạn còn sống, sờ sờ đây mà; bạn sẽ lợi; bạn sẽ tự lèo lái bạn; vậy bạn sẽ làm chính trị. Không nhất định là thứ chính trị hoạt động, chiến đấu. Tôi chỉ xin bạn thu thập tất cả những yếu tố cần thiết để phán đoán, tóm lại để làm cái nhiệm vụ công dân của bạn.

Bạn vận động để có một chức vụ gì ư? Nếu vậy thì bạn phải lựa chọn. Tính tình của bạn cũng có thể hướng dẫn bạn được. Có những “con vật”<sup>(1)</sup> chính trị. Nếu bạn

(1) Animal: Tiếng nói đùa để trò người.

thích chiến đấu, nếu bẩm sinh bạn có tài hùng biện, nếu kinh nghiệm cho bạn thấy rằng mới tiếp xúc với quân chúng, và ở thời này còn quan trọng hơn nữa, mới hiện lên trên vô tuyến truyền hình, bạn đã gây ngay được ảnh hưởng, thì tại sao lại không vận động để có một chức vụ? Về chính trị, tôi ưa những nghề không mưu tính trước. Hôm nọ một người đã được bầu làm thị trưởng một thành thị lớn vì những lời nói trong phòng tắm ông ta không chảy nước. Ông ta tìm nguyên nhân, kiếm được cách kiểu chính và cải thiện được một công vụ quan trọng của thành thị. Thế là ông ta được dân chúng chú ý tới, tin nhiệm.

Herriot, giáo sư văn chương, hồi mới vào đời, nghĩ tới bà De Récamier <sup>(1)</sup> hơn là tới cái ghế thị trưởng thành Lyon. Rồi hoàn cảnh, lòng quý mến của nhân dân trong miền và một giọng tốt đã đưa ông ta lên chức đó. Nó là một bậc thang để ông leo lên nữa. Khi ông tỏ ra khéo cai trị trong một thành thị lớn, chính phủ trong thời chiến tranh giao cho ông bộ tiếp tế. Từ chức Bộ trưởng lên chức Thủ tướng, con đường đâu có xa. Nếu dơ thời vận (và được một bản năng giúp thêm vào) mà bạn đặt được chân lên bàn đạp rồi thì bạn sẽ theo cái vòng danh vọng một cách tự nhiên, chẳng khó khăn gì cả.

(1) Nghĩa là nghiên cứu về đời bà ấy, một người bạn thân của Chateaubriand khi về già.

Bạn có mong được quyền hành không nếu nó ở tầm tay bạn? Alain có tài hùng biện, có ý tưởng có lòng tin, mà quán tuyệt trường Đại học bình dân ở Rouen nhờ phép biện luận bóng bẩy của ông, có thể áp ủ và thực hiện mọi tham vọng được lắm chứ. Nhưng ông tự ngăn cấm mình điều đó. Trước hết ông muốn được là một người tự do. Được một đảng phái chỉ định, được một vị cầm đầu yêu mến, ~~nhất thì~~ mất cả tự do, vì phải làm vui lòng đảng và vị cầm đầu, nên Alain không thích. Với lại ông nghĩ rằng cần có ~~những~~ công dân bình thường mà tinh thần sắc bén để giám thị các ông lớn. Và ông muốn làm hạng công dân đó. Cũng do tinh thần đó mà trong thế chiến 14-18, khi tình nguyện đầu quân, ông từ chối mọi lon, trừ cái lon đội trưởng. Tôi cũng như ông ta, đã từ chối tất cả các chức vụ chính phủ tặng tôi, mặc dầu ~~những~~ chức vụ đa cao lại đẹp. Nhưng đó là những trường hợp riêng không thể nêu làm gương được; dân tộc nào cũng cần có những nhà chỉ huy hoạt động. Có lẽ bạn sẽ là một trong những nhà đó.

Nếu quả như vậy thì bạn nên theo sát những công việc thiết thực. Đối với một người cai trị một thành thị, hoặc ngay cả một nước nữa, điều quan trọng không phải là những cái nhân hiệu mà là những hành động. Đường sá cho tốt, bệnh viện thì tối tân, nhà cửa có đủ cho dân chúng, có sân thể thao, một rạp hát linh động, bấy nhiêu đủ cho bạn thành một thị trưởng tốt. Sự quốc phòng

được chu đáo, thích ứng, liên minh một cách khôn khéo, ngân sách không thiếu hụt, thuế má không quá nặng, có đủ trường tiểu học, trung học, đại học cho trẻ em và thanh niên trong tuổi đi học, một chính sách an ninh xã hội có hiệu quả mà không tai hại cho ngân sách, một sự công bằng cho mọi người ai cũng như ai, một sự bảo đảm những quyền của con người, như vậy đủ là chính thể tốt rồi. Bạn hỏi tôi: "Thế thì tôi ở phe hữu hay phe tả, điều đó không quan trọng ư?" Tôi đâu có bảo vậy. Nhưng tôi nghĩ rằng, ở Anh giữa một nhà bảo thủ cải cách và một nhà lao động ôn hòa, sự cách biệt không lớn lắm. Trong đảng phái nào (không kể những kẻ điên khùng và những quái vật) cũng có những tâm hồn cao thượng và những quân vô tài. Sự phân loại đó, theo tôi, quan trọng hơn là sự phân loại để đoán thành đảng xã hội và đảng cấp tiến, đảng cộng hòa nhân dân và đảng cộng hòa độc lập, M.R.P. và UNR. <sup>(1)</sup> Bạn đừng làm con người của một bè phái. Quốc gia là một thực thể hợp nhất, sự thịnh vượng của mỗi người tùy thuộc sự thịnh vượng của toàn dân. Nhưng con người cực đoan đã luôn luôn làm hại chính thể mà họ bênh vực.

Thứ nhất là bạn đừng nên có óc bè phái, có ác ý không chịu xét những thuyết đối lập. Bài xích những kẻ

(1) Mouvement républicain populaire: Phong trào Cộng hòa bình dân và Union nationale républicaine: Liên hiệp dân tộc cộng hòa.

không suy nghĩ như ta, vẫn dễ hơn là đánh đổ chủ trương của họ. Say mê chủ trương chính trị của mình, điều đó tự nhiên. Do đời sống của bạn mà bạn sẽ thành một người bảo thủ hoặc một người phản kháng. Nhưng bạn nên giữ tinh thần sao cho có thể phân biệt được trong tư tưởng của bạn đâu là chân lý đâu là thành kiến. Tôi biết nhiều người cuồng nhiệt bên một phương sách khi phương sách đó do đảng của mình đề nghị và tàn nhẫn bài xích *cũng phương sách đó* khi nó do đảng đối nghịch với mình đưa ra. *Coi chừng đấy*. Sự điên khùng và lòng thù oán không tạo được một chính sách. "Chỉ là một đầu mút thôi thì làm sao tỏ rõ sự lớn lao của mình được, phải cùng một lúc rờ cả hai đầu và chiếm được cái khoảng ở giữa hai đầu đó nữa chứ" (Pascal).

Tôi đã biết một thời mà ở phương Tây, chính thể đại nghị không bị bài bác. Ở Pháp, cho tới năm 1914, đại nghị thì chính thể đó đã thành công. Để tam Cộng Hòa đã dắt chúng ta tới vực của thể chiến thứ nhất với một quân đội ưu tú và những Đồng minh mạnh mẽ. Một người trong chính thể đó đang được nhận cái biệt hiệu là Cha của Chiến thắng <sup>(1)</sup> Rồi kể đó là một thời kém rực rỡ. Ở nhiều nước Âu Châu sự hỗn loạn trong các quốc hội đã gây nên những chính sách phát xít, những sự độc đoán xây dựng trên sức mạnh và bất chấp mọi

(1) Maurois muốn nói Clémenceau chăng?

quyền tự do của con người. Trong lúc đó thì ở Nga người ta bắt dân chúng phải nhận một chính sách khác, cũng không kém độc tài. Nhưng gương ngoại quốc đó đã phá sự thắng bằng bắp bênh của người Pháp. Một số người ở phe hữu thêm chính sách phát xít đương thắng lợi; một số người cực tả từ chính sách xã hội đại nghị nhảy qua chính sách chuyên chính của Staline. Vì vậy mà nước Pháp bị chia rẽ, chia xé và cuối cùng thể chiến thứ nhì thì suy nhược, mất tin tưởng. Sau chiến tranh, Đế tứ Cộng hòa (mặc dầu có vài nhà có ~~giả trí~~) cho dân chúng thấy rằng nếu nước Pháp muốn có một chính quyền vững thì cần phải thay đổi hiến pháp. Hiến pháp 1958 là để thỏa mãn nhu cầu đó. Cũng như mọi hiến pháp, người ta có thể giải thích nó đúng hay sai. Cứ như hiện nay thì tôi nghĩ rằng nó là một phương tiện có thể dùng được.

Nó tăng cường quyền hành pháp. Điều đó cần thiết. Các điều kiện kỹ thuật đã thay đổi. Sự tổ chức một quốc gia mỗi ngày mỗi phức tạp, nên cần có những kế hoạch dài hạn. Làm sao có thể thực hiện các kế hoạch được nếu các ông bộ trưởng luôn luôn bị uy hiếp, đổi từ bộ này qua bộ khác? Nhưng chính thể dân chủ Tây phương của chúng ta vẫn còn mong rằng quốc hội giữ quyền kiểm soát; chúng ta muốn rằng một dân biểu vẫn còn là người liên lạc giữa dân và chính quyền, đôi khi là một người bênh vực dân nữa; chúng ta muốn rằng tự do tư tưởng và tự do ngôn luận được duy trì; chúng ta muốn

rằng nếu dân chúng do những cuộc bầu cử tự do không còn tin cậy một chính thể nào nữa thì chính thể đó phải tuân ý dân; chúng ta muốn rằng mọi công dân được bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt sang hèn, chủng tộc hay tín ngưỡng; chúng ta muốn rằng chính quyền nào không tôn trọng nguyện vọng của đa số có thể bị lật đổ một cách hợp pháp; nhưng chúng ta cũng muốn rằng cái quyền được lật đổ chính quyền phải được qui định một cách nghiêm khắc. Một đạo luật về sự li dị không thể cho phép hai bên vi một lúc tính tình bất thường mà phá một giao ước trang nghiêm, tức hôn nhân; một đạo luật hiến pháp cũng phải đứng nên để cho lương viện bốc đồng lên mới được.

Jacques Rueff viết: "Vấn đề chính của chính quyền ở mọi thời là thẩm định cái phân lượng quá khứ có thể chấp nhận trong hiện tại và cái phân lượng hiện tại mà người phải để cho nó tồn tại trong tương lai." Ý kiến đó đúng và bạn sẽ thấy rằng cần phải chấp nhận trong hiện tại một phân lượng quá khứ. Một quốc gia không thể bắt đầu tiến từ con số không, cũng không thể từ bỏ hết những cái mà các thế hệ trước xây dựng. Các công trình lớn lao chính là những biểu tượng bền vững đấy. Cách mạng Pháp đã bảo tồn điện Versailles; cách mạng Nga đã bảo tồn điện Kremlin và điện Pétersbourg. Thời Vương chính trùng hưng và thời Cộng hòa đã duy trì những thiết chế tốt đẹp nhất của thời Đế Chính: quận

trường, Hội đồng Quốc gia, Đại học, Bắc đấu bội tình. Thế hệ của bạn cũng nên sáng suốt như vậy. Một chế độ nào đó mà đứng được lâu thì đã là được bảo đảm về hiệu lực rồi đấy. Nó đã gây được những thói quen khó mà nhổ đi được. Rán giữ lấy những nghi lễ truyền thống. Nếu bạn bỏ nó đi thì sẽ phải tạo những nghi lễ khác không tốt đẹp gì hơn đâu. Lyautey nói: "Tôi đã ăn hết thịt con tôm rông, nhưng tôi giữ cái vỏ nó lại". Bạn nên bắt chước ông ấy; giữ cái cốt cách bên ngoài của cơ cấu quốc gia: như vậy bạn sẽ được tự do nhiều hơn để thay đổi cái gì bạn cho là lỗi thời.

Bạn sẽ muốn mị dân đấy. Chính sách đó đánh vào những dục vọng của dân chúng và để thắng lợi hứa *tất cả* những cái mà mọi người mong muốn, mặc dầu kẻ mị dân biết rằng không sao thực hiện được lời hứa của mình. Nói láo như vậy có thể thành công được nhất thời, nhưng rồi dân chúng sẽ bất bình bưng bình dậy và gây ra hoặc một phản ứng (như ngày Thermidor, Brumaire <sup>(1)</sup>) hoặc nếu kẻ mị dân mặc dầu thất bại mà vẫn cố bám lấy quyền hành, thì sẽ đưa tới một chính thể độc tài. Vậy bạn đừng ngạc nhiên rằng tôi khuyên bạn tránh mọi lối mị dân. Đôi khi nó tạo được những thành công cá nhân, nhưng không bền. "Cối xay của các vị thần xay chậm đấy nhưng

(1) Thermidor: Ngày 27-7-1794 Robespierre bị lật. Brumaire: Ngày 9-11-1799, Bonaparte đảo chánh.

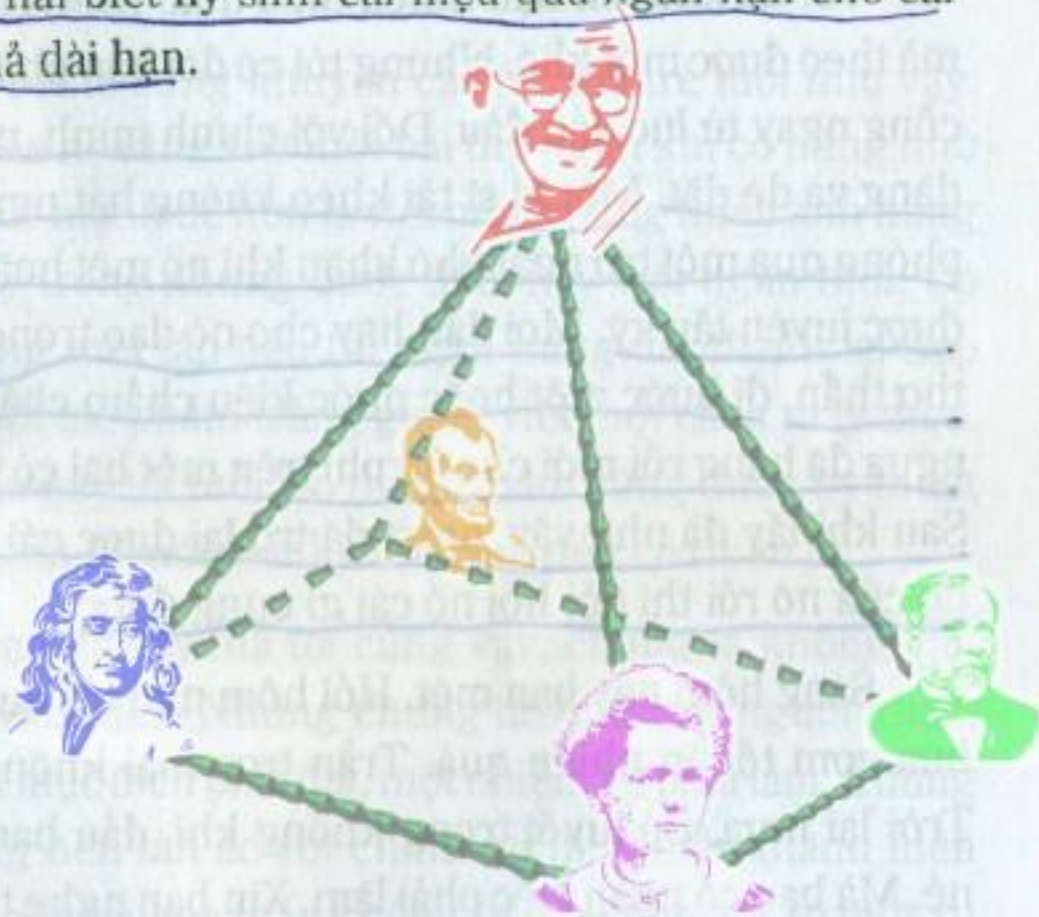
xây cực min". Sớm muộn gì thì nhưng lời hứa hao cũng  
gây sự bất bình và phản kháng. Xét cho cùng thì chỉ có  
sự thành thực là thắng lợi lâu bền.

Bạn sẽ thấy rằng sự hiệu quả và sự thuần chính thường xung đột với nhau. Một nhà mác xít mà lòng thuần chính thì không chấp nhận chính sách nhượng bộ của các người chỉ huy về kinh tế thị trường <sup>(1)</sup> để cho có nhiều hậu quả. Nhưng nếu không nhượng bộ thì tất cả chế độ sẽ sụp đổ. Nhưng người thuần chính của Cách mạng Pháp đã đẩy Cách mạng vào tay Bonaparte. Vậy thì làm sao tìm được thể thống giữa sự hiệu quả và sự thuần chính? Tất nhiên, tất cả đều tùy thuộc hoàn cảnh, nhưng trước hết bạn phải phân biệt được thể nào là thuần chính thật và thuần chính giả.

Cụm nhất định tuân theo một học thuyết, bất chấp sự việc thì không phải là thuần chính nữa mà là bướng bỉnh. Marx, một người rất thông minh, đã suy luận từ những sự thực về kinh tế ở thời ông ta mà dựng nên một chế độ. Ngược lại, thuyết tự do thuần túy ngày nay không thể áp dụng được nữa, mà cũng không áp dụng nữa. Chủ quyền đất đai, chủ quyền thương mại đã bị bài bác và sẽ phải tu chỉnh ngay cả trong những nước gọi là "tự do xí nghiệp". Cố bênh vực một chế độ mà chống với

(1) Economie du marché: một chính sách kinh tế chủ trương tự do sản xuất và bán theo nhu cầu trên thị trường.

kinh nghiệm thì không phải là thuần chính mà là ngu ngốc. Cũng vậy, bạn phải phân biệt hiệu quả thực và hiệu quả giả. Theo cái chính sách bất đắc dĩ liên kết với phe địch nguy hiểm nhất của mình để được đa số, thì không phải là có hiệu quả thực mà là tự đặt mình vào cái tình trạng nguy tạo, bấp bênh không sao cầm quyền được. Phải biết hy sinh cái hiệu quả ngắn hạn cho cái hiệu quả dài hạn.



## LUYỆN TẬP

Tôi đã khuyên bạn nhiều điều quá. Khuyên thì dễ mà theo được mới khó. Nhưng tôi có đòi bạn phải thành công ngay từ lúc đầu đâu. Đòi với chính mình, phải dịu dàng và dè dặt. Một kỵ sĩ tài khéo không bắt ngựa phải phóng qua một trở ngại khó khăn khi nó mệt hoặc chưa được luyện tập kỹ. Mỗi đầu hay cho nó dạo trong rừng, thơ thẩn, đi bước một hoặc nước kiệu chậm chậm. Khi ngựa đã hăng rồi mới cho nó phi trên một bãi cỏ phẳng. Sau khi lấy đà như vậy, ngựa đã trở lại được cái phong độ của nó rồi thì đòi hỏi nó cái gì cũng được.

Sáng hôm nay bạn mệt. Hối hôm ngủ trễ quá hoặc bữa cơm tối ăn nhiều quá. Trằn trọc mãi không ngủ. Trời lại mưa. Có tuyết trong không khí, đầu bạn nặng nề. Mà bạn có ngàn việc phải làm. Xin bạn nghe tôi: nên bắt đầu bằng công việc dễ nhất. Bạn cũng vậy, cần phải lấy đà. Bạn hãy dặt cơ thể và tinh thần của mình vào những con đường dễ dàng trước đã.

Trong nghề viết văn của tôi, tôi áp dụng qui tắc đó. Hôm nào mà tôi thấy không vui vẻ ham viết thì tôi không

thuật lại một chuyện cần tất cả năng lực của tôi. Tôi kiểm một cuốn sách đọc lại vài đoạn hay để làm mẫu mà noi theo. Hoặc tôi làm một công việc nào dễ nhất như viết một bức thư, một bài báo. Thì giờ dùng như vậy không phải uổng đâu. Bề gì cũng phải làm những việc đó kia mà. Làm cho xong đi, cũng như dọn đường cho tương lai vậy.

Goethe cũng khuyên các tác giả trẻ tuổi như vậy. Ông bảo họ rằng viết một bài thơ ngắn khi có hứng nhờ cảm xúc mạnh mẽ hơn là viết một trường thiên anh hùng ca. Vậy trong những bước đầu, hãy viết ngắn thôi. Có thể rằng một tập tiểu thi ngẫu hứng mà thành lại đẹp hơn một tác phẩm tràng giang viết một cách máy móc. Đợi sau này tới tuổi lão thành, nắm vững được kỹ thuật rồi, người ta mới viết kịch *Faust*, nếu có thiên tài.

Bạn đã vậy mà tôi cũng vậy, chúng ta không viết kịch *Faust* đâu. Nhưng chúng ta, như mọi người khác, có một mục đích phải đạt, một nhiệm vụ phải làm. Chúng ta đừng nên tàn ác với chính mình. Nhiều thanh niên mới bước đầu mà thấy không thành công, đã có một xu hướng muốn tự coi thường, tự chê mình; họ bảo: "Không khi nào mình làm được cái gì cho tài khéo cả". - "Mình không đủ can đảm, không đủ thông minh". Họ nhận xét một người bạn có thiên tư hơn và nghĩ bụng: "Anh ta thật là may mắn! Thành công như chơi vậy".

Đôi khi cũng đúng đấy. Tôi biết một thủ khoa của trường Bách khoa <sup>(1)</sup> chẳng học hành gì cả, gần suốt ngày chỉ chơi dương cầm mà hễ lên bảng là phát minh lại được môn toán. Nhưng những phép màu đó đâu phải là luật chung. Với lại chúng ta biết gì đâu về cách người khác làm việc. Bạn đâu biết được những thất bại, nản chí của họ. Có lẽ họ cũng đã, như bạn, cố thử đạt một cách quá mau một mục đích quá xa mà bạn không biết đấy. Rồi họ đã khôn hơn, đã tự lượng sức đúng hơn, đã lựa một mục tiêu gần hơn và bây giờ làm cái việc vừa sức họ đó một cách rất khéo. Bạn nên bắt chước họ. Nên biết cái tiết điệu thích hợp với bạn. Nên tìm cái độ sâu của bạn. Có một mức hoàn thiện cho mỗi sinh vật. Spinoza bảo mức hoàn thiện của con người khác mức hoàn thiện của con ngựa. Mức hoàn thiện của bạn khác mức hoàn thiện của một vị thánh. Bạn hãy luyện tập trên những bãi cỏ phẳng đi đã. Sau này sẽ xông tới các trở ngại.

Người ta thường bảo rằng thanh niên có tính tự đắc. Nói vậy. Nhiều thanh niên tự nghĩ ngờ mình lắm. Nhưng bạn trẻ tự đắc hoặc hóa ra gây gổ thường là những kẻ đau khổ vì mặc cảm tự ti. Họ khoe những tài giỏi của họ mà họ biết là tưởng tượng cả, để rán được vững lòng

---

(1) Ecole Polytechnique, một "trường lớn" nổi danh vào bậc nhất của Pháp.

đấy thôi. Họ phá phách vì không biết kiến thiết. Bạn nên tự xét mình cho đúng, đừng khoan quá, đừng nghiêm quá. Bạn phải sáng suốt phân biệt công việc nào hợp với bản năng của mình và công việc nào mình làm không nổi. Rồi do kinh nghiệm, do quen tay, những phương tiện của bạn sẽ tăng lên. Bạn nên tin ở mình. Và nhất là đừng bao giờ nói xấu mình. Thiên hạ sẽ tin lời bạn đấy.

Cứ thùng thẳng mà tiến. Khi bạn nhóm lửa trong lò, mới đầu bạn đặt vào lò mấy miếng giấy rồi vài thanh củi nhỏ dễ cháy. Khi một ngọn lửa tươi và sáng đã bốc lên, reo lên, có vẻ mạnh rồi, bạn mới thử đốt một khúc củi vào. Nếu khúc củi này cũng nổ let đẹt, cháy lấp lánh, bạn đốt thêm khúc thứ nhì. Rồi khúc thứ ba, và bây giờ lửa trong lò đã cháy đều. Nếu bạn vội vàng đốt ngay mấy khúc củi bự nó đè bẹp những thanh củi nhỏ mới bén thì những thanh này sẽ tắt ngúm mà lửa không sao nhóm được. Hình ảnh đó khá đúng với việc xảy ra trong đời người. Bạn có một việc phải làm ư? Hãy bắt đầu bằng cách sửa soạn những việc cần thiết đã, như vậy là nhóm những thanh củi nhỏ đấy. Rồi mới chất thêm những cành cây nhỏ cho lên ngọn. Sau này sẽ đốt những khúc cây lớn vô. Không vậy thì không bao giờ thành việc.

Một thí dụ: bạn biết một thương điểm nợ lớn gán

bằng cả một khu ở Paris. Bạn biết bước đầu của hàng đó ra sao không? Mới đầu chỉ là một tiệm nhỏ, chủ tiệm phải làm lấy đủ mọi việc. Lăn lăn công việc phát đạt, ông ta sang được những cửa hàng bên cạnh, và sau cùng đạt được cái thế đồ sộ như vậy. Khởi sự một cách khiêm tốn thì sẽ hoàn thành một cách vẻ vang. Bạn bảo: “Nhưng trong tình lý tôi, tôi thấy đại thương điểm đó dụng ngay một lần một chi điểm vĩ đại. Như vậy là bắt đầu bằng những khúc củi lớn đấy chứ.” Không, vì đã có sẵn cái ngọn lửa của thương điểm ~~me~~ kia kia. Bạn liệng một khúc củi vào cái lò cháy rục thì chắc chắn là khúc củi sẽ cháy. Nhưng mới đầu là cái tiệm nhỏ, là những thanh củi nhỏ.

Tôi đã kinh nghiệm điều đó trong công việc đồng áng. Để cho nhiều gia đình có công ăn việc làm, tôi bắt buộc phải khai khẩn một nông trại và tôi đã hỏi ý kiến các nhà chuyên môn. Họ khuyên tôi làm những việc lớn lao. Tôi phải mua cả một bảy cừ, phá các đồng cỏ, khai hoang đất đai. Công việc đó thất bại. Tôi chịu đựng nổi vì tôi kiếm ăn bằng nghề khác. Nếu tôi chỉ làm nghề nông thôi thì tôi đã phá sản rồi. Tại sao? Tại các nhà chuyên môn của tôi tham quá, muốn ngốn cho nhiều. Cừu, phải nhiều năm sinh sản rồi mới thành một bảy được. Một khu đất cũng lớn dần như một sinh vật. Không nên bóp nghẹt nó bằng dự án quá lớn.

Đừng dứt vô nhiều khúc củi quá. Trong chuyện tình ái thì cũng vậy. Nếu bạn cưới vợ mà nhóm ngay một ngọn lửa luyến ái bùng bùng thì rất có thể làm cho ái tình tắt ngúm đấy. Dĩ nhiên, nếu trước khi cưới, lửa luyến ái đã bùng lớn rồi thì chỉ cần giữ gìn ngọn lửa thôi. Nếu hôn nhân của bạn dựng trên tình bạn bè, lòng quý mến lẫn nhau thì bạn nên hãy đốt những thanh củi nhỏ nhỏ đã ân cần vui vẻ với nhau, tìm những thị hiếu chung. Rồi khi một ngọn lửa tình sang đã bắt đầu reo lên thì lúc đó bạn sẽ không ngại gì nữa mà những khúc củi lớn của tình luyến ái sẽ không làm tắt lửa lòng đâu. Nhóm một ngọn lửa, dù trong lò, lửa ái tình hay lửa thiên chức, là cả một nghệ thuật cần khéo léo, chú ý và kiên nhẫn.



## ĐỨC TIN

Chắc bạn nghĩ thầm: “Một người không thể tìm thể Tuyệt Đối thì còn có gì mà nói về đức tin?” Nào chúng mình thử xét qua xem sao. Trước hết bạn sẽ nhận thấy rằng tôi không khi nào khuyên bạn bỏ đức tin nếu bạn đã sẵn có nó. Khi nào bạn hiểu rõ đời tôi, bạn sẽ biết rằng có nhiều người đàn bà tin đồ sống bên cạnh tôi mà đức tin của họ chẳng những không mất lại còn vững thêm lên nữa. Vài người trong số những bạn thân nhất của tôi rất mộ đạo Công giáo, vài người khác theo đạo Tin Lành, lại có người theo đạo Do Thái mà giữ đúng giáo qui. Không khi nào có sự xung đột tôn giáo làm tổn hại những tình qui mến nhau đó. Bạn bảo: “Nếu vậy cụ định nghĩa đức tin ra sao và cụ khuyên bảo gì tôi về đề mục đó?”

Định nghĩa của tôi là định nghĩa của Alain: *«Có đức tin là mặc dầu không có chứng cứ, hay cả khi có những chứng cứ ngược lại mà vẫn muốn tin rằng con người có thể tạo được vận mạng của mình, mà luân lý không phải là một tiếng hão huyền. Cái vọng lâu của đức tin, cái chỗ*

thâm kín nhất của nó, chính là cái tự do, và phải tin ở tự do, vì không tin ở tự do thì không thể có tự do được." Định nghĩa như vậy thì đức tin làm sao có thể thích hợp với đạo Ki Tô, mà ngay từ hồi mới sanh, đã là tôn giáo của bạn rồi? Tôi cho rằng thích hợp được lắm vì đạo Ki Tô khi đã coi Chúa là vạn năng rồi lại để ngài trút bỏ cái quyền tối thượng của ngài đi mà trả cho con người cái ý chí tự do của con người.

Cái tôn giáo thờ đấng Độc Nhất, theo tôi, có vẻ lộn xộn. Làm sao có thể quan niệm được đấng Độc Nhất Toàn Tri đã tạo rồi sắp đặt thế giới, rồi lại nghe những lời cầu nguyện mà thay đổi công trình Sáng Tạo của ngài để làm vừa lòng loài người mà ngài tạo ra. Tôi không tin rằng bạn tưởng tượng đấng đó là một vị Cha vĩnh cửu râu bạc phơ sống ở trên các tầng mây và các dải ngân hà. Cái gì đã là Toàn thể thì không thể hỗn hợp với một phần tử của cái Toàn thể đó. "Vậy thì Thượng Đế là gì? Thánh Linh là gì?" Bạn hỏi tôi như vậy là phải, nhưng sức thông minh yếu ớt của ta làm sao có thể quan niệm được Thánh Linh gồm cả dĩ vãng, hiện tại và tương lai, gồm cả cái vô cùng nhỏ và vô cùng lớn? Khi chúng ta nói Thánh Linh thì chúng ta nghĩ gì? Mà có phải là suy nghĩ không chứ?

Để kéo con người và Thượng Đế lại gần nhau, để con người có thể cho danh từ đầy quyền uy đó một thực

thể, đạo Ki Tô đã kiếm ra quan niệm Người - Thượng Đế. Các Kinh Phúc Âm đều kể chuyện một vị hoàn toàn nhân từ, công bằng và sáng suốt, làm gương mẫu cho mọi người, và là Thượng Đế bằng xương bằng thịt. Ở giữa đường từ tôn giáo thờ đấng Độc Nhất tới tôn giáo thờ vật, <sup>(1)</sup> tín ngưỡng đó tỏ ra thích hợp với nhu cầu của một phần nhân loại. Bạn tìm một cuốn chỉ đạo tinh thần; và bạn có cuốn *Noi gương Ki Tô*. <sup>(2)</sup> Bạn mong rằng những kẻ bị nhục được vưng lòng mà bọn quyền thế bị hạ xuống, bị nhục. Mà Thiên nhiên - Thượng Đế <sup>(3)</sup> giảng sanh, trần như nhộng, nghèo khổ và yếu ớt. "Các bạn khóc lóc thì lại với vị Chúa đó vì ngài cũng khóc lóc".

Quần chúng La Mã rồi tới quần chúng các dân tộc da man, theo đạo đó đã hiểu như vậy. Rồi sau vì đâu mà Giáo Hội hóa ra mạnh quá, giàu quá, cố chấp quá, vì đâu mà Giáo Hội chịu câu phúc cho những con người tàn bạo, hiếu chiến, vì đâu mà Giáo Hội ngược đãi, hành hạ, hà hiếp, độc sứ bạn sẽ hiểu; nhưng phong trào đó không phải là không chuyển ngược lại được, cứ coi thời hiện đại thì rõ. Ở thời này chúng ta thấy những vị Giáo hoàng đại trí đại đức trở ngược về nguồn đức tin, phụng

---

(1) Như thờ bò, thờ rắn, thờ cá sấu...

(2) Imitation de Jésus Christ, có lẽ viết trong thế kỷ XIV hay XV, chưa rõ tác giả là ai.

(3) Trò Chúa Ki Tô khi còn nhỏ.

sự hòa bình, khuyên tin đồ trở về lối sống nghèo trong kinh Phúc Âm, và yêu những anh em khác đạo. “Đặc tính giáo hoàng” không phải là cái quyền uy ở trên cao của một ông chủ tịch Tổng Giám Đốc, “mà trái lại là sự khiêm tốn của một người cúi mặt xuống, của một người không có quyền hành và không muốn có quyền hành”.

Bạn may mắn được sống trong cái thời mà tin lành đó đương truyền bá. Bạn nên nhận định sự quan trọng của nó. Cái thời các vị cổ đạo trong tiểu thuyết của Stendhal, thỏa mãn đội thử chiếc mũ tế, hoặc cái thời Đại Pháp Quan của tôn giáo, đã xa lắc xa lơ rồi. Một điều đáng khen nữa là người ta đã gắng sức đem sự bình đẳng vào trong tôn giáo, trừ diệt sự phân biệt giai cấp trong các buổi lễ. Bạn có lý mà cho rằng Giáo Hội đã thay đổi như vậy (đúng hơn là đã trở về nguồn như vậy) là một trong những sức mạnh tinh thần của thời đại chúng ta. Vậy thì tôi sẽ khuyên bạn lần tràng hạt mà đọc kinh, và hành hương “theo các bà chất phác” ấy chẳng?

Riêng phần tôi, không bao giờ tôi làm thế cả; như vậy không có nghĩa rằng tôi chê bai các bà đó. Một cuộc hành hương có thể là một kinh nghiệm lớn lao và cao cả đối với một người coi nó là một cơ hội để hy sinh, trầm tư. Nếu có những người tìm được sự bình tĩnh của tâm hồn trong khi đọc kinh, làm lễ, “hoặc do tình cảm, hoặc do nghi ngờ sự sáng suốt của chính mình, thì tôi không

cho rằng nên văn minh dễ tiêu trảm này của chúng ta sẽ vì vậy mà lâm nguy", miễn là những kẻ thích lối tu hành đó thấy cái thực chất của tôn giáo, cái khả năng tu tiến để tự mình vượt mình được. Tóm lại, để kết luận về điểm đó, tôi khuyên bạn: "Nếu bạn là một tín đồ (đạo Ki Tô hay đạo Do Thái, đạo Hồi Hồi hay đạo Phật) thì bạn cứ giữ đạo, mà tìm trong tôn giáo sự tự sáng tạo lấy mình và sự tìm ra Thượng Đế ở trong bản ngã của mình. Nếu bạn không phải là tín đồ thì cứ thành thực, đừng giả bộ làm một tín đồ. Còn nhiều con đường khác".

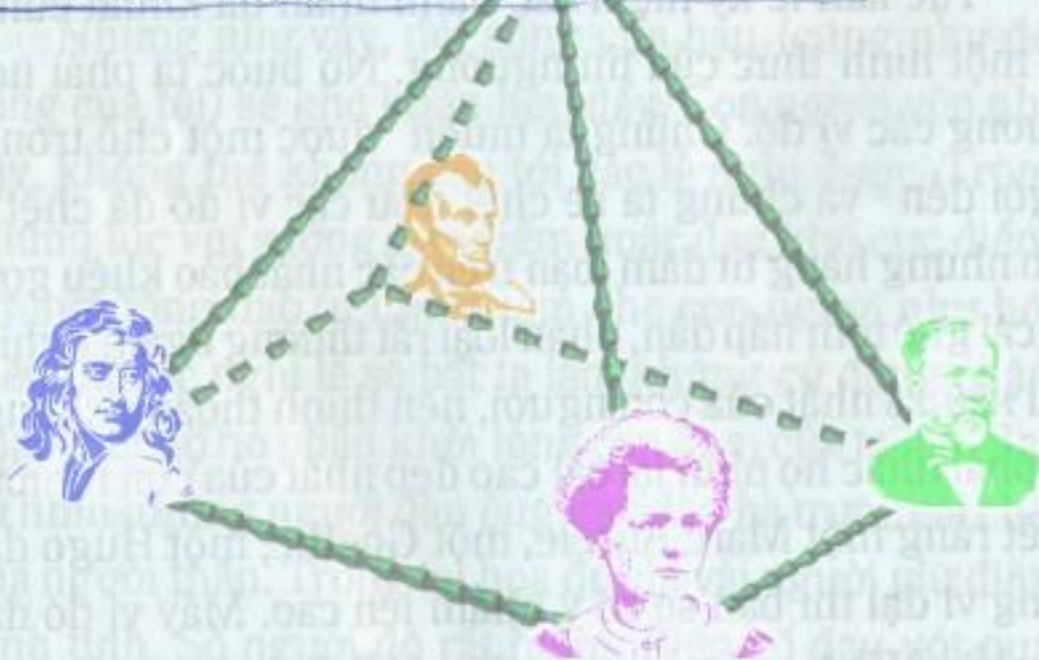
Nhưng như vậy, đời sống của bạn (cũng như đời sống của tôi) sẽ khó khăn hơn đây. Con người vốn như vậy, không thể không cần tới các lễ nghi được. Trong những lúc vui sướng cực điểm hoặc đau khổ cực điểm, những động dao tự nhiên làm cho con người như hóa điên thì các nghi lễ sẽ bắt ta làm những cử động chậm chạp tới độ nó phần khởi lòng can đảm của ta lên. Bạn cứ nhìn những người đàn ông hay đàn bà trước cái chết của người thân. Trong tai họa đó chỉ vài người giữ được bình tĩnh. Số người đó rất hiếm. Biến cố đau xót quá; gần như không làm sao tin được rằng mới hôm qua người thân của ta còn nhận những lời tâm tình của ta, còn làm cho đời ta chứa chan hạnh phúc mà bây giờ bỗng thành một cái xác cứng và lạnh ngắt rồi sắp thối nát, tan rã. Thật là không hiểu nổi, thực là kinh khủng, trí óc ta rối loạn, chấn động, không chịu chấp nhận nó, ta thất vọng,

gào khóc. Lúc đó cần có lễ nghi. Cái xác đáng thương và ghê gớm kia được đặt lên một chiếc nhà táng cao; chung quanh bày hoa và đồ cúng để cho nó còn được gần với đời sống, khỏi cách biệt quá. Trong lễ Siêu độ long trọng, còn nghe thấy tiếng khóc thảm thiết nhưng không rối loạn nữa nhờ tiếng nhạc. Nỗi đau khổ của ta cơ hồ như gần chung với cái trang nghiêm. Đám đông yên lặng đứng có trật tự sau quan tài làm cho tiếng khóc im bật. Chưa hết đau khổ, nhưng đã nén được đau khổ.

Tục làm lễ kỷ niệm các danh nhân đã khuất cũng là một hình thức của tín ngưỡng. Nó buộc ta phải noi gương các vị đó. Chúng ta muốn "được một chỗ trong ngôi đền - và chúng ta sẽ chết như các vị đó đã chết". Do những hàng tit dăm loạn trên các nhật báo kêu gọi, bị cái ghê tởm hấp dẫn, nhân loại rất thường ngắm nghía cái xấu xa nhất của con người, nên thỉnh thoảng chúng ta phải nhắc họ nhìn lại cái cao đẹp nhất của con người. Biết rằng một Marc Aurèle, một Goethe, một Hugo đã sống vĩ đại thì bạn sẽ có ý nhắm lên cao. Mấy vị đó đã lầm lỗi ư? Không được hoàn toàn ư? Nhất định rồi. Nhưng cái đẹp của tục kỷ niệm danh nhân là trong những cuộc lễ đó người ta chỉ nhắc lại những truyền kỳ, những cái tốt đẹp nhất, *legenda* <sup>(1)</sup> những điều cần phải đọc. Truyền

(1) Truyền kỳ, tiếng Pháp là *légende* mà *légende* gốc ở tiếng La tinh, *legenda* nghĩa là điều cần phải đọc.

kỳ tạo anh hùng; <sup>(1)</sup> đồng thời nó cũng sẽ đào tạo tâm hồn của bạn nữa. Tôi khuyên bạn dự các cuộc hành hương tinh thần đó, rồi hoặc ngẫu nhiên nhân các ngày lễ kỷ niệm, hoặc cố ý tìm những tác phẩm lớn để đọc, mà ôn lại các biến cố lớn, tới những giáo đường vô hình, ở trong lòng người, để bồi bổ sức mạnh tinh thần và xác tín rằng con người chỉ là một thứ sâu bọ nhỏ nhit hiểu biết chẳng được bao mà lại được rất nhiều. Bạn giữ lòng tin thì sẽ được cứu rồi. Một lòng tin cương quyết làm cho đối tượng mà mình tin hóa ra sự thực. <sup>(2)</sup>



(1) Nghĩa là có được hậu thế chép lại chuyện lạ thì mới lưu danh anh hùng.

(2) Nghĩa là cứ tin là có thì sẽ có.

## ĐỜI SỐNG CHÂN CHÍNH

Bạn đã xin tôi khuyên bảo về cách sống. Tôi đã răn đem kinh nghiệm bản thân chỉ lại cho bạn; tôi còn cần phải phân biệt cái khôn sơ đáng với cái gì khác cao hơn nó. Công việc thì nhất định là phải làm rồi; nhưng cái vinh dự trong xã hội, có lẽ cũng cần phải kiếm lấy ít nhiều để khỏi phải bận tâm về nó; nhưng tín ngưỡng về tôn giáo, tôi đã nhắc cho bạn thấy nó có thể giúp bạn ra sao; nhưng quyết định về chính trị thì phải lựa chọn đi, vì xã hội sẽ không được cai trị thì sẽ lâm vào một cảnh hỗn loạn tàn đôn. Nhưng cái cốt yếu của đời người không phải ở đó.

Một đêm hè, ngồi một mình dưới vòm trời đầy sao, bạn tự vấn tâm lại đi. Bạn đặt mọi vật vào vị trí đúng của nó. Bạn nghĩ tới những kẻ tự cho mình là lớn, tới những kẻ quyền cao chức trọng bạn nhưng bộ đồ thuê lớp trong lớp ngoài, đầy những thành tích cùng huy chương. Bạn nên nhớ rằng dưới lớp quần áo chói lọi, lũng lảng đó, chỉ là những cơ thể giống cơ thể của bạn. Tôi nói gì vậy? Giống ư? Không, vì bạn còn trẻ, mảnh mai, có bắp thịt.

Họ già rồi, bụng họ như cái trống, bắp thịt của họ nhão nhẹt chống đỡ họ không nổi; da họ nhúm nhó lại như những tấm da phủ chân, nhưng miếng vải nhét khe cửa, những lần xếp.

Vậy mà một số những người đó vẫn là những bậc đại tài trí. Bạn nên trọng tuổi tác và tài năng của họ nhưng đừng nên coi họ là những sinh vật khác loài với mình, bất tục. Đa số cũng khổ sở như ai vậy, cũng bất mãn và tiếc cái tuổi xuân đã qua. Dù họ thông minh tới mấy thì hầu hết cũng say tại hàng biện huyênh hoang của mình, cũng mê những chủ nghĩa, lý thuyết trừu tượng mà quên sống, và cái đó mới tai hại. Nếu họ không sống trong cái thế giới hư ảo mà lòng đam mê những cái đó tạo ra, nếu họ biết đắm mình trong đời sống hằng ngày rất khó khăn của những kẻ khốn khổ thì họ đã biết đoàn kết nhau để cải tạo xã hội rồi. Nhưng họ lại có nhiều tham vọng và nhiều cảm thù; họ gây nên những cuộc xung đột vô ích. Vì vậy mà có biết bao nỗi khốn khổ! Nếu họ tưởng tượng một cách mạnh mẽ cảnh những thanh niên hấp hối trong một khu ruộng ngập nước tù, thì có gì mà họ không làm để tránh những chiến tranh vô ích. Nhưng cặp mắt đã suy của họ có nhìn thấy gì đâu; lỗ tai đã ngạnh kết của họ có nghe thấy gì đâu. Cho nên mới đổ biết bao nhiêu máu!

Đời sống chân chính bạn ngó kia, nó ở bên cạnh

bạn đó. Nó ở trong những đóa hoa trên bãi cỏ của bạn, trong con rắn mỗi nhỏ sưởi nắng trên lan can của bạn, trong những em bé âu yếm nhìn mẹ, trong những cặp tình nhân ghì chặt lấy nhau, trong tất cả những căn nhà nho nhỏ kia tại đó vợ chồng con cái rón kiểm ăn, yêu nhau và du hí. Không có gì quan trọng bằng những kiếp sống tầm thường đó. Cộng những kiếp người đó lại thì thành nhân loại. Nhưng loài người dễ bị gạt lăm. Vì vài danh từ không được định nghĩa, người ta chém giết nhau, tưởng mình là bị ngược đãi rồi căm thù nhau. Bạn nên dùng tất cả khả năng của bạn mà cố kéo họ về đời sống chân chính, về những thú vui, những tình yêu giản dị.

Và chính bạn, bạn nên lựa chọn, nên sống chứ đừng đóng một vai trò mà chính bạn cũng không tin, trong một hài kịch bi đát làm gì. "Đời sống ngắn ngủi quá, không thể bị tiêu diệt".



## KẾT LUẬN

### Viết theo thể vấn đáp

- Những lời khuyên của cụ hợp lý lắm; tôi ngờ rằng người ta không theo.

- Tôi có buộc ai theo đâu, cũng không bỗng dưng khuyên ai cả; người ta nhờ tôi chỉ bảo mà.

- Nó hợp với tuổi của cụ, không hợp với thanh niên. “Lời khuyên của một ông lão như mặt trời mùa đông; có chiếu sáng mà không sưởi ấm”.

Chính tôi cũng đã bảo rằng khi đi qua dưới bóng đèn rọi của các tuổi kế tiếp nhau trong đời người thì tính tình, đức tốt tật xấu của con người đều thay đổi.

- Vâng, cụ có nói như vậy thật, nhưng như vậy thì tại sao lại còn khuyên một kẻ đương ở dưới “ngọn đèn rọi Thanh niên” phải tiết độ, ôn hòa? Lòng họ sùng sục những dục vọng và cuồng tín thì làm sao họ có thể hiền triết theo cái kiểu Marc Aurèle được? Nhất là ở thời đại chúng ta. Cụ cũng biết rằng cụ là người đồng thời với bọn «beatnik», bọn thanh niên thịnh nộ, bọn

“blouson noir”, bọn “provo”. <sup>(1)</sup> Cái đạo khắc kỉ của cụ họ có dùng làm cái gì đâu?

- Đạo đó có thể tế độ họ được... Với lại tôi đâu có viết cho họ. Tôi viết cho chàng Nathanael, <sup>(2)</sup> cho chàng Lucilius <sup>(3)</sup> của tôi, mà chàng ta không phải là một thanh niên thịnh nộ... Chàng ta lo âu, do dự? Có lẽ vậy. Tôi nói về con người vĩnh cửu để thử trả lời cho nỗi lo âu của chàng ta.

- Con người vĩnh cửu mà có ích gì cho họ? Họ sanh trong một thời ghê gớm mà mọi thứ đương sụp đổ; họ đương chịu cái nỗi thống khổ của thời họ đây này.

- Thống khổ đâu phải là một cái gì mới mẻ. René, Werther, Adolphe <sup>(4)</sup> cũng đã đau khổ vì cái “bệnh của thời đại”. Kafka, Bruckner <sup>(5)</sup> cũng đã tả cái “bệnh của thanh niên”. Cứ sau một thời xáo động, cách mạng, chiến tranh, tới một thời tương đối yên tĩnh, bề ngoài có vẻ thịnh vượng thì “đứa con của thế kỷ” lại buồn bực. Không

(1) Bọn Beatnik, blouson noir, provo ở Mỹ, Anh, Pháp cũng như bọn cao bồi bụi đời ở nước ta.

(2) Một giáo đồ của chùa Ki Tô.

(3) Bạn của triết gia Sénèque ở La Mã thời cổ.

(4) Ba nhân vật trong ba tiểu thuyết của Chateaubriand, Goethe, Benjamin Constant (đều ở thế kỷ XIX) bất mãn về thời đại.

(5) Chưa rõ là ai.

dùng cái sức mạnh của mình trong quân đội thì họ đập các cửa kính, đốt xe...

- Và chửi rủa các ông già.

- Cái đó nữa cũng chẳng đẹp gì, chẳng mới mẻ gì. Cái buổi diễn đầu tiên kịch *Hernani* <sup>(1)</sup>. nước Pháp trẻ trung bêu rếu bọn đầu hói và la lớn: "Cái bọn đầu nhẵn bóng như đầu gối kia, đưa họ lên đoạn đầu đài đi!"

- Ít nhất hồi đó họ không đòi cầm quyền. Tôi mới nghe ở vô tuyến truyền hình một nữ sinh viên phản động ở Amsterdam tuyên bố: "Phải cho bọn đàn ông ngoài ba chục tuổi về hưu cả đi".

- Một thiếu nữ điên nói bậy nói bạ. Bạn bè cô ấy đã mạnh mẽ chống lại: "Chúng tôi *không* muốn cầm quyền". May thay! Nếu họ đòi thì dân chúng tất không giao cho họ. Cái khôn của bình dân rất quý trọng sự kinh nghiệm. Viên tổng thư ký của đảng Cộng sản có bao giờ là hạng con nít đâu.

- Cách mạng Pháp đã giao quân đội cho các tướng lãnh trẻ tuổi...

- Nhưng lại là một ông già, Seyiès, đã đưa Bonaparte lên địa vị cầm quyền.

- Mà Bonaparte thì trẻ và làm cho bọn người già

(1) Của Victor Hogo diễn lần đầu năm 1830

phải ngạc nhiên về kiến thức và óc già giặn của ông ta.

- Điều đó chứng minh cái gì? Chứng minh rằng tuổi tác là một yếu tố không quan trọng bằng tư cách. Giá trị con người không đợi tới lúc tuổi cao mới phát ư? Nhưng nó cũng tùy thuộc tuổi tác. Chàng thanh niên nọ chán ngán tất cả thì có khác gì một ông già; ông lão tám mươi kia tràn trề những trù hoạch thì tinh thần và thể chất vẫn là trẻ.

- Biết có được lâu không?

- "Trềng ơi, thưa ông, thời gian mà ăn thua gì tới chuyện này".<sup>(1)</sup>

- Tôi xin lỗi Molière và cụ, nhưng thời gian mà một người còn được sống quyết định hoạt động của người đó. Muốn làm những cái cách lớn lao thì phải sống được nhiều năm.

- Hoặc là đào tạo một bọn trẻ có thể tiếp tục sự nghiệp của mình được. Và việc này tôi đã rán làm trong khu vực hoạt động hạn chế của tôi, bằng cách nhắc nhở cho một thanh niên xứng đáng những chân lý mà tôi cho là lâu bền.

- Chân lý mà làm sao có thể lâu bền được khi mọi sự thay đổi cực mau chóng như lúc này? Một bạn đồng

---

(1) Lời của Alceste trong kịch *Le Misanthrope* của Molière

nghiệp của cụ bảo rằng chúng ta sống trong một thời  
 đại mà viên trung úy biết nhiều hơn viên đại tá vì viên  
 này đã ra trường từ lâu mà trong thời gian đó khoa học  
 đã đảo lộn hết thảy. Khi mà kỹ thuật làm thay đổi phong  
 tục thì cái luân lý truyền thống của cụ có giá trị gì nữa?  
 Cái luân lý về tình dục làm sao có thể bất biến được khi  
 mà hậu quả của các hành động tình dục không còn  
 nghiêm khắc nữa. <sup>(1)</sup> Sự làm việc làm sao còn có thể là  
 một bổn phận được khi mà máy tự động làm cho nó hóa  
 ra thừa. Tại sao cụ lại muốn rằng cái luân lý của năm  
 2000 phải là cái luân lý của năm 1000? Làm sao mà thanh  
 niên không ưu tư, sầu khổ được khi họ không thấy lối  
 thoát? Cụ đề nghị với họ cái gì? Cụ biết rằng họ muốn  
 mạo hiểm. Đã bao lần các gương anh hùng của họ, các  
 vị chỉ huy của họ là những nhà hàng hải lao luyến, những  
 nhà thám hiểm, những nhà tiên khu mở đường khai lối;  
 sau đó hàng không là nơi tụ hội của họ; lại sau nữa, là  
 vũ trụ. Nhưng số người làm trên vũ trụ rất hạn chế. Ngân  
 sách hơn nhất của thế giới cũng chưa đủ để gọi lên đó  
 hai chục người. Vậy thì còn có việc gì cho thanh niên?  
 Gây lộn, choảng nhau. Do đó mà có những cuộc bạo  
 động vô lý và nản lòng đó, có cách nào hơn đâu?

- Tôi không đồng ý với bạn. Trên thế giới luôn luôn  
 sẽ có việc mạo hiểm cho những thanh niên xứng đáng.

(1) Tác giả muốn nói đến sự thụ thai theo ý muốn.

Nhưng sau này sẽ là thứ mạo hiểm khác. Bạn tiếc rằng chúng ta không còn những đất xa lạ để thám hiểm; nhưng vẫn còn những đất “quen thuộc” mà chúng ta gần như chẳng biết gì hết. Đáy biển chờ đợi các tiên khu đấy. Và khu vực của khoa học, của nghệ thuật nữa: Người ta đã khám phá được nhiều rồi ư? Phải, nhưng cái gì cũng phải khám phá thêm nữa. Người ta đã viết nhiều rồi ư? Phải, nhưng cái gì cũng còn phải viết thêm nữa. Thành lập một hội văn hóa, một nhóm tìm tòi, một ban kịch chẳng phải là một việc mạo hiểm ư? Hai mươi lăm tuổi, không có tiền mà quay được một phim đẹp nhất thế giới, chẳng là một việc mạo hiểm ư? Xin bạn đừng lặp lại cho thanh niên rằng họ khổ sở nữa; họ sẽ làm cái cần phải làm để khỏi khổ. Spinoza dạy chúng ta: “Nên nói với loài người về sự tự do của họ hơn là nói về sự nô lệ của họ.” Lời đó cũng đúng với thanh niên, và tôi đã răn nói với họ như vậy.

## PHỤ LỤC

### THƯ NGỎ CỦA MỘT THANH NIÊN

*gửi cụ André Maurois ở Hàn Lâm Viện Pháp.*

Kính thưa Tiên sinh.

Tôi đã đọc *Thư ngỏ gửi một thanh niên* của cụ, đoạn nào cũng thích thú và nhiều đoạn cảm động. Tôi hai mươi tuổi. Tôi tiếc rằng tập thư của cụ cho in đó, không phải là cha tôi, cha để ra tôi viết cho tôi để dạy dỗ tôi. Hỡi ơi! Cha tôi chỉ nói với tôi toàn những chuyện bá láp cả, cụ a! Luôn luôn ông ở bên cạnh vấn đề. Hoặc, đúng hơn, ông không ở đâu hết. Vì tuổi của cụ bằng bốn tuổi của tôi, cho nên cụ không biết một điều, có lẽ điều độc nhất mà tôi có thể chỉ cho cụ được: ở nước Pháp không còn hạng làm cha nữa. Cụ may mắn đã có được một người cha. Tôi thì không; mà tất cả bọn trai trẻ trong cái thế hệ tôi cũng không nốt. Chúng tôi chỉ có những bạn bè. Mà bạn bè là gì? Là một người không phê phán, không ra lệnh, không làm gương; bạn bè là một kẻ bàng quan. May lắm thì là một kẻ a tòng. Từ khi chào đời tôi

sống ở bên cạnh một ông đã sinh thành ra tôi, nếu tôi tin được số hộ tịch, nhưng nhiệm vụ làm cha của ông chỉ có bấy nhiêu thôi. Ông kiếm tiền, ông nuôi tôi, dĩ nhiên, ông cho tôi đi học, mỗi tuần ông chia cho tôi vài tấm giấy bạc để tôi chơi bời. Thế là hết nợ với tôi. Không bao giờ nói một lời nghiêm trang hay có ích. Không bao giờ ông giảng cho tôi hiểu thế giới, xã hội, các đam mê, quyền lợi, các cái điên khùng của con người. Có lẽ ông không biết những cái đó. Có bao giờ ông đọc cái gì khác tờ báo hằng ngày không? Tôi tự hỏi tôi như vậy.

Tóm lại là tôi phải làm lấy hết, một mình học lấy hết như vậy, lâu lắc vô cùng mà không tránh khỏi các tai họa hằng ngày. Và tôi thấy đời tôi hiu quạnh quá, khô khan quá chừng. Khi tôi bốn chục tuổi không biết tôi đã bắt đầu hiểu được chút gì chưa đây! Cuốn sách của cụ có lẽ giúp tôi tránh được vài lần lẩn, nghĩa là tiết kiệm được vài tháng. Xin đa tạ cụ. Nhưng tôi gặp cụ hơi trễ. Đáng lẽ tôi phải được nghe lời chỉ bảo của cụ từ hồi năm tuổi kia. Tôi hơi có học thực vì đã là một học sinh tồi, do đó có thi giờ đọc lên những tác giả tốt. Còn về giáo dục thì chẳng có lấy được một tí xiu. Mà đáng lẽ ra tôi cần có một bậc thầy chứ. Thừa cụ, kinh nghiệm bản thân mà tôi giải bày với cụ đó là cái phận chung của bọn trai trẻ ở cái tuổi tôi. *Hết thầy chúng tôi đều mồ côi cha.* Bạc thân phụ chúng tôi vào tuổi ngũ tuần, cự tù binh, con cự chiến sĩ, là những người con quá bé nhỏ của

những người cha vĩ đại, <sup>(1)</sup> đã bỏ rơi chúng tôi. Nếu tôi một ngày kia mà có con thì tôi sẽ không bỏ chúng đâu: bao nhiêu cái bạt tai mà trước kia tôi không được nhận thì sau này tôi sẽ tặng chúng hết để tỏ cho chúng thấy rằng tôi yêu chúng và quan tâm tới tâm hồn của chúng hơn cả.

Một bức thư ngỏ gửi cho một thanh niên, cái đó tốt, có ích. Và chắc chắn rằng với tám chục tuổi của cụ, cụ gần với chúng tôi hơn là cha mẹ chúng tôi. Là vì cụ nói với tư cách một người đã biết một xã hội. <sup>(2)</sup> Chắc là thú lắm mà được sanh vào một thế giới có trật tự, sáng sủa, trong đó các giá trị được đặt đúng chỗ của nó, trong đó người ta chính thức dạy cho cụ phải yêu nước, tôn kính bậc huynh trưởng, tin Chúa, lương thiện làm việc, phải nhân từ, tin ở một tương lai tốt đẹp hơn, vân vân! Cụ được sanh vào cái thế giới đó, cụ thật có phước! Ngày cụ chào đời với ngày chúng tôi chào đời cách nhau sáu chục năm. Trong sáu chục năm đó cha chúng tôi và ông chúng tôi đã phá hoại xã hội, liệng mọi giá trị xuống đất, giết Chúa, giết luân lý, vân chương, hội họa, âm

---

(1) Tác giả chê thể hệ cha ông mình, tức thể hệ giữa hai chiến tranh mà đề cao thể hệ trên nữa, tức thể hệ đầu thế kỷ, thế hệ của Maurois.

(1) Tác giả muốn nói cái xã hội trước thế chiến 14-18, thời đó nước Pháp thịnh và mạnh.

nhạc. Và ông cha chúng tôi, những con người phá hoại đó, đã tặng chúng tôi những gì để thay vào cái đó? tặng chúng tôi kĩ thuật và cái triết lý phi lý. Sự điên bù mới đẹp chứ! Tiện nghi, xe hơi, phòng tắm, xi nê, máy phá vỡ hạch tâm, tuyệt vọng, tính dục, đó các thân tượng của thế giới hiện tại đây. Cụ nghĩ coi thanh niên làm sao mà thích ứng với những cái đó cho được? Nếu thích ứng được thì cái hạng thanh niên đó không đáng cho một bậc chính nhân như cụ gởi cho họ những "bức thư ngỏ".

Thưa cụ, thanh niên cần hết sức tránh khỏi cái tiện nghi, cái kĩ thuật, cái mớ sắt vụn có tà thuật nó vượt đại dương trong ba giờ kia, tóm lại tránh khỏi cái vật chất. Chính họ, họ không thực hiểu rõ cái tâm trạng đó đâu, họ hành động do bản năng vì họ cảm thấy rằng tất cả vật chất ru thẳng họ nguy hại cho họ. Thế là họ hóa ra cực điểm để tọc bù xù cho giống con người ở thế kỉ XVII lan trốn bọn người lớn mà họ có đủ lí do để khinh bỉ. Họ nghĩ rằng tập hợp nhau lại mà xa cách người lớn ra, tạo một vòng đai kiểm dịch ở chung quanh thì sẽ khỏi mắc cái bệnh của thế giới hiện tại.

Thế giới điên rồ cụ ạ, mà thanh niên từ hồi nào tới giờ vẫn muốn được sáng suốt, nghĩa là vẫn muốn tìm ra được chân lý. Mà chân lý ở trong sự trong sạch, sự nghèo khổ, sự hy sinh, trong những việc khó khăn, trong các nguy hiểm, trong sự phản kháng. Nó không ở trong cái

tương lai đồ hộp, máy làm việc nhà, bom uranium và du lịch lên cung trăng. Cụ ạ, điều mà chúng tôi không tha thứ cho bậc đàn anh chúng tôi, và nó làm cho chúng tôi thành một lớp thanh niên hơi khác tất cả những lớp thanh niên hồi khai thiên lập địa tới nay, là các bậc đàn anh chúng tôi đã đem lại cho chúng tôi một cái nó làm cho chúng tôi ghê tởm, tức sự tấn bộ.

Cái tấn bộ <sup>(1)</sup> là cái ngu xuẩn. Schiller mà cụ đã dẫn, bảo rằng ngay các vị thần thánh tấn công cái ngu xuẩn mà cũng không diệt nổi. Bị kịch của chúng tôi là chúng tôi biết rằng chưa chiến đấu chúng tôi đã phải thua cái tấn bộ bí lậu đó rồi, vô phương ngăn cản nó được, mà mọi sự sẽ mỗi ngày một tệ hơn, loài người sẽ mỗi ngày một ngu xuẩn hơn. Ngay người Trung Hoa, người Ấn Độ hiện nay nghèo khổ lắm vậy, một ngày kia cũng sẽ giàu và ngu ngốc. Thưa cụ, tôi nói thực đó, không hề hy vọng gì cả cụ ạ. Luôn luôn có sự bất ngờ xảy ra trong thế giới chúng ta; sẽ chỉ có thể là một sự ngạc nhiên thích thú thôi, vì tôi đã chờ sẵn cái tệ nhất rồi.

Thưa Tiên sinh, một chủ đề của Tiên sinh, tôi xin thú thực, đã làm cho tôi cảm động: không nên hấp tấp mà nên răn tiết kiệm cách mạng được chừng nào hay

---

(1) Chúng ta nên hiểu là tấn bộ kĩ thuật. Chàng thanh niên đôi mươi này mà lại bị quan hơn một cụ lão tám mươi!

chúng nấy. A, chúng tôi hơn hở làm sao được theo cụ trên con đường đó! Nhưng cụ không cần nói với chúng tôi điều ấy, mà cần nói với bậc cha chúng tôi kia. Các ông ấy đã chồng chất lên nhau hết cách mạng này tới cách mạng khác, các ông ấy đã phá hủy hết thấy. Từ một bức họa của Degas <sup>(1)</sup> tới một bức họa của Manessier <sup>(2)</sup> thời gian không đầy năm chục năm. Năm chục năm bằng ba bốn thế hệ. Như vậy không phải là cách mạng thì là gì? Rồi, thưa Tiên sinh, còn loài ngựa nữa! Loài vật tội nghiệp ấy, trong hai chục ngàn năm được coi là sự chinh phục đẹp đẽ nhất của loài người, thì bây giờ chỉ còn thấy ở trường đua Longchamp.

Cách mạng ư? Có buổi sáng nào mà chúng tôi không thấy các ông già tham lam vô độ ấy không làm một cuộc cách mạng và gây cho chúng tôi một nỗi kinh hoàng càng ngày càng tăng. A, thưa Tiên sinh, thưa Tiên sinh, nếu tôi có được cái tài và cái vinh quang của Tiên sinh, thì tôi sẽ viết một bức *thư ngỏ cho các ông già*. Chính họ mới nói hoài về tương lai, làm di chúc tại chúng tôi về cái vị lai mà họ hăm hở dự bị, muốn *di tặng lại* cho chúng tôi, như một người cha hoàn toàn để lại một sự phá sản cho bọn kế thừa. Xin Tiên sinh tin chắc đi, bọn kế thừa sẽ phải trả hết nợ cho họ, một xu cũng không thiếu. Năm

(1) Họa sĩ Pháp trong phái cổ điển (1834-1927).

(2) Họa sĩ Pháp sinh năm 1911, trong phái trừu tượng.

1966 này, tôi được hai chục tuổi, phải đổi cái gì để được hai chục tuổi vào cái năm 1966 thì tôi cũng xin đổi! Tôi không nhớ rõ ai đã nói như vậy: “Thời này nên làm ra vẻ một người ở thời đại khác thì hơn. Như vậy bảnh hơn”. Tôi cho rằng lời đó có thể là châm ngôn của thanh niên hiện nay. Cho nên cuốn sách của cụ đọc một cách kỹ lưỡng - chúng tôi làm cái gì cũng kỹ lưỡng - đã có ích cho chúng tôi, và rất cuộc cụ đã có lý mà gởi nó cho chúng tôi. Hạng người năm chục tuổi, tôi muốn nói hạng hiện đại, không hiểu được cụ đâu.

Alain Mesnard

(Figaro Littéraire số 15-9-66)

